THÔNG TIN CHUNG

I Tên trường (cơ sở đào tạo NLYT): Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên

- Địa chỉ: Số 284 đường Lương Ngọc Quyến, TP Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên
- Điện thoại: 02083852671
- Website: tump.edu.vn
- Fax: 02083855710
- Email:

II Hiệu trưởng: PGS.TS Nguyễn Tiến Dũng

- Điện thoại bàn: 02083.654.678
- Điện thoại di động: 0913.516.863
- Email: dung681@yahoo.com

III Lãnh đạo trường phụ trách công tác tuyển sinh: PGS.TS Nguyễn Tiến Dũng

- Điện thoại bàn: 02083.654.678
- Điện thoại di động: 0913.516.863
- Email: dung681@yahoo.com

IV Trưởng phòng đào tạo: TS. Nguyễn Quang Mạnh

- Điện thoại bàn: 02083 858 713
- Điện thoại di động: 0915646678
- Email: nguyenquangmanh@gmail.com

V P. Trưởng phòng đào tạo phụ trách sau đại học: TS. Vũ Thị Hồng Anh

- Điện thoại bàn: 02083858198
- Điện thoại di động: 0912132532
- Email: vuthihonganh@tump.edu.vn

Người lập biểu

Trần Anh Vũ

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 10 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y-DƯỢC
ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

PGS. TS. Nguyễn Tiến Dũng

Biểu 01: BCTS-ĐH

BÁO CÁO THỰC HIỆN TUYỂN SINH ĐẠI HỌC NĂM 2023

Tên đơn vị báo cáo:TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC THÁI NGUYÊN

TT	Ngành	Số tốt nghiệp	Số chỉ tiêu[1]	Số nhập học	Số trúng tuyển	Hình thức tuyển sinh[2]	Đào tạo theo địa chỉ sử dụng[3]	Liên kết đào tạo[4]	Địa điểm đào tạo
I. Đào tạo chính qui									
1	Ngành Y khoa	378	300	168		Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT (mã 100)	0	0	
			138	378		Xét kết quả học tập cấp THPT (mã 200)	0	0	
			6	4	5	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh Bộ GD&ĐT (mã 301)	0	0	
			70	22	23	Xét tuyển thẳng theo Đề án của Trường (mã 303)	0	0	
			50	38	38	Sử dụng kết quả thi ĐGNL, ĐGTD do Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức để xét tuyển (mã 402)	0	0	
			36	33	40	Phương thức tuyển sinh khác (mã 500) (22 Dự bị + 11 LHS)	0	0	
	Tổng	*378*	*600*	*643*	*106*				
2	Ngành RHM	27	30	17		Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT (mã 100)	0	0	
			22	41		Xét kết quả học tập cấp THPT (mã 200)	0	0	
			1	0	0	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh Bộ GD&ĐT (mã 301)	0	0	
			9	3	3	Xét tuyển thẳng theo Đề án của Trường (mã 303)	0	0	
			5	1	1	Sử dụng kết quả thi ĐGNL, ĐGTD do Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức để xét tuyển (mã 402)	0	0	
			5	12	9	Phương thức tuyển sinh khác (mã 500) (4 DB + 8 LHS)	0	0	
	Cộng	*27*	*72*	*74*	*13*		**0**	**0**	

TT	Ngành	Số tốt nghiệp	Số chỉ tiêu[1]	Số nhập học	Số trúng tuyển	Hình thức tuyển sinh[2]	Đào tạo theo địa chỉ sử dụng[3]	Liên kết đào tạo[4]	Địa điểm đào tạo
3	Ngành YHDP	42	55	39		Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT (mã 100)	0	0	
			15	15		Xét kết quả học tập cấp THPT (mã 200)	0	0	
			1	0	0	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh Bộ GD&ĐT (mã 301)	0	0	
			4	0	0	Phương thức tuyển sinh khác (mã 500)	0	0	
	Cộng	*42*	*75*	*54*	*0*				
4	Dược học	167	121	71		Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT	0	0	
			30	121		Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ)	0	0	
			2	0	0	Xét tuyển thẳng theo quy định của Quy chế tuyển sinh (Điều 8)	0	0	
			25	1	1	Xét tuyển thẳng theo Đề án của Trường (mã 303)	0	0	
			15	4	4	Sử dụng kết quả thi ĐGNL, ĐGTD do Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức để xét tuyển (mã 402)	0	0	
			12	2	2	Phương thức tuyển sinh khác (mã 500) Dự bị	0	0	
	Cộng	*167*	*205*	*199*	*7*				
5	Điều dưỡng	211	181	179		Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT (mã 100)	0	0	
			48	67		Xét kết quả học tập cấp THPT (mã 200)	0	0	
			2	0	0	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh Bộ GD&ĐT (mã 301)	0	0	
			14	0	0	Phương thức tuyển sinh khác (mã 500) Dự bị	0	0	
	Cộng	*211*	*245*	*246*	*0*				
6	Kỹ thuật xét nghiệm y học	41	36	25	34	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT (mã 100)	0	0	
			10	14	14	Xét kết quả học tập cấp THPT (mã 200)	0	0	
			1	0	0	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh Bộ GD&ĐT (mã 301)	0	0	

TT	Ngành	Số tốt nghiệp	Số chỉ tiêu[1]	Số nhập học	Số trúng tuyển	Hình thức tuyển sinh[2]	Đào tạo theo địa chỉ sử dụng[3]	Liên kết đào tạo[4]	Địa điểm đào tạo
			3	1	1	Phương thức tuyển sinh khác (mã 500) Dự bị	0	0	
	Cộng	*41*	*50*	*40*	*49*				
7	Hộ sinh	Chưa có SVTN	26	77	29	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT	0	0	
			5	26	12	Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ)	0	0	
			1	9	0	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh Bộ GD&ĐT (mã 301)	0	0	
			3	0	0	Phương thức tuyển sinh khác (mã 500) Dự bị	0	0	
	Cộng	*0*	*35*	*35*	*41*				
	Tổng	**866**	**1282**	**1291**					
II. Đào tạo liên thông									
1.	***Liên thông chính quy***								
1	Y khoa	Chưa có SVTN	120	111	139	Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ) kết hợp ĐTB T.cấp	0	0	
2	Dược học	7	50	8	17	Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ) kết hợp ĐTB Cao đẳng	0	0	
	Cộng	*7*	*170*	*119*					
2.	***Liên thông VLVH***								
1	Điều dưỡng	623	60	60		Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ) kết hợp ĐTB T.cấp	0	0	
2	Kỹ thuật xét nghiệm y học	38	30	28		Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ) kết hợp ĐTB Cao đẳng	0	0	
	Cộng	*661*	*90*	*88*					

TT	Ngành	Số tốt nghiệp	Số chỉ tiêu(1)	Số nhập học	Số trúng tuyển	Hình thức tuyển sinh(2)	Đào tạo theo địa chỉ sử dụng(3)	Liên kết đào tạo(4)	Địa điểm đào tạo
	Tổng	**668**	**260**	**207**	**0**				
III. Cử tuyển									
1	Y khoa	86	3	3	3	Kết quả học tập và rèn luyện dự bị đại học	0	0	Lào Cai
	Tổng	86							
IV. Văn bằng 2									
1	Y khoa	Chưa có SVTN	27	25	31	Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ) kết hợp ĐTB Đại học	0	0	
2	Răng - Hàm - Mặt		18	18	21	Xét kết quả học tập cấp THPT (học bạ) kết hợp ĐTB Đại học	0	0	
	Tổng	**0**	**45**	**43**	**52**				

1620

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 10 năm 2024

Hiệu trưởng

Ký tên và đóng dấu

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y-DƯỢC
ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

PGS. TS. Nguyễn Tiến Dũng

Người lập bảng
Họ tên: Trần Anh Vũ
Chữ ký:
Điện thoại: 0979.146.172

Biểu mẫu 02: BCTS-SĐH

BÁO CÁO THỰC HIỆN TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC NĂM 2023

Đơn vị báo cáo: Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên

TT	Trình độ, chuyên ngành, hình thức đào tạo	Số tốt nghiệp	Số trúng tuyển	Số nhập học	Số chỉ tiêu
I	*Tiến sỹ*				
1	- Y tế công cộng	2	1	1	6
2	- Nội khoa	0	2	2	8
3	- Nhi khoa	0	4	4	4
	Tổng	**2**	7	7	**18**
II	*Thạc sỹ*				
1	- Y học dự phòng	5	5	5	52
2	- Nội khoa	3	43	7	43
3	- Nhi khoa	4	27	2	27
4	- Ngoại khoa	2	38	4	37
	Tổng	**14**	**113**	**18**	**159**
III	*Chuyên khoa 2*				
1	- Y tế công cộng	8	4	4	**35**
2	- Nội khoa	22	11	11	**19**
3	- Nhi khoa	5	11	11	**12**
4	- Ngoại khoa	11	12	12	**14**
5	- Sản phụ khoa	24	28	28	**28**
6	- Tai - Mũi - Họng	3	19	19	**21**
7	- Da liễu	0	6	6	**10**
8	- Gây mê hồi sức	0	5	5	**6**
	Tổng	**73**	**96**	**96**	**145**
IV	*Chuyên khoa 1*				
1	Chẩn đoán hình ảnh	53	32	35	**34**
2	Y tế công cộng	3	5	5	**15**
3	Nội khoa	68	69	58	**95**
4	Nhi khoa	35	27	22	**38**
5	Ngoại khoa	14	26	20	**29**
6	Sản phụ khoa	15	27	22	**27**
7	Tai - Mũi - Họng	51	31	30	**41**
8	Da liễu	48	31	25	**42**
9	Nhãn khoa	9	12	10	**22**
10	Tâm thần	12	26	26	**33**
11	Y học Gia đình	61	22	17	**66**
12	Lao	7	3	3	**16**
13	Gây mê hồi sức	35	23	19	**22**
14	Ung thư	0	3	2	**10**
15	Xét nghiệm Y học	22	32	32	**70**

TT	Trình độ, chuyên ngành, hình thức đào tạo	Số tốt nghiệp	Số trúng tuyển	Số nhập học	Số chỉ tiêu
16	Dược lý - DLS	0	15	14	39
17	Điều dưỡng	14	62	60	79
18	Phục hồi chức năng	15	25	24	23
19	Y học cổ truyền	0	6	5	23
20	Răng hàm mặt	0	20	19	20
	Tổng	**462**	**497**	**448**	**744**
V	***Bác sỹ Nội trú***				
1	- Nội khoa	14	26	26	26
2	- Nhi khoa	20	27	27	27
3	- Ngoại khoa	9	29	29	33
4	- Sản phụ khoa	9	13	13	15
5	- Ung thư	0	12	12	12
6	- Chẩn đoán hình ảnh	0	6	6	6
7	- Tai - Mũi - Họng	0	5	5	6
8	- Hóa sinh	0	0	0	6
	Tổng	**52**	**118**	**118**	**131**

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 10 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y-DƯỢC
ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

PGS. TS. Nguyễn Tiến Dũng

Người lập bảng
Họ tên: Trần Anh Vũ
Chữ ký:
Điện thoại: 0979 146 172
Email: tranvudhyk@gmail.com

Biểu mẫu 03: BCTS-HSSV

BÁO CÁO SỐ SINH VIÊN ĐANG HỌC NĂM 2023 (Tính đến 31/12/2023)

Đơn vị báo cáo: Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ, hình thức đào tạo	Số sinh viên đang học							Tổng
		Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Năm 6	≥ 7 năm	
I	**Sau đại học**								
1.1.	***Tiến sỹ***								
1	- Y tế công cộng	1	4	0	1	0	0	6	12
2	- Nội khoa	2	3	0	1	0	0	1	7
3	- Nhi khoa	4	2	0	1	0	0	0	7
	Tổng	**7**	**9**	**0**	**3**	**0**	**0**	**7**	**26**
1.2.	***Thạc sỹ***								
1	- Y học dự phòng	5	6	0	0	0	0	0	11
2	- Nội khoa	7	3	0	0	0	0	0	10
3	- Nhi khoa	2	3	0	0	0	0	0	5
4	- Ngoại khoa	4	3	0	0	0	0	0	7
	Tổng	**18**	**15**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**33**
1.3.	***Chuyên khoa 2***								
1	- Y tế công cộng	4	1	0	0	0	0	0	5
2	- Nội khoa	11	5	0	0	0	0	0	16
3	- Nhi khoa	11	3	0	0	0	0	0	14
4	- Ngoại khoa	12	7	0	0	0	0	0	19
5	- Sản phụ khoa	28	11	0	0	0	0	0	39
6	- Tai - Mũi - Họng	19	3	0	0	0	0	0	22
7	- Da liễu	6	2	0	0	0	0	0	8
8	- Gây mê hồi sức	5	0	0	0	0	0	0	5
	Tổng	**96**	**32**	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**	**128**
1.4.	***Chuyên khoa 1***								
1	Chẩn đoán hình ảnh	35	26	0	0	0	0	0	61
2	Y tế công cộng	5	2	23	0	0	0	0	30
3	Nội khoa	58	70	0	0	0	0	0	128
4	Nhi khoa	22	12	0	0	0	0	0	34
5	Ngoại khoa	20	8	12	0	0	0	0	40
6	Sản phụ khoa	22	13	20	0	0	0	0	55
7	Tai - Mũi - Họng	30	19	0	0	0	0	0	49
8	Da liễu	25	28	0	0	0	0	0	53
9	Nhãn khoa	10	8	0	0	0	0	0	18

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ, hình thức đào tạo	Số sinh viên đang học							Tổng
		Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Năm 6	≥ 7 năm	
10	Tâm thần	26	2	15	0	0	0	0	43
11	Y học Gia đình	17	20	4	0	0	0	0	41
12	Lao	3	1	3	0	0	0	0	7
13	Gây mê hồi sức	19	18	0	0	0	0	0	37
14	Ung thư	2	0	0	0	0	0	0	2
15	Xét nghiệm Y học	32	14	26	0	0	0	0	72
16	Dược lý - DLS	14	1	40	0	0	0	0	55
17	Điều dưỡng	60	11	0	0	0	0	0	71
18	Phục hồi chức năng	24	22	13	0	0	0	0	59
19	Y học cổ truyền	5	5	2	0	0	0	0	12
20	Răng hàm mặt	19	13	18	0	0	0	0	50
	Tổng	**448**	**293**	**176**	**0**	**0**	**0**	**0**	**917**
1.5.	***Bác sỹ Nội trú***								
1	- Nội khoa	26	14	17	0	0	0	0	57
2	- Nhi khoa	27	28	23	0	0	0	0	78
3	- Ngoại khoa	29	16	21	0	0	0	0	66
4	- Sản phụ khoa	13	12	9	0	0	0	0	34
5	- Ung thư	12	9	15	0	0	0	0	36
6	- Chẩn đoán hình ảnh	6	6	6	0	0	0	0	18
7	- Tai - Mũi - Họng	5	0	0	0	0	0	0	5
8	- Hóa sinh	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng	**118**	**85**	**91**	**0**	**0**	**0**	**0**	**294**
II	**Đai học chính qui**								
2.1	**Chính quy**								
1	Ngành Y khoa	644	703	862	635	462	331	46	3683
2	Ngành Y học dự phòng	52	64	61	62	9	32	15	295
3	Ngành Răng-Hàm-Mặt	74	60	81	76	33	35	6	365
4	Ngành Dược học	199	218	210	260	199	18	6	1110
5	Ngành Điều dưỡng	246	186	357	289	24	4	0	1106
6	Ngành Xét nghiệm	40	48	53	54	4	2	0	201
7	Ngành Hộ sinh	34	21	33	0	0	0	0	88
	Tổng	**1289**	**1300**	**1657**	**1376**	**731**	**422**	**73**	**6848**
2.2	**Liên thông chính quy**								
1	Ngành Y khoa	136	133	230	119	8	99	0	725
2	Ngành Răng-Hàm-Mặt	4	11	8	17	0	0	0	40
3	Ngành Dược học	8	24	70	19	4	3	0	128
	Tổng	**148**	**168**	**308**	**155**	**12**	**102**	**0**	**893**
2.3	**Liên thông VLVH**								

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ, hình thức đào tạo	Số sinh viên đang học							Tổng
		Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Năm 6	≥ 7 năm	
1	Ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học	28	25	11	1	0	0	0	65
2	Ngành Điều dưỡng	60	66	241	63	0	0	0	430
	Tổng	**88**	**91**	**252**	**64**	**0**	**0**	**0**	**495**
2.4	**Cử tuyển**								
1	Ngành Y khoa	3	15	9	19	0	30	11	87
	Tổng	**3**	**15**	**9**	**19**	**0**	**30**	**11**	**87**

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 10 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y-DƯỢC
ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

PGS. TS. Nguyễn Tiến Dũng

Người lập bảng
Họ tên: Trần Anh Vũ
Chữ ký:
Điện thoại: 0979 146 172
Email: tranvudhyk@gmail.com

Biểu 04: KHTS-ĐH

KẾ HOẠCH TUYỂN SINH ĐẠI HỌC NĂM 2024

Tên đơn vị báo cáo: Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên

TT	Ngành	Tổng quy mô 31/12/2023	Dự kiến số tốt nghiệp 2024	Số chỉ tiêu[1]	Hình thức tuyển sinh[2]	Đào tạo theo địa chỉ sử dụng[3]	Địa điểm đào tạo
I. Đào tạo chính qui							
1	Ngành Y khoa	3683	376	288	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT	0	
				120	Xét kết quả học tập cấp THPT	0	
				6	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh Bộ GD&ĐT	0	
				60	Xét tuyển thẳng theo Đề án của Trường	0	
				60	Sử dụng kết quả thi ĐGNL, ĐGTD do Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức để xét tuyển	0	
				30	Xét tuyển theo kết quả đánh giá đầu vào đại học của ĐHTN	0	
				36	Tuyển sinh dự bị đại học (30) và lưu học sinh (6)	0	
	Cộng			*600*			
2	Răng hàm mặt	365	41	38	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT	0	
				16	Xét kết quả học tập cấp THPT	0	
				1	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh Bộ GD&ĐT	0	
				8	Xét tuyển thẳng theo Đề án của Trường	0	
				8	Sử dụng kết quả thi ĐGNL, ĐGTD do Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức để xét tuyển (mã 402)	0	
				4	Xét tuyển theo kết quả đánh giá đầu vào đại học của ĐHTN	0	
				5	Tuyển sinh dự bị đại học (4) và lưu học sinh (1)	0	
	Cộng			*80*			
				42	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT	0	

TT	Ngành	Tổng quy mô 31/12/2023	Dự kiến số tốt nghiệp 2024	Số chỉ tiêu[1]	Hình thức tuyển sinh[2]	Đào tạo theo địa chỉ sử dụng[3]	Địa điểm đào tạo
3	Y học dự phòng	295	48	32	Xét kết quả học tập cấp THPT	0	
				1	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh Bộ GD&ĐT	0	
				5	Tuyển sinh dự bị đại học (4) và lưu học sinh (1)	0	
	Cộng			*80*			
4	Dược học	1110	227	96	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT	0	
				40	Xét kết quả học tập cấp THPT	0	
				2	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh Bộ GD&ĐT	0	
				20	Xét tuyển thẳng theo Đề án của Trường	0	
				20	Sử dụng kết quả thi ĐGNL, ĐGTD do Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức để xét tuyển	0	
				10	Xét tuyển theo kết quả đánh giá đầu vào đại học của ĐHTN	0	
				12	Tuyển sinh dự bị đại học (10) và lưu học sinh (2)	0	
	Cộng			*200*			
5	Điều dưỡng	1106	317	122	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT	0	
				92	Xét kết quả học tập cấp THPT	0	
				2	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh Bộ GD&ĐT	0	
				14	Tuyển sinh dự bị đại học (12) và lưu học sinh (2)	0	
	Cộng			*230*			
6	Kỹ thuật xét nghiệm y học	201	61	26	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT	0	
				20	Xét kết quả học tập cấp THPT	0	
				1	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh Bộ GD&ĐT	0	
				3	Tuyển sinh dự bị đại học	0	
	Cộng			*50*			
7	Hộ sinh	88	33	21	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT	0	
				16	Xét kết quả học tập cấp THPT	0	
				1	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh Bộ GD&ĐT	0	

TT	Ngành	Tổng quy mô 31/12/2023	Dự kiến số tốt nghiệp 2024	Số chỉ tiêu[1]	Hình thức tuyển sinh[2]	Đào tạo theo địa chỉ sử dụng[3]	Địa điểm đào tạo
				2	Tuyển sinh dự bị đại học	0	
	Cộng			*40*			
8	Kỹ thuật Hình ảnh y học	0	0	26	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT	0	
				20	Xét kết quả học tập cấp THPT	0	
				1	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh Bộ GD&ĐT	0	
				3	Tuyển sinh dự bị đại học	0	
	Cộng			*50*			
9	Kỹ thuật Phục hồi chức năng	0	0	26	Xét kết quả thi tốt nghiệp THPT	0	
				20	Xét kết quả học tập cấp THPT	0	
				1	Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh Bộ GD&ĐT	0	
				3	Tuyển sinh dự bị đại học	0	
	Cộng			*50*			
	Tổng	***6483***	***1103***	***1380***			
II. Đào tạo liên thông							
1	***Liên thông chính quy***						
1	Y khoa	725	43	150	Xét kết quả học tập cấp THPT	0	
2	Dược học	128	6	50	Xét kết quả học tập cấp THPT	0	
3	Răng Hàm Mặt	40	0	20	Xét kết quả học tập cấp THPT	0	
	Cộng	*893*	*49*	*220*			
2	***Liên thông VLVH***						
1	Điều dưỡng	430	369	66	Xét kết quả học tập cấp THPT	0	
2	Kỹ thuật XNYH	65	37	30	Xét kết quả học tập cấp THPT	0	
	Cộng	*495*	*406*	*96*			
	Tổng	**1388**	**455**	**316**			
III. Đào tạo cử tuyển							
1	Ngành Y khoa	91	34	5	Kết quả học tập và rèn luyện dự bị đại học	0	

TT	Ngành	Tổng quy mô 31/12/2023	Dự kiến số tốt nghiệp 2024	Số chỉ tiêu(1)	Hình thức tuyển sinh(2)	Đào tạo theo địa chỉ sử dụng(3)	Địa điểm đào tạo
	Cộng	**91**	**34**	**5**			
	Tổng cộng	**7962**	**1592**	**1701**			

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 10 năm 2024

Hiệu trưởng

Ký tên và đóng dấu

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y-DƯỢC
ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

PGS. TS. Nguyễn Tiến Dũng

Người lập bảng
Họ tên: Trần Anh Vũ
Chữ ký:
Điện thoại: 0979.146.172

Biểu mẫu 05: KHTS-SĐH

KẾ HOẠCH TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC NĂM 2024

Đơn vị báo cáo: Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên

TT	Trình độ, chuyên ngành, hình thức đào tạo	Tổng quy mô 31/12/2023	Dự kiến số tốt nghiệp 2024	Chỉ tiêu	Ngày thi/ xét tuyển	Địa điểm đào tạo
I	*Tiến sỹ*					
1	- Y tế công cộng	12	3	8	Theo kế hoạch của Đại học Thái Nguyên	Đại học Y - Dược Thái Nguyên
2	- Nội khoa	7	1	8		
3	- Nhi khoa	7	0	6		
	Tổng	**26**	**4**	**22**		
II	*Thạc sỹ*					
1	- Y học dự phòng	11	6	52	Theo kế hoạch của Đại học Thái Nguyên	Đại học Y - Dược Thái Nguyên
2	- Nội khoa	10	3	42		
3	- Nhi khoa	5	3	27		
4	- Ngoại khoa	7	3	37		
	Tổng	**33**	**15**	**158**		
III	*Chuyên khoa 2*					
1	- Y tế công cộng	5	1	**32**	**- Đợt 1:** Tháng 6 năm 2024 **- Đợt 2:** Dự kiến tháng 11 năm 2024	Đại học Y - Dược Thái Nguyên
2	- Nội khoa	16	5	**19**		
3	- Nhi khoa	14	3	**13**		
4	- Ngoại khoa	19	7	**9**		
5	- Sản phụ khoa	39	11	**20**		
6	- Tai - Mũi - Họng	22	3	**17**		
7	- Da liễu	8	2	**15**		
8	- Gây mê hồi sức	5	0	**10**		
	Tổng	**128**	**32**	**135**		
IV	*Chuyên khoa 1*					
1	Chẩn đoán hình ảnh	61	26	**25**		
2	Y tế công cộng	30	23	**34**		
3	Nội khoa	128	67	**64**		

TT	Trình độ, chuyên ngành, hình thức đào tạo	Tổng quy mô 31/12/2023	Dự kiến số tốt nghiệp 2024	Chỉ tiêu	Ngày thi/ xét tuyển	Địa điểm đào tạo
4	Nhi khoa	34	12	**18**	**- Đợt 1:** Tháng 6 năm 2024 **- Đợt 2:** Dự kiến tháng 11 năm 2024	Đại học Y - Dược Thái Nguyên
5	Ngoại khoa	40	12	**22**		
6	Sản phụ khoa	55	29	**34**		
7	Tai - Mũi - Họng	49	19	**30**		
8	Da liễu	53	28	**35**		
9	Nhãn khoa	18	8	**20**		
10	Tâm thần	43	15	**25**		
11	Y học Gia đình	41	4	**53**		
12	Lao	7	3	**16**		
13	Gây mê hồi sức	37	18	**11**		
14	Ung thư	2	0	**8**		
15	Xét nghiệm Y học	72	40	**68**		
16	Dược lý - DLS	55	40	**65**		
17	Điều dưỡng	71	41	**300**		
18	Phục hồi chức năng	59	35	**56**		
19	Y học cổ truyền	12	2	**30**		
20	Răng hàm mặt	50	31	**41**		
	Tổng	**917**	**453**	**955**		
V	***Bác sỹ Nội trú***				Dự kiến tháng 11 năm 2024	Đại học Y - Dược Thái Nguyên
1	- Nội khoa	57	17	**23**		
2	- Nhi khoa	78	24	**34**		
3	- Ngoại khoa	66	21	**33**		
4	- Sản phụ khoa	34	9	**14**		
5	- Ung thư	36	15	**15**		
6	- Chẩn đoán hình ảnh	18	6	**6**		
7	- Tai - Mũi - Họng	5	0	**10**		
8	- Hóa sinh	0	0	**6**		

TT	Trình độ, chuyên ngành, hình thức đào tạo	Tổng quy mô 31/12/2023	Dự kiến số tốt nghiệp 2024	Chỉ tiêu	Ngày thi/ xét tuyển	Địa điểm đào tạo
	Tổng	**294**	**92**	**141**		

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 10 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y-DƯỢC
ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

PGS. TS. Nguyễn Tiến Dũng

Người lập bảng

Họ tên: Trần Anh Vũ
Chữ ký:
Điện thoại: 0979 146 172
Email: tranvudhyk@gmail.com

Biểu mẫu 06: BCTS-GV

BÁO CÁO SỐ LƯỢNG GIẢNG VIÊN HIỆN TẠI

Đơn vị báo cáo: Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Giảng viên cơ hữu							Tổng cơ hữu	Giảng viên thỉnh giảng							Tổng thỉnh giảng
		GS	PGS	Tiến sỹ	Thạc sỹ	CK2	BSN T/C K1	Đại học		GS	PGS	Tiến sỹ	Thạc sỹ	CK2	BSN T/C K1	Đại học	
I	**Tiến sỹ**									0	0		0	0	0	0	
1	- Y tế công cộng	1	4	8	4	1	0	0	**18**	0	0	1	0	0	0	0	**1**
2	- Nội khoa	0	6	4	2	1	0	0	**13**	0	0	1	0	2	0	0	**3**
3	- Nhi khoa	1	2	11	0	0	0	0	**14**	0	2	3	0	0	0	0	**5**
	Tổng	**2**	**12**	**23**	**6**	**2**	**0**	**0**	**45**	**0**	**2**	**5**	**0**	**2**	**0**	**0**	**9**
II	**Thạc sỹ**																
1	- Y học dự phòng	1	4	10	2	1	0	0	**18**	0	0	11	1	1	0	0	**13**
2	- Nội khoa	0	8	14	13	2	0	0	**37**	0	0	4	1	0	0	0	**5**
3	- Nhi khoa	1	7	5	14	2	0	0	**29**	0	2	3	1	3	0	0	**9**
4	- Ngoại khoa	1	8	11	10	6	1	0	**37**	1	7	7	3	2	2	0	**22**
	Tổng	**3**	**27**	**40**	**39**	**11**	**1**	**0**	**121**	**1**	**9**	**25**	**6**	**6**	**2**	**0**	**49**
III	**Chuyên khoa 2**																
1	- Y tế công cộng	1	5	7	2	1	0	0	**16**	0	0	3	0	5	0	0	**8**
2	- Nội khoa	1	11	6	1	1	0	0	**20**	0	0	4	0	26	0	0	**30**
3	- Nhi khoa	0	3	9	1	1	0	0	**14**	0	2	8	1	12	0	0	**23**
4	- Ngoại khoa	0	4	4	7	5	0	0	**20**	0	1	6	0	25	0	0	**32**
5	- Sản phụ khoa	1	6	3	4	6	0	0	**20**	0	2	8	0	20	0	0	**30**
6	- Tai - Mũi - Họng	0	4	6	13	3	0	0	**26**	0	4	4	0	10	0	0	**18**
7	- Da liễu	1	4	4	5	2	0	0	**16**	0	2	1	0	7	0	0	**10**
8	- Gây mê hồi sức	1	8	8	7	3	1	0	**28**	0	0	5	2	0	0	0	**7**
	Tổng	**5**	**45**	**47**	**40**	**22**	**1**	**0**	**160**	**0**	**11**	**39**	**3**	**105**	**0**	**0**	**158**
IV	**Chuyên khoa 1**																
1	- Chẩn đoán hình ảnh	0	3	4	7	2	0	0	**16**	0	0	6	0	3	0	0	**9**
2	- Y tế công cộng	0	5	13	2	2	0	0	**22**	0	1	1	0	0	0	0	**2**
3	- Nội khoa	1	11	6	1	2	0	0	**21**	0	0	3	0	32	0	0	**35**
4	- Nhi khoa	1	1	7	5	2	0	0	**16**	0	1	8	1	8	0	0	**18**

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Giảng viên cơ hữu							Tổng cơ hữu	Giảng viên thỉnh giảng							Tổng thỉnh giảng
		GS	PGS	Tiến sỹ	Thạc sỹ	CK2	BSN T/C K1	Đại học		GS	PGS	Tiến sỹ	Thạc sỹ	CK2	BSN T/C K1	Đại học	
5	- Ngoại khoa	0	3	6	4	4	0	0	**17**	0		5	0	20	0	0	**25**
6	- Sản phụ khoa	0	4	9	6	4	0	0	**23**	0	2	4	0	9	0	0	**15**
7	- Tai - Mũi - Họng	0	5	3	6	1	0	0	**15**	0	3	6	0	14	0	0	**23**
8	- Da liễu	0	5	7	6	0	0	0	**18**	0	1	2	0	6	0	0	**9**
9	- Nhãn khoa	0	1	4	11	2	0	0	**18**	0	0	0	1	2	0	0	**3**
10	- Tâm thần	1	3	4	4	2	0	0	**14**	0	1	2	0	1	1	0	**5**
11	- Y học Gia đình	0	2	10	9	10	0	0	**31**	0	0	5	0	3	1	0	**9**
12	- Lao	0	5	6	8	0	1	0	**20**	0	0	0	1	1	0	0	**2**
13	Ung thư	0	4	7	4	3	0	0	**18**	0	0	1	0	0	0	0	**1**
13	Ung thư	0	4	7	4	3	0	0	**18**	0	0	1	0	0	0	0	**1**
15	Dược lý - Dược lâm sàng	0	1	6	13	2	0	0	**22**	0	0	0	0	1	0	0	**1**
16	- Gây mê hồi sức	1	10	8	8	2	1		**30**	0	0	5	0	2	0	0	**7**
17	- Điều dưỡng	0	0	6	19	1	0	0	**26**	0	0	5	0	23	0	0	**28**
18	- PHCN	1	5	5	9	3	0	0	**23**	0	1	1	0	5	1	0	**8**
19	- YHCT	0	0	2	8	0	3	0	**13**	0	0	0	0	1	0	0	**1**
20	- RHM	0	1	2	13	0	2	0	**18**	0	0	2	0	0	0	0	**2**
	Tổng	**4**	**73**	**122**	**147**	**45**	**2**	**0**	**319**	**0**	**10**	**57**	**3**	**131**	**3**	**0**	**165**
V	**Bác sỹ Nội trú**																
1	- Nội khoa	0	11	7	1	2	0	0	**21**	0	0	2	0	26	0	0	**28**
2	- Nhi khoa	1	3	7	10	4	0	0	**25**	0	1	17	1	12	0	0	**31**
3	- Ngoại khoa	1	3	8	13	5	0	0	**30**	0	1	9	0	29	0	0	**39**
4	- Ung thư	1	2	9	9	5	0	0	**26**	0	1	13	0	0	0	0	**14**
5	- Sản phụ khoa	0	4	8	10	5	0	0	**27**	0	2	8	0	9	0	0	**19**
6	- CĐHA	0	1	6	9	2	0	0	**18**	0	0	6	0	5	0	0	**11**
7	- Tai - Mũi - Họng	0	4	8	13	4	0	0	**29**	0	0	3	0	10	0	0	**13**
8	- Hóa sinh Y học	0	2	7	5	2	0	0	**16**	0	0	11	2	2	0	0	**15**
	Tổng	**3**	**30**	**60**	**70**	**29**	**0**	**0**	**129**	**0**	**5**	**69**	**3**	**93**	**0**	**0**	**131**
VI	**Đại học chính quy**																

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Giảng viên cơ hữu							Tổng cơ hữu	Giảng viên thỉnh giảng							Tổng thỉnh giảng
		GS	PGS	Tiến sỹ	Thạc sỹ	CK2	BSN T/C K1	Đại học		GS	PGS	Tiến sỹ	Thạc sỹ	CK2	BSN T/C K1	Đại học	
1	- Y khoa	1	10	19	53	5	4	20	**112**		6	20	21	24	12		**83**
2	- Dược học		4	9	37	2	1	4	**57**				5	1			**6**
3	- Y học dự phòng		2	4	23	1		3	**33**		1		1	2	5	11	**20**
4	- Răng Hàm Mặt		2	2	21	1		8	**34**		4	13	14	19	9	1	**60**
5	- Điều dưỡng	1	2	12	35	2	1	5	**58**				1			7	**8**
6	- Kỹ thuật xét nghiệm y học		1	8	16	1		2	**28**			1	1		1	3	**6**
	Tổng	**2**	**21**	**54**	**185**	**12**	**6**	**42**	**322**	**0**	**11**	**34**	**43**	**46**	**27**	**22**	**183**
VII	**Đại học liên thông**																
1	- Dược học		4	9	37	2	1	4	**57**				5	1			**6**
2	- Bác sĩ đa khoa	1	10	19	49	5	4	15	**103**		6	20	21	24	12		**83**
3	- Điều dưỡng (VLVH)	1	2	12	35	2	1	5	**58**				1			7	**8**
	Tổng	**2**	**16**	**40**	**121**	**9**	**6**	**24**	**218**	**0**	**6**	**20**	**27**	**25**	**12**	**7**	**97**

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 10 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y-DƯỢC
ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

PGS.TS Nguyễn Tiến Dũng

Người lập bảng:
Họ tên: Trần Anh Vũ
Chữ ký:
Điện thoại: 0979146172
Email: tranvudhyk@@gmail.com

Biểu 06A: BCDS-DSGVCH

DANH SÁCH GIẢNG VIÊN CƠ HỮU
THEO NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH VÀ TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO NĂM 2024

Tên đơn vị báo cáo: Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
I	*Tiến sỹ*				
1	- Y tế công cộng				
		Đỗ Văn Hàm		GS	YTCC
		Nguyễn Thị Quỳnh Hoa		PGS	VSXHH&TCYT
		Đàm Thị Tuyết		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Thị Phương Lan		TS	Kinh tế Y tế
		Đàm Khải Hoàn		PGS	Y tế công cộng
		Nguyễn Quang Mạnh		TS	Y tế công cộng
		Trần Thế Hoàng		TS	Y tế công cộng
		Nguyễn Thị Tố Uyên		TS	Sức khỏe nghề nghiệp
		Nguyễn Thị Hoa		PGS	Sinh hóa
		Lê Thị Minh Hiền		BSCKII	Sinh hóa
		Nguyễn Thị Thu Thái		TS	Vi sinh
		Lương Thị Hồng Nhung		BSCKII	Vi sinh
		Dương Văn Thanh		BSCKII	Truyền nhiễm
		Lê Thị Lựu		ThS	Truyền nhiễm
		Lương Thị Quỳnh Nga		BSCKII	Truyền nhiễm
		Phạm Ngọc Minh		TS	Y học dự phòng
		Trương Thị Thùy Dương		TS	Dinh dưỡng
		Lê Thị Thanh Hoa		TS	VSXHH&TCYT
	Tổng	**18**			
2	- Nội khoa				
		Dương Hồng Thái		PGS	Nội khoa
		Trịnh Xuân Tráng		PGS	Nội khoa
		Nguyễn Trọng Hiếu		PGS	Nội khoa
		Phạm Kim Liên		PGS	Nội hô hấp
		Nguyễn Tiến Dũng		PGS	Nội tim mạch
		Nguyễn Thị Thu Huyền		TS	Nội tiêu hóa
		Lê Thị Thu Hiền		TS	Nội khoa
		Hoàng Văn Tăng		BSCKII	CĐHA
		Nguyễn Văn Kiên		ThS	CĐHA
		Phạm Việt Hà		ThS	CĐHA
	Tổng	**12**			
3	- Nhi khoa				

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Nguyễn Văn Sơn		GS	Nhi khoa
		Trần Bảo Ngọc		PGS	Ung thư
		Trần Văn Tuấn		PGS	Thần kinh
		Nguyễn Thị Ngọc Hà		TS	Miễn dịch
		Vũ Thị Thu Hằng		TS	Miễn dịch
		Nguyễn Thu Hiền		TS	Sinh học
		Lã Duy Anh		TS	Sinh học
		Bùi Thị Hà		TS	Sinh học
		Bùi Thanh Thủy		TS	Mô phôi học
		Vũ Thị Hồng Anh		TS	Ngoại nhi
		Bùi Thị Thu Hương		TS	Sinh hóa
		Nguyễn Đắc Trung		TS	Vi sinh
		Nguyễn Thị Hồng		TS	Sản phụ khoa
	Tổng	**13**			
II	***Thạc sỹ***				
1	- Y học dự phòng				
		Hứa Thanh Bình		TS	Kinh tế chính trị
		Đỗ Văn Hàm		GS	YTCC
		Hạc Văn Vinh		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Thị Quỳnh Hoa		PGS	VSXHH&TCYT
		Hoàng Thị Cúc		BSCKII	Dược lý
		Đàm Thị Tuyết		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Thị Phương Lan		TS	Kinh tế Y tế
		Đàm Khải Hoàn		PGS	Y tế công cộng
		Nguyễn Quang Mạnh		TS	Y tế công cộng
		Trần Thế Hoàng		TS	Y tế công cộng
		Nguyễn Thị Tố Uyên		TS	Sức khỏe nghề nghiệp
		Bùi Thị Thu Hương		TS	Sinh hóa
		Lê Thị Minh Hiền		BSCKII	Sinh hóa
		Nguyễn Đắc Trung		TS	Vi sinh
		Lương Thị Hồng Nhung		BSCKII	Vi sinh
		Lê Thị Lựu		ThS	Truyền nhiễm
		Phạm Ngọc Minh		TS	Y học dự phòng
		Trương Thị Thùy Dương		TS	Dinh dưỡng
	Tổng	**18**			
2	- Nội khoa				
		Chu Tuấn Anh		TS	Triết học
		Nguyễn Thị Ngọc Hà		TS	Miễn dịch

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Nguyễn Thị Hồng Gấm		ThS	Miễn dịch
		Hoàng Thái Hoa Cương		TS	Dược lý
		Nguyễn Thị Phương Quỳnh		ThS	Dược lý
		Bùi Thị Quỳnh Nhung		TS	Dược học
		Hoàng Văn Tăng		BSCKII	CĐHA
		Nguyễn Văn Kiên		ThS	CĐHA
		Phạm Việt Hà		ThS	CĐHA
		Trần Thị Kim Phượng		TS	Ung thư
		Hoàng Minh Cương		TS	Ung thư
		Dương Văn Thanh		BSCKII	Truyền nhiễm
		Lê Thị Lựu		ThS	Truyền nhiễm
		Lương Thị Quỳnh Nga		BSCKII	Truyền nhiễm
		Nguyễn Đắc Trung		TS	Vi sinh
		Nguyễn Thị Thu Thái		TS	Vi sinh
		Lương Thị Hồng Nhung		BSCKII	Vi sinh
		Phạm Ngọc Minh		TS	Y học dự phòng
		Nguyễn Thị Hoa		PGS	Sinh hóa
		Bùi Thị Thu Hương		TS	Sinh hóa
		Lê Thị Minh Hiền		BSCKII	Sinh hóa
		Dương Hồng Thái		PGS	Nội khoa
		Nguyễn Trọng Hiếu		PGS	Nội khoa
		Phạm Kim Liên		PGS	Nội hô hấp
		Nguyễn Tiến Dũng		PGS	Nội tim mạch
		Nguyễn Thị Thu Huyền		TS	Nội tiêu hóa
		Lê Thị Thu Hiền		TS	Nội khoa
		Nguyễn Phương Sinh		TS	PHCN
		Trịnh Minh Phong		Ths	PHCN
		Vũ Thị Tâm		Ths	PHCN
		Trần Văn Tuấn		PGS	Thần kinh
		Lê Thị Quyên		Ths	Thần kinh
		Hoàng Hà		PGS	Lao
	Tổng	**36**			
3	- Nhi khoa				
		Chu Tuấn Anh		TS	Triết học
		Đỗ Thị Nhường		ThS	Lịch sử Đảng
		Hạc Văn Vinh		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Văn Sơn		GS	Nhi khoa
		Trịnh Xuân Tráng		PGS	Nội khoa

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Nguyễn Thị Ngọc Hà		TS	Miễn dịch
		Vũ Thị Thu Hằng		TS	Miễn dịch
		Trần Văn Tuấn		PGS	Thần kinh
		Đỗ Lê Thùy		ThS	Dược lý - DLS
		Bùi Thanh Thủy		TS	Mô-Phôi thai
		Phạm Minh Huệ		ThS	Mô phôi
		Nguyễn Công Hoàng		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Thị Ngọc Anh		CKII	Tai mũi họng
		Nguyễn Toàn Thắng		CKII	Tai mũi họng
		Dương Văn Thanh		BSCKII	Truyền nhiễm
		Lương Thị Quỳnh Nga		BSCKII	Truyền nhiễm
		Phạm Công Chính		PGS	Da liễu
		Nguyễn Thị Thu Hoài		TS	Da liễu
		Phạm Thu Hiền		BSCKII	Da liễu
		Hoàng Văn Tăng		BSCKII	CĐHA
		Lê Thị Thu Hằng		PGS	RHM
		Đỗ Minh Hương		ThS	RHM
		Lê Thị Kim Dung		TS	Nhi khoa
		Nguyễn Thị Xuân Hương		TS	Nhi khoa
	Tổng	**25**			
4	- Ngoại khoa				
		Đinh Thị Giang		TS	Triết học
		Nguyễn Quý Thái		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Văn Sơn		GS	Nhi khoa
		Trịnh Xuân Đàn		PGS	
		Trần Văn Tuấn		PGS	Thần kinh
		Bùi Thị Quỳnh Nhung		TS	Dược học
		Trần Bảo Ngọc		PGS	Ung thư
		Trần Thị Kim Phượng		TS	Ung thư
		Hoàng Minh Cương		TS	Ung thư
		Dương Hồng Thái		PGS	Nội khoa
		Nguyễn Trọng Hiếu		PGS	Nội khoa
		Phạm Kim Liên		TS	Nội hô hấp
		Vũ Thị Hồng Anh		TS	Ngoại nhi
		Trần Chiến		TS	Ngoại khoa
		Nguyễn Vũ Hoàng		TS	PT TK& sọ não
		Lô Quang Nhật		TS	Ngoại khoa
		Nguyễn Công Bình		BSCKII	Ngoại khoa

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Nguyễn Văn Sửu		BSCKII	Ngoại khoa
		Nguyễn Thị Bình		BSCKII	Sản phụ khoa
		Phạm Mỹ Hoài		BSCKII	Sản phụ khoa
		Cấn Bá Quát		TS	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Hồng		TS	Sản phụ khoa
		Bùi Hải Nam		TS	Sản phụ khoa
		Nông Thị Hồng Lê		CKII	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Anh		CKII	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Nga		CKII	Sản phụ khoa
		Nguyễn Văn Kiên		ThS	CĐHA
		Lê Thị Thu Hằng		PGS	RHM
		Nguyễn Nam Hà		ThS	RHM
		Nguyễn Vũ Hoàng		TS	Ngoại khoa
		Mai Đức Dũng		BSCKII	Ngoại khoa
		Nguyễn Trọng Thảo		BSCKII	Ngoại
	Tổng	**37**			
III	***Chuyên khoa 2***				
1	**Y tế công cộng**				
		Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	PGS	VSXHH&TCYT
		Đàm Khải Hoàn	Đàm Khải Hoàn	PGS	Y tế công cộng
		Nguyễn Xuân Hòa	Nguyễn Xuân Hòa	TS	VSXHH&TCYT
		Đàm Thị Tuyết	Đàm Thị Tuyết	PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Thị Phương Lan	Nguyễn Thị Phương Lan	TS	Kinh tế Y tế
		Đỗ Văn Hàm	Đỗ Văn Hàm	GS	SKMT-SKNN
		Trương Thị Thùy Dương		TS	Dinh dưỡng
		Phạm Ngọc Minh		TS	Y học dự phòng
		Hạc Văn Vinh		PGS	VSXHH&TCYT
		Lê Thị Thanh Hoa		TS	VSXHH&TCYT
		Triệu Thành Nam		Ths	Ngôn ngữ Anh
		Nguyễn Thị Quỳnh Hoa		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Thị Tố Uyên		TS	Sức khỏe nghề nghiệp
		Hoàng Thị Cúc		DSCKII	Dược
		Nguyễn Phương Sinh		TS	PHCN
	Tổng số	**16**	**6**		
2	**Nội khoa**				
		Trịnh Xuân Tráng	Trịnh Xuân Tráng	PGS	Nội khoa
		Dương Hồng Thái	Dương Hồng Thái	PGS	Nội khoa
		Nguyễn Trọng Hiếu	Nguyễn Trọng Hiếu	PGS	Nội khoa

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Phạm Kim Liên		PGS	Nội hô hấp
		Nguyễn Tiến Dũng		PGS	Nội tim mạch
		Nguyễn Thị Thu Huyền		TS	Nội tiêu hóa
		Lê Thị Thu Hiền		TS	Nội khoa
		Nguyễn Như Trang		Ths	Khoa học máy tính
		Hạc Văn Vinh		PGS	VSXHH&TCYT
		Đỗ Văn Hàm		GS	YTCC
		Nguyễn Quý Thái		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Thị Thanh Hồng		TS	Ngôn ngữ Anh
		Trần Bảo Ngọc		PGS	Ung thư
		Trần Thị Kim Phượng		TS	Ung thư
		Trần Văn Tuấn		PGS	Thần kinh
		Hoàng Văn Tăng		BSCKII	CĐHA
		Nguyễn Thị Hoa		PGS	Sinh hóa
		Bùi Thị Thu Hương		TS	Sinh hóa
	Tổng số	**21**	**3**		
3	**Nhi khoa**				
		Nguyễn Thị Xuân Hương	Nguyễn Thị Xuân Hương	TS	Nhi khoa
		Nguyễn Thị Tân Tiến		Ths	Khoa học máy tính
		Nguyễn Quỳnh Trang		TS	Ngôn ngữ Anh
		Dương Văn Thanh		BSCKII	Truyền nhiễm
		Trần Văn Tuấn		PGS	Thần kinh
		Nguyễn Thu Quỳnh		TS	Dược
		Trần Bảo Ngọc		PGS	Ung thư
		Trần Văn Tuấn		PGS	Thần kinh
		Nguyễn Thị Ngọc Hà		TS	Miễn dịch
		Vũ Thị Thu Hằng		TS	Miễn dịch
		Nguyễn Thu Hiền		TS	Sinh học
		Lã Duy Anh		TS	Sinh học
		Bùi Thanh Thủy		TS	Mô phôi học
		Đàm Thị Bảo Hoa		TS	VSXHH&TCYT
	Tổng số	**14**	**1**		
4	**Ngoại khoa**				
		Mai Đức Dũng	Mai Đức Dũng	BSCKII	Ngoại khoa
		Trương Thị Hồng Thúy		Ths	Khoa học máy tính
		Nguyễn Thị Thanh Hồng		TS	Ngôn ngữ Anh
		Triệu Thành Nam		Ths	Ngôn ngữ Anh
		Nguyễn Thị Bình		BSCKII	Sản phụ khoa

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Nguyễn Thị Hồng		TS	Sản phụ khoa
		Phạm Mỹ Hoài		BSCKII	Sản phụ khoa
		Lê Thị Thu Hằng		PGS	RHM
		Nguyễn Nam Hà		Ths	RHM
		Vũ Ngọc Tú		Ths	RHM
		Dương Hồng Thái		PGS	Nội khoa
		Nguyễn Trọng Hiếu		PGS	Nội khoa
		Phạm Kim Liên		PGS	Nội hô hấp
		Hoàng Văn Tăng		BSCKII	CĐHA
		Nguyễn Văn Kiên		ThS	CĐHA
		Phạm Việt Hà		ThS	CĐHA
	Tổng số	**20**	**1**		
5	**Sản phụ khoa**				
		Nguyễn Thị Bình	Nguyễn Thị Bình	BSCKII	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Nga	Nguyễn Thị Nga	BSCKII	Sản phụ khoa
		Hoàng Quốc Huy	Hoàng Quốc Huy	TS	Sản phụ khoa
		Bùi Hải Nam	Bùi Hải Nam	TS	Sản phụ khoa
		Đỗ Thị Phương Quỳnh		TS	Giải tích
		Trương Thị Hồng Thúy		Ths	Khoa học máy tính
		Đỗ Văn Hàm		GS	YTCC
		Nguyễn Quý Thái		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Thị Thanh Hồng		TS	Ngôn ngữ Anh
		Triệu Thành Nam		Ths	Ngôn ngữ Anh
		Vũ Thị Hồng Anh		TS	Ngoại nhi
		Nguyễn Công Bình		BSCKII	Ngoại khoa
		Dương Hồng Thái		PGS	Nội khoa
		Nguyễn Trọng Hiếu		PGS	Nội khoa
		Phạm Kim Liên		PGS	Nội hô hấp
		Nguyễn Tiến Dũng		PGS	Nội tim mạch
		Hoàng Văn Tăng		BSCKII	CĐHA
		Nguyễn Văn Kiên		ThS	CĐHA
		Phạm Việt Hà		ThS	CĐHA
		Nguyễn Văn Sửu		BSCKII	Ngoại khoa
	Tổng số	**19**	**4**		
6	**Tai - Mũi - Họng**				
		Nguyễn Công Hoàng	Nguyễn Công Hoàng	PGS	Tai - Mũi - Họng
		Trần Duy Ninh	Trần Duy Ninh	PGS	Tai - Mũi - Họng
		Nguyễn Minh Hằng	Nguyễn Minh Hằng	TS	Tai - Mũi - Họng

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Nguyễn Thị Ngọc Anh		CKII	Tai - Mũi - Họng
		Nguyễn Toàn Thắng		CKII	Tai - Mũi - Họng
		Nguyễn Thị Tân Tiến		Ths	Khoa học máy tính
		Nguyễn Thị Hồng Nhung		TS	Ngôn ngữ Anh
		Vũ Thị Hảo		Ths	Ngôn ngữ Anh
		Nguyễn Thị Khánh Ly		Ths	Ngôn ngữ Anh
		Trần Văn Tuấn		PGS	Thần kinh
		Lê Thị Quyên		Ths	Thần kinh
		Hoàng Văn Tăng		BSCKII	CĐHA
		Nguyễn Văn Kiên		ThS	CĐHA
		Phạm Việt Hà		ThS	CĐHA
		Vũ Quang Dũng		TS	VSXHH&TCYT
		Vũ Thị Kim Liên		Ths	Nhãn khoa
		Lương Thị Hải Hà		Ths	Nhãn khoa
		Nguyễn Thị Thanh Dung		Ths	Nhãn khoa
		Phạm Kim Liên		PGS	Nội hô hấp
		Nguyễn Thị Thu Huyền		TS	Nội tiêu hóa
		Lê Thị Thu Hiền		TS	Nội khoa
		Nguyễn Duy Thư		TS	CN bào chế dược
		Bùi Thị Quỳnh Nhung		TS	Dược học
		Lê Thị Thùy		Ths	Dược lý - DLS
		Hoàng Thái Hoa Cương		TS	Dược lý
		Nguyễn Thị Phương Quỳnh		Ths	Dược lý
	Tổng số	**24**	**3**		
7	**Da liễu**				
		Nguyễn Quý Thái	Nguyễn Quý Thái	PGS	Da liễu
		Nguyễn Thị Thu Hoài	Nguyễn Thị Thu Hoài	TS	Da liễu
		Nguyễn Như Trang		Ths	Khoa học máy tính
		Nguyễn Văn Sơn		GS	Nhi khoa
		Trịnh Xuân Tráng		PGS	Nội khoa
		Hạc Văn Vinh		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Quý Thái		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Quỳnh Trang		TS	Ngôn ngữ Anh
		Trần Thị Quỳnh Anh		Ths	Ngôn ngữ Anh
		Nông Phúc Thắng		Ths	Ký sinh trùng
		Nguyễn Thị Hải		TS	Sinh học
		Nguyễn Thị Quỳnh Trang		Ths	Ký sinh trùng
		Dương Văn Thanh		BSCKII	Truyền nhiễm

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Lương Thị Quỳnh Nga		BSCKII	Truyền nhiễm
		Nguyễn Thị Ngọc Hà		TS	Miễn dịch
		Vũ Thị Thu Hằng		TS	Miễn dịch
	Tổng số	**15**	**2**		
8	**Gây mê hồi sức**				
		Lê Thị Thanh Bình		BSCKII	GMHS
		Phạm Thị lan	Phạm Thị lan	TS	GMHS
		Trần Văn Tuấn		PGS	Thần kinh
		Đỗ Lê Thùy		ThS	Dược lý - DLS
		Hoàng Thái Hoa Cương		TS	Dược lý
		Nguyễn Thị Phương Quỳnh		ThS	Dược lý
		Bùi Thị Quỳnh Nhung		TS	Dược học
		Đỗ Thị Phương Quỳnh		TS	Giải tích
		Nguyễn Như Trang		Ths	Khoa học máy tính
		Chu Tuấn Anh		TS	Triết học
		Nguyễn Thị Thanh Hồng		TS	Ngôn ngữ Anh
		Nguyễn Quỳnh Trang		TS	Ngôn ngữ Anh
		Triệu Thành Nam		Ths	Ngôn ngữ Anh
		Nguyễn Quý Thái		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Văn Sơn		GS	Nhi khoa
		Hạc Văn Vinh		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Văn Sửu		BSCKII	Ngoại khoa
		Dương Hồng Thái		PGS	Nội khoa
		Trịnh Xuân Tráng		PGS	Nội khoa
		Nguyễn Trọng Hiếu		PGS	Nội khoa
		Phạm Kim Liên		PGS	Nội hô hấp
		Nguyễn Tiến Dũng		PGS	Nội tim mạch
		Nguyễn Thị Thu Huyền		TS	Nội tiêu hóa
		Lê Thị Thu Hiền		TS	Nội khoa
		Đồng Đức Hoàng		TS	Nội khoa
		Lương Thị Kiều Diễm		CKII	Nội khoa
		Triệu Văn Mạnh		Ths	Nội khoa
	Tổng số	**27**	**1**		
IV	***Chuyên khoa 1***				
1	**CĐHA**				
		Hoàng Văn Tăng	Hoàng Văn Tăng	BSCKII	CĐHA
		Thân Thị Thu Ngân		Ths	Lịch sử Đảng
		Nguyễn Thị Khánh Ly		Ths	Ngôn ngữ Anh

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Trịnh Xuân Đàn		PGS	Giải phẫu
		Đoàn Thị Nguyệt Linh		Ths	Hình thái học
		Nguyễn Xuân Hòa		TS	VSXHH&TCYT
		Đặng Văn Thành		PGS	KH & KT Vật liệu
		Nguyễn Quang Đông		TS	Quang học
		Vũ Thị Hồng Anh		TS	Ngoại khoa
		Phạm Kim Liên		PGS	Nội khoa
		Phạm Mỹ Hoài		BSCKII	Sản phụ khoa
		Nguyễn Văn Kiên		ThS	CĐHA
		Phạm Việt Hà		ThS	CĐHA
		Đỗ Thị Phương Quỳnh		TS	Giải tích
		Trương Thị Hồng Thúy		Ths	Khoa học máy tính
		Nguyễn Thị Tân Tiến		Ths	Khoa học máy tính
	Tổng số	**16**	**1**		
2	**Y tế công cộng**				
		Lê Thị Thanh Hoa	Lê Thị Thanh Hoa	TS	VSXHH&TCYT
		Phạm Ngọc Minh	Phạm Ngọc Minh	TS	Y học dự phòng
		Hạc Văn Vinh	Hạc Văn Vinh	PGS	VSXHH&TCYT
		Trương Thị Thùy Dương	Trương Thị Thùy Dương	TS	Dinh dưỡng
		Nguyễn Thị Quỳnh Hoa		PGS	VSXHH&TCYT
		Đàm Khải Hoàn		PGS	Y tế công cộng
		Nguyễn Thị Tố Uyên		TS	Sức khỏe nghề nghiệp
		Nguyễn Xuân Hòa		TS	VSXHH&TCYT
		Đàm Thị Tuyết		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Thị Phương Lan		TS	Kinh tế Y tế
		Nguyễn Quang Mạnh		TS	Y tế công cộng
		Trần Thế Hoàng		TS	Y tế công cộng
		Trương Thị Thùy Dương		TS	Dinh dưỡng
		Hà Xuân Sơn		TS	VSXHH&TCYT
		Triệu Thành Nam		Ths	Ngôn ngữ Anh
		Nguyễn Thị Quỳnh Hoa		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Thị Tố Uyên		TS	Sức khỏe nghề nghiệp
		Hoàng Thị Cúc		DSCKII	Dược
		Nguyễn Phương Sinh		TS	PHCN
	Tổng số	**22**	**4**		
3	**Nội khoa**				
		Phạm Kim Liên	Phạm Kim Liên	PGS	Nội hô hấp
		Lương Thị Kiều Diễm	Lương Thị Kiều Diễm	CKII	Nội khoa

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Trịnh Xuân Tráng		PGS	Nội khoa
		Dương Hồng Thái		PGS	Nội khoa
		Nguyễn Trọng Hiếu		PGS	Nội khoa
		Nguyễn Tiến Dũng		PGS	Nội tim mạch
		Nguyễn Thị Thu Huyền		TS	Nội tiêu hóa
		Lê Thị Thu Hiền		TS	Nội khoa
		Nguyễn Như Trang		Ths	Khoa học máy tính
		Hạc Văn Vinh		PGS	VSXHH&TCYT
		Đỗ Văn Hàm		GS	YTCC
		Nguyễn Quý Thái		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Thị Thanh Hồng		TS	Ngôn ngữ Anh
		Trần Bảo Ngọc		PGS	Ung thư
		Trần Thị Kim Phượng		TS	Ung thư
		Trần Văn Tuấn		PGS	Thần kinh
		Hoàng Văn Tăng		BSCKII	CĐHA
		Nguyễn Thị Hoa		PGS	Sinh hóa
		Bùi Thị Thu Hương		TS	Sinh hóa
	Tổng số	**21**	**2**		
4	**Nhi khoa**				
		Nguyễn Thị Xuân Hương		TS	Nhi khoa
		Nguyễn Thành Trung	Nguyễn Thành Trung	PGS	Nhi khoa
		Nguyễn Đình Học	Nguyễn Đình Học	TS	Nhi khoa
		Trương Thị Hồng Thúy		Ths	Khoa học máy tính
		Chu Tuấn Anh		TS	KT chính trị
		Nguyễn Quỳnh Trang		TS	Ngôn ngữ Anh
		Nguyễn Văn Sơn		GS	Nhi khoa
		Hoàng Thu Soan		TS	Sinh lý học
		Nguyễn Kiều Giang		TS	Huyết học truyền máu
		Nguyễn Thế Tùng		TS	Sinh lý học
		Vi Thị Phương Lan		Ths	Sinh lý học
		Nguyễn Thị Ngọc Anh		BSCKII	Tai mũi họng
		Nguyễn Toàn Thắng		BSCKII	Tai mũi họng
		Dương Văn Thanh		BSCKII	Truyền nhiễm
		Lê Thị Lựu		ThS	Truyền nhiễm
		Lương Thị Quỳnh Nga		BSCKII	Truyền nhiễm
	Tổng số	**16**	**2**		
5	**Ngoại khoa**				
		Vũ Thị Hồng Anh	Vũ Thị Hồng Anh	TS	Ngoại nhi

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Đồng Quang Sơn	Đồng Quang Sơn	CBSCKII	Ngoại khoa
		Trương Thị Hồng Thúy		Ths	Khoa học máy tính
		Đỗ Thị Nhường		Ths	Lịch sử Đảng
		Nguyễn Thị Hồng Nhung		TS	Ngôn ngữ Anh
		Nguyễn Thị Quỳnh Hoa		PGS	VSXHH&TCYT
		Hà Xuân Sơn		TS	VSXHH&TCYT
		Lê Thị Kim Dung		Ths	Nhi khoa
		Trịnh Xuân Đàn		PGS	Giải phẫu
		Nguyễn Thị Sinh		Ths	Hình thái học
		Trần Chiến		TS	Ngoại khoa
		Nguyễn Vũ Hoàng		TS	PT TK& sọ não
		Lô Quang Nhật		TS	Ngoại khoa
		Nguyễn Công Bình		BSCKII	Ngoại khoa
		Nguyễn Văn Sửu		BSCKII	Ngoại khoa
	Tổng số	**16**	**2**		
6	**Sản phụ khoa**				
		Phạm Mỹ Hoài	Phạm Mỹ Hoài	BSCKII	Sản phụ khoa
		Hoàng Quốc Huy		TS	Sản phụ khoa
		Bùi Hải Nam		TS	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Anh	Nguyễn Thị Anh	BSCKII	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Bình		BSCKII	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Hồng		TS	Sản phụ khoa
		Hà Thị Hằng		Ths	Khoa học máy tính
		Hứa Thanh Bình		TS	KT chính trị
		Trần Thị Quỳnh Anh		Ths	Ngôn ngữ Anh
		Nguyễn Thị Quỳnh Hoa		PGS	VSXHH&TCYT
		Hoàng Thị Huế		TS	Nhi khoa
		Hà Xuân Sơn		TS	VSXHH&TCYT
		Trịnh Xuân Đàn		PGS	Giải phẫu
		Nguyễn Thị Sinh		Ths	Hình thái học
		Hoàng Thị Lệ Chi		Ths	Hình thái học
		Trần Văn Tuấn		PGS	Thần kinh
		Đỗ Lê Thùy		Ths	Dược lý - DLS
		Hoàng Thái Hoa Cương		TS	Dược lý
		Vũ Thị Hồng Anh		TS	Ngoại nhi
		Trần Chiến		TS	Ngoại khoa
		Nguyễn Vũ Hoàng		TS	PT TK& sọ não
		Lô Quang Nhật		TS	Ngoại khoa

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Nguyễn Công Bình		BSCKII	Ngoại khoa
	Tổng số	**22**	**2**		
7	**Tai - Mũi - Họng**				
		Trần Duy Ninh		PGS	VSXHH&TCYT/TMH
		Nguyễn Công Hoàng		PGS	TMH
		Nguyễn Thị Ngọc Anh	Nguyễn Thị Ngọc Anh	CKII	TMH
		Nguyễn Toàn Thắng		CKII	TMH
		Hà Thị Hằng		Ths	Khoa học máy tính
		Đỗ Thị Nhường		Ths	Triết học
		Nguyễn Thị Hồng Nhung		TS	Ngôn ngữ Anh
		Đàm Thị Tuyết		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Thị Xuân Hương		TS	Nhi khoa
		Hà Xuân Sơn		TS	VSXHH&TCYT
		Lê Thị Thu Hằng		PGS	Nha công cộng
		Trần Văn Tuấn		PGS	Thần kinh
		Lê Thị Quyên		Ths	Thần kinh
	Tổng số	**15**	**1**		
8	**Da liễu**				
		Phạm Công Chính	Phạm Công Chính	PGS	Da liễu
		Nguyễn Quý Thái		PGS	VXXHH&TCYT
		Nguyễn Thị Thu Hoài		TS	Da liễu
		Phạm Thu Hiền	Phạm Thu Hiền	CKII	Da liễu
		Nguyễn Như Trang		Ths	Khoa học máy tính
		Đinh Thị Giang		TS	Triết học
		Nguyễn Quỳnh Trang		TS	Ngôn ngữ Anh
		Hoàng Thị Huế		TS	Nhi khoa
		Hạc Văn Vinh		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Tiến Dũng		PGS	Nội tim mạch
		Trương Viết Trường		Ths	Nội khoa
		Nguyễn Thị Ngọc Hà		TS	Miễn dịch
		Vũ Thị Thu Hằng		TS	Miễn dịch
		Trần Văn Tuấn		PGS	Thần kinh
		Bùi Thị Quỳnh Nhung		TS	Dược học
		Đỗ Lê Thùy		Ths	Dược lý - DLS
		Hoàng Thái Hoa Cương		TS	Dược lý
		Nguyễn Thị Phương Quỳnh		Ths	Dược lý
	Tổng số	**19**	**2**		
9	**Nhãn khoa**				

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Đỗ Quang Thọ	Đỗ Quang Thọ	BSCKII	Nhãn khoa
		Vũ Thị Kim Liên		Ths	Nhãn khoa
		Lương Thị Hải Hà	Lương Thị Hải Hà	BSCKII	Nhãn khoa
		Nguyễn Thị Thanh Dung		Ths	Nhãn khoa
		Hứa Thanh Bình		TS	KT chính trị
		Chu Tuấn Anh		TS	Triết học
		Đinh Thị Giang		TS	Triết học
		Nguyễn Thị Thanh Hồng		TS	Ngôn ngữ Anh
		Triệu Thành Nam		Ths	Ngôn ngữ Anh
		Lê Thị Kim Dung		Ths	Nhi khoa
		Hạc Văn Vinh		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Thị Sinh		Ths	Hình thái học
		Nguyễn Thị Bình		Ths	Hình thái học
		Hoàng Thị Lệ Chi		Ths	Hình thái học
		Đoàn Thị Nguyệt Linh		Ths	Hình thái học
		Nguyễn Thị Minh Nguyệt		Ths	Thần kinh
	Tổng số	**18**	**2**		
10	**Tâm thần**				
		Đàm Thị Bảo Hoa	Đàm Thị Bảo Hoa	TS	Tâm thần
		Nguyễn Thị Phước Bình	Nguyễn Thị Phước Bình	BSCKII	Tâm thần
		Trịnh Quỳnh Giang		Ths	Tâm thần
		Trần Văn Tuấn		PGS	Thần kinh
		Lê Thị Quyên		Ths	Thần kinh
		Hứa Thanh Bình		TS	KT chính trị
		Đỗ Thị Nhường		Ths	Lịch sử Đảng
		Nguyễn Thị Thanh Hồng		TS	Ngôn ngữ Anh
		Nguyễn Thị Hồng Nhung		TS	Ngôn ngữ Anh
		Nguyễn Quý Thái		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Văn Sơn		GS	Nhi khoa
		Hạc Văn Vinh		PGS	VSXHH&TCYT
	Tổng số	**14**	**2**		
11	**Y học Gia đình**				
		Nguyễn Quang Mạnh		TS	YTCC
		Trần Thế Hoàng	Trần Thế Hoàng	TS	YTCC
		Nguyễn Thị Tố Uyên		TS	YTCC
		Trần Thị Hồng Vân	Trần Thị Hồng Vân	TS	Y tế công cộng
		Hà Xuân Sơn		TS	VSXHH&TCYT
		Lương Thị Hương Loan	Lương Thị Hương Loan	TS	Nội khoa

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Dương Văn Thanh	Dương Văn Thanh	BSCKII	Truyền nhiễm
		Lương Thị Quỳnh Nga	Lương Thị Quỳnh Nga	BSCKII	Truyền nhiễm
		Dương Hồng Thái		PGS	Nội khoa
		Nguyễn Vũ Hoàng		TS	Ngoại khoa
		Nguyễn Công Bình		BSCKII	Ngoại khoa
		Nguyễn Văn Sửu		BSCKII	Ngoại khoa
		Trần Chiến		TS	Ngoại khoa
		Vũ Thị Hồng Anh		TS	Ngoại nhi
		Nguyễn Thế Anh		Ths	Ngoại khoa
		Dương Văn Thanh		BSCKII	Truyền nhiễm
		Lê Thị Lựu		Ths	Truyền nhiễm
		Lương Thị Quỳnh Nga		BSCKII	Truyền nhiễm
		Bùi Thị Quỳnh Nhung		TS	Dược học
		Đỗ Lê Thùy		Ths	Dược lý - DLS
		Nguyễn Thị Phương Quỳnh		Ths	Dược lý
		Hoàng Văn Thắng		BSCKII	Y học cổ truyền
		Nguyễn Thị Bích		BSCKII	Y học cổ truyền
		Đào Thanh Hoa		Ths	Y học cổ truyền
		Lê Thị Hải Yến		ThS	Y học cổ truyền
		Nguyễn Phương Sinh		TS	Phục hồi chức năng
		Trịnh Minh Phong		Ths	Phục hồi chức năng
		Vũ Thị Tâm		Ths	Phục hồi chức năng
	Tổng số	**29**	**5**		
12	**Lao**				
		Hoàng Hà	Hoàng Hà	PGS	Lao
		Nguyễn Thị Lệ		Ths	Nội khoa
		Hoàng Văn Lâm		Ths	Nội khoa
		Nguyễn Thị Ngọc Hà		TS	Miễn dịch
		Vũ Thị Thu Hằng		TS	Miễn dịch
		Trịnh Xuân Tráng		PGS	Nội khoa
		Nguyễn Trọng Hiếu		PGS	Nội khoa
		Phạm Kim Liên		PGS	Nội hô hấp
		Nguyễn Tiến Dũng		PGS	Nội tim mạch
		Nguyễn Thị Thu Huyền		TS	Nội tiêu hóa
		Lê Thị Thu Hiền		TS	Nội khoa
		Đồng Đức Hoàng		TS	Nội khoa
		Lương Thị Kiều Diễm		CKII	Nội khoa
		Triệu Văn Mạnh		Ths	Nội khoa

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Thân Thị Thu Ngân		Ths	KT chính trị
		Đinh Thị Giang		TS	Triết học
		Trần Thị Quỳnh Anh		Ths	Ngôn ngữ Anh
		Nguyễn Thị Khánh Ly		Ths	Ngôn ngữ Anh
		Hoàng Thị Huế		TS	Nhi khoa
	Tổng số	**20**	**1**		
13	**Gây mê hồi sức**				
		Lê Thị Thanh Bình	Lê Thị Thanh Bình	BSCKII	GMHS
		Phạm Thị Lan		TS	GMHS
		Trần Văn Tuấn		PGS	Thần kinh
		Đỗ Lê Thùy		ThS	Dược lý - DLS
		Hoàng Thái Hoa Cương		TS	Dược lý
		Nguyễn Thị Phương Quỳnh		ThS	Dược lý
		Bùi Thị Quỳnh Nhung		TS	Dược học
		Đỗ Thị Phương Quỳnh		TS	Giải tích
		Nguyễn Như Trang		Ths	Khoa học máy tính
		Chu Tuấn Anh		TS	Triết học
		Nguyễn Thị Thanh Hồng		TS	Ngôn ngữ Anh
		Nguyễn Quỳnh Trang		TS	Ngôn ngữ Anh
		Triệu Thành Nam		Ths	Ngôn ngữ Anh
		Nguyễn Quý Thái		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Văn Sơn		GS	Nhi khoa
		Hạc Văn Vinh		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Văn Sửu		BSCKII	Ngoại khoa
		Dương Hồng Thái		PGS	Nội khoa
		Trịnh Xuân Tráng		PGS	Nội khoa
		Nguyễn Trọng Hiếu		PGS	Nội khoa
		Phạm Kim Liên		PGS	Nội hô hấp
		Nguyễn Tiến Dũng		PGS	Nội tim mạch
		Nguyễn Thị Thu Huyền		TS	Nội tiêu hóa
		Lê Thị Thu Hiền		TS	Nội khoa
		Đồng Đức Hoàng		TS	Nội khoa
		Lương Thị Kiều Diễm		CKII	Nội khoa
		Triệu Văn Mạnh		Ths	Nội khoa
	Tổng số	**29**	**1**		
14	**Ung thư**				
		Trần Bảo Ngọc		PGS	Ung thư
		Trần Thị Kim Phượng	Trần Thị Kim Phượng	TS	Ung thư

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Vũ Thị Hồng Anh		TS	Ngoại nhi
		Trương Thị Hồng Thúy		Ths	Khoa học máy tính
		Đỗ Thị Nhường		Ths	Lịch sử Đảng
		Nguyễn Thị Hồng Nhung		TS	Ngôn ngữ Anh
		Nguyễn Thị Quỳnh Hoa		PGS	VSXHH&TCYT
		Hà Xuân Sơn		TS	VSXHH&TCYT
		Lê Thị Kim Dung		Ths	Nhi khoa
		Trịnh Xuân Đàn		PGS	Giải phẫu
		Nguyễn Thị Sinh		Ths	Hình thái học
		Trần Chiến		TS	Ngoại khoa
		Nguyễn Vũ Hoàng		TS	PT TK& sọ não
		Lô Quang Nhật		TS	Ngoại khoa
		Nguyễn Công Bình		BSCKII	Ngoại khoa
		Nguyễn Văn Sửu		BSCKII	Ngoại khoa
	Tổng số	**18**	**1**		
15	**Xét nghiệm Y học**				
		Nguyễn Đắc Trung	Nguyễn Đắc Trung	TS	Vi sinh
		Bùi Thị Thu Hương	Bùi Thị Thu Hương	TS	Hóa sinh
		Nguyễn Thị Hoa		PGS	Hóa sinh
		Lê Thị Hương Lan	Lê Thị Hương Lan	TS	Hóa sinh
		Phạm Thị Thùy	Phạm Thị Thùy	TS	Hóa sinh
		Vũ Thị Thu Hằng		TS	Sinh lý bệnh
		Nguyễn Thị Thu Thái	Nguyễn Thị Thu Thái	TS	Vi sinh
		Lương Thị Hồng Nhung		BSCKII	Vi sinh
		Vi Thị Phương Lan		ThS	Sinh lý học
		Nguyễn Thị Quỳnh Trang		ThS	Ký sinh trùng
		Hoàng Thị Luân		ThS	Giải phẫu bệnh
		Lưu Thị Ánh Tuyết		ThS	Điều dưỡng
		Lê Thị Thu Hiền		TS	Nội khoa
		Trịnh Xuân Tráng		PGS	Nội khoa
		Nguyễn Văn Dũng		ThS	Dược
	Tổng số	**16**	**5**		
16	**Dược lý - Dược lâm sàng**	Đồng Thị Hoàng Yến	Đồng Thị Hoàng Yến	TS	CN bào chế dược
		Nguyễn Duy Thư	Nguyễn Duy Thư	TS	CN bào chế dược
		Hoàng Thị Cúc	Hoàng Thị Cúc	DSCKII	Tổ chức QL dược
		Nguyễn Thu Quỳnh	Nguyễn Thu Quỳnh	TS	CN dược phẩm
		Hoàng Thái Hoa Cương	Hoàng Thái Hoa Cương	TS	Dược lâm sàng
		Nông Thị Anh Thư	Nông Thị Anh Thư	TS	Dược liệu- Dược cổ truyền

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Nguyễn Thị Phương Thảo	Nguyễn Thị phương Thảo	TS	Dược lý- Độc chất
		Đồng Quang Huy		ThS	Dược học
		Phạm Thị Thanh Tâm		ThS	CN bào chế dược
		Nguyễn Mạnh Linh		TS	Hóa học
		Nguyễn Thị Ngọc		TS	Dược học
		Nguyễn Thị Hồng Thúy		ThS	Dược
		Nguyễn Thị Lan Hương		ThS	Dược
		Hoàng Thị Cúc		BSCKII	Dược lý
		Đoàn Thanh Hiếu		TS	CN dược phẩm
		Nguyễn Quang Huy		ThS	Hóa học
		Bùi Thị Thanh Châm		ThS	Dược học
		Nguyễn Khắc Tùng		ThS	Kiểm nghiệm thuốc
		Bùi Thị Luyến		ThS	Dược
		Nguyễn Thị Hồng Hạnh		ThS	CNDP và BC
		Đặng Văn Thành		PGS	KH & KT Vật liệu
	Tổng số	**22**	**7**		
17	**Điều dưỡng**	Nông Phương Mai	Nông Phương Mai	TS	YTCC
		Ngô Xuân Long	Ngô Xuân Long	TS	Điều dưỡng
		Nguyễn Văn Giang	Nguyễn Văn Giang	TS	Điều dưỡng
		Bùi Thị Hợi	Bùi Thị Hợi	BSCKII	Nội khoa
		Phạm Tuấn Vũ	Phạm Tuấn Vũ	TS	YTCC
		Phùng Văn Lợi		Ths	Điều dưỡng
		Nguyễn Ngọc Hà		Ths	Điều dưỡng
		Phạm Thị Ngọc Anh	Phạm Thị Ngọc Anh	Tiến sĩ	Nội khoa
		Đinh Ngọc Thành		Ths	Điều dưỡng
		Nguyễn Thị Thanh Hương		Ths	Điều dưỡng
		Nguyễn Ngọc Huyền		Ths	Điều dưỡng
		Đào Tiến Thịnh		Ths	Điều dưỡng
		Đào Trọng Quân		Ths	Điều dưỡng
		Trần Anh Vũ		Ths	Điều dưỡng
		La Văn Luân		Ths	Điều dưỡng
		Lê Thị Vân		Ths	Điều dưỡng
		Nguyễn Thị Hoài		Ths	Điều dưỡng
		Đoàn Thị Huệ	Đoàn Thị Huệ	TS	YTCC
		Ngô Thị Vân Huyền		Ths	Điều dưỡng
		Nguyễn Thị Tú Ngọc		Ths	Điều dưỡng
		Lê Thị Bích Ngọc		Ths	Điều dưỡng
		Nguyễn Thị Sơn		Ths	Điều dưỡng

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Trần Lệ Thu		Ths	Điều dưỡng
		Nguyễn Thu Trang		Ths	Điều dưỡng
		Hoàng Minh Hương		Ths	Điều dưỡng
		Triệu Văn Nhật		Ths	Điều dưỡng
	Tổng	**27**	**7**		
18	**PHCN**	Nguyễn Phương Sinh	Nguyễn Phương Sinh	TS	PHCN
		Vũ Thị Huế	Vũ Thị Huế	CKII	PHCN
		Trịnh Minh Phong		Ths	PHCN
		Vũ Thị Tâm		Ths	PHCN
		Nguyễn Trọng Hiếu		PGS	Nội khoa
		Nguyễn Văn Sơn		GS	Nhi khoa
		Trịnh Xuân Tráng		PGS	Nội khoa
		Trần Bảo Ngọc		PGS	Ung thư
		Nguyễn Văn Sửu		CKII	Ngoại khoa
		Hứa Thanh Bình		TS	LLCT
		Chu Tuấn Anh		TS	LLCT
		Đinh Thị Giang		TS	LLCT
		Triệu Văn Mạnh		Ths	Nội khoa
		Bùi Văn Hoàng		Ths	Nội khoa
		Nguyễn Trường Giang		TS	CĐHA
		Trịnh Xuân Đàn		PGS	Giải phẫu
		Nguyễn Thị Sinh		Ths	Giải phẫu
		Nguyễn Thị Bình		Ths	Giải phẫu
		Hoàng Thị Lệ Chi		Ths	Giải phẫu
		Đoàn T.Nguyệt Linh		Ths	Giải phẫu
		Hoàng Văn Thắng		CKII	YHCT
		Nguyễn Thị Bích		CKII	YHCT
	Tổng	**23**	**2**		
19	**YHCT**	Hoàng Văn Thắng	Hoàng Văn Thắng	CKII	YHCT
		Nguyễn Thị Bích	Nguyễn Thị Bích	CKII	YHCT
		Đào Thanh Hoa		Ths	YHCT
		Lê Thị Hải Yến		Ths	YHCT
		Hoàng Thị Cúc		CKII	Dược
		Đồng Thị Hoàng Yến		TS	Dược
		Nguyễn Duy Thư		TS	Dược
		Phạm Thị Thanh Tâm		Ths	Dược
		Đồng Quang Huy		Ths	Dược
		Nguyễn Mạnh Linh		TS	Hóa học

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Nguyễn Thị Ngọc		TS	Dược
		Nguyễn Thị Hồng Thúy		Ths	Dược
		Nguyễn Thị Lan Hương		Ths	Dược
	Tổng	**13**	**2**		
20	**RHM**	Đào Minh Nguyệt	Đào Minh Nguyệt	CKII	RHM
		Phạm Thanh Hải	Phạm Thanh Hải	CKII	RHM
		Lê Thị Thu Hằng	Lê Thị Thu Hằng	PGS	YTCC
		Nguyễn Thế Hạnh	Nguyễn Thế Hạnh	TS	RHM
		Hoàng Tiến Công	Hoàng Tiến Công	TS	RHM
		Phan Duy Vĩnh	Phan Duy Vĩnh	TS	RHM
		Lê Thị Hòa		Ths	RHM
		Nguyễn Thanh Bình		Ths	RHM
		Đàm Thu Trang		Ths	RHM
		Hoàng Văn Kang		Ths	RHM
		Đỗ Minh Hương		Ths	RHM
		Vũ Thị Hà		Ths	RHM
		Nguyễn Nam Hà		Ths	RHM
		Vũ Ngọc Tú		Ths	RHM
		Nguyễn Đăng Thắng		Ths	RHM
		Bùi Hồng Hạnh		Ths	RHM
	Tổng	**17**	**6**		
V	***Bác sỹ Nội trú***				
1	**Nội khoa**				
		Nguyễn Tiến Dũng	Nguyễn Tiến Dũng	PGS	Nội tim mạch
		Đồng Đức Hoàng	Đồng Đức Hoàng	TS	Nội khoa
		Nguyễn Thị Thu Huyền	Nguyễn Thị Thu Huyền	TS	Nội tiêu hóa
		Lê Thị Thu Hiền	Lê Thị Thu Hiền	TS	Nội khoa
		Trần Tuấn Tú	Trần Tuấn Tú	TS	Nội khoa
		Đặng Đức Minh	Đặng Đức Minh	TS	Nội khoa
		Lê Hùng Vương	Lê Hùng Vương	CKII	Nội khoa
		Phạm Kim Liên		PGS	Nội hô hấp
		Trịnh Xuân Tráng		PGS	Nội khoa
		Dương Hồng Thái		PGS	Nội khoa
		Nguyễn Trọng Hiếu		PGS	Nội khoa
		Nguyễn Như Trang		Ths	Khoa học máy tính
		Hạc Văn Vinh		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Quý Thái		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Thị Thanh Hồng		TS	Ngôn ngữ Anh

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Trần Bảo Ngọc		PGS	Ung thư
		Trần Thị Kim Phượng		TS	Ung thư
		Trần Văn Tuấn		PGS	Thần kinh
		Hoàng Văn Tăng		BSCKII	CĐHA
		Nguyễn Thị Hoa		PGS	Sinh hóa
		Bùi Thị Thu Hương		TS	Sinh hóa
	Tổng số	**21**	**7**		
2	**Nhi khoa**				
		Nguyễn Văn Sơn	Nguyễn Văn Sơn	GS	Nhi khoa
		Hoàng Thị Huế	Hoàng Thị Huế	TS	Nhi khoa
		Lê Thị Kim Dung	Lê Thị Kim Dung	TS	Nhi khoa
		Đỗ Thái Sơn	Đỗ Thái Sơn	CKII	Nhi khoa
		Nguyễn Thị Xuân Hương		TS	Nhi khoa
		Thân Thị Thu Ngân		Ths	Lịch sử Đảng
		Nguyễn Thị Thanh Hồng		TS	Ngôn ngữ Anh
		Nguyễn Thị Hồng Nhung		TS	Ngôn ngữ Anh
		Nguyễn Quỳnh Trang		TS	Ngôn ngữ Anh
		Hạc Văn Vinh		PGS	VSXHH&TCYT
		Bùi Thanh Thủy		TS	Mô phôi học
		Phạm Minh Huệ		Ths	Mô phôi học
		Nguyễn Thị Hiệp Tuyết		TS	Khoa học Y sinh
		Nguyễn Công Hoàng		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Thị Ngọc Anh		CKII	Tai mũi họng
		Nguyễn Toàn Thắng		CKII	Tai mũi họng
		Phạm Công Chính		PGS	Da liễu
		Phạm Thu Hiền		BSCKII	Da liễu
		Nguyễn Thị Thu Hoài		TS	Da liễu
		Dương Văn Thanh		BSCKII	Truyền nhiễm
		Lê Thị Lựu		ThS	Truyền nhiễm
		Lương Thị Quỳnh Nga		BSCKII	Truyền nhiễm
		Hoàng Văn Tăng		BSCKII	CĐHA
		Lê Thị Kim Dung		TS	Nhi khoa
	Tổng số	**24**	**4**		
3	**Ngoại khoa**				
		Trần Chiến	Trần Chiến	TS	Ngoại khoa
		Nguyễn Vũ Hoàng	Nguyễn Vũ Hoàng	TS	PT TK& sọ não
		Lô Quang Nhật	Lô Quang Nhật	TS	Ngoại khoa
		Nguyễn Công Bình	Nguyễn Công Bình	BSCKII	Ngoại khoa

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Nguyễn Văn Sửu	Nguyễn Văn Sửu	BSCKII	Ngoại khoa
		Nguyễn Trọng Thảo	Nguyễn Trọng Thảo	BSCKII	Ngoại khoa
		Trần Đức Quý	Trần Đức Quý	PGS	Ngoại khoa
		Trương Thị Hồng Thúy		Ths	Khoa học máy tính
		Đỗ Thị Nhường		TS	Đường lối
		Nguyễn Thị Thanh Hồng		TS	Ngôn ngữ Anh
		Nguyễn Quỳnh Trang		TS	Ngôn ngữ Anh
		Nguyễn Thị Khánh Ly		Ths	Ngôn ngữ Anh
		Nguyễn Quý Thái		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Văn Sơn		GS	Nhi khoa
		Hoàng Thị Lệ Chi		Ths	Hình thái học
		Đoàn Thị Nguyệt Linh		Ths	Hình thái học
		Nguyễn Thị Bình		BSCKII	Sản phụ khoa
		Phạm Mỹ Hoài		BSCKII	Sản phụ khoa
		Cấn Bá Quát		TS	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Hồng		TS	Sản phụ khoa
		Bùi Hải Nam		TS	Sản phụ khoa
		Nông Thị Hồng Lê		CKII	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Anh		CKII	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Nga		CKII	Sản phụ khoa
		Nguyễn Văn Kiên		ThS	CĐHA
		Phạm Việt Hà		ThS	CĐHA
		Trần Bảo Ngọc		PGS	Ung thư
		Trần Thị Kim Phượng		TS	Ung thư
		Hoàng Minh Cương		Ths	Ung thư
		Vũ Thị Hồng Anh		TS	Ngoại nhi
		Mai Đức Dũng		BSCKII	Ngoại khoa
	Tổng số	**30**	**7**		
4	**Sản phụ khoa**				
		Nguyễn Thị Hồng	Nguyễn Thị Hồng	TS	Sản phụ khoa
		Cấn Bá Quát	Cấn Bá Quát	TS	Sản phụ khoa
		Hoàng Thị Ngọc Trâm	Hoàng Thị Ngọc Trâm	TS	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Bình		BSCKII	Sản phụ khoa
		Phạm Mỹ Hoài		BSCKII	Sản phụ khoa
		Hà Thị Hằng		Ths	Khoa học máy tính
		Đỗ Thị Nhường		TS	Lịch sử Đảng
		Nguyễn Thị Hồng Nhung		TS	Ngôn ngữ Anh
		Triệu Thành Nam		Ths	Ngôn ngữ Anh

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Trần Thị Quỳnh Anh		Ths	Ngôn ngữ Anh
		Nguyễn Thị Khánh Ly		Ths	Ngôn ngữ Anh
		Nguyễn Quý Thái		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Thị Xuân Hương		TS	Nhi khoa
		Hạc Văn Vinh		PGS	VSXHH&TCYT
		Vũ Thị Hồng Anh		TS	Ngoại nhi
		Trần Chiến		TS	Ngoại khoa
		Nguyễn Vũ Hoàng		TS	PT TK& sọ não
		Lô Quang Nhật		TS	Ngoại khoa
		Nguyễn Công Bình		BSCKII	Ngoại khoa
		Nguyễn Văn Sửu		BSCKII	Ngoại khoa
		Bùi Hải Nam		TS	Sản phụ khoa
		Nông Thị Hồng Lê		CKII	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Anh		CKII	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Nga		CKII	Sản phụ khoa
		Trịnh Xuân Đàn		PGS	Giải phẫu
		Nguyễn Thị Sinh		Ths	Hình thái học
	Tổng số	**27**	**3**		
5	**Ung thư**				
		Trần Bảo Ngọc	Trần Bảo Ngọc	PGS	Ung thư
		Trần Thị Kim Phượng		TS	Ung thư
		Vi Trần Doanh	Vi Trần Doanh	TS	Ung thư
		Lê Phong Thu	Lê Phong Thu	TS	Giải phẫu bệnh
		Trần Chiến		TS	Ngoại khoa
		Nguyễn Vũ Hoàng		TS	PT TK& sọ não
		Lô Quang Nhật		TS	Ngoại khoa
		Nguyễn Công Bình		BSCKII	Ngoại khoa
		Nguyễn Văn Sửu		BSCKII	Ngoại khoa
		Trương Thị Hồng Thúy		Ths	Khoa học máy tính
		Đỗ Thị Nhường		TS	Đường lối
		Nguyễn Thị Thanh Hồng		TS	Ngôn ngữ Anh
		Nguyễn Quỳnh Trang		TS	Ngôn ngữ Anh
		Nguyễn Thị Khánh Ly		Ths	Ngôn ngữ Anh
		Nguyễn Quý Thái		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Văn Sơn		GS	Nhi khoa
		Hoàng Thị Lệ Chi		Ths	Hình thái học
		Đoàn Thị Nguyệt Linh		Ths	Hình thái học
		Nguyễn Thị Bình		BSCKII	Sản phụ khoa

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Phạm Mỹ Hoài		BSCKII	Sản phụ khoa
		Cấn Bá Quát		TS	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Hồng		TS	Sản phụ khoa
		Bùi Hải Nam		TS	Sản phụ khoa
		Nông Thị Hồng Lê		CKII	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Anh		CKII	Sản phụ khoa
	Tổng số	**24**	**3**		
6	**CĐHA**				
		Nguyễn Trường Giang	Nguyễn Trường Giang	TS	CĐHA
		Trần Phan Ninh	Trần Phan Ninh	TS	CĐHA
		Hoàng Văn Tăng		BSCKII	CĐHA
		Thân Thị Thu Ngân		Ths	Lịch sử Đảng
		Nguyễn Thị Khánh Ly		Ths	Ngôn ngữ Anh
		Trịnh Xuân Đàn		PGS	Giải phẫu
		Đoàn Thị Nguyệt Linh		Ths	Hình thái học
		Nguyễn Xuân Hòa		TS	VSXHH&TCYT
		Đặng Văn Thành		PGS	KH & KT Vật liệu
		Nguyễn Quang Đông		TS	Quang học
		Vũ Thị Hồng Anh		TS	Ngoại khoa
		Phạm Kim Liên		PGS	Nội khoa
		Phạm Mỹ Hoài		BSCKII	Sản phụ khoa
		Nguyễn Văn Kiên		ThS	CĐHA
		Phạm Việt Hà		ThS	CĐHA
		Đỗ Thị Phương Quỳnh		TS	Giải tích
		Trương Thị Hồng Thúy		Ths	Khoa học máy tính
		Nguyễn Thị Tân Tiến		Ths	Khoa học máy tính
	Tổng	**17**	**2**		
7	**Tai - Mũi - Họng**				
		Nguyễn Công Hoàng		PGS	Tai - Mũi - Họng
		Trần Duy Ninh		PGS	Tai - Mũi - Họng
		Nguyễn Minh Hằng		TS	Tai - Mũi - Họng
		Nguyễn Thị Ngọc Anh		CKII	Tai - Mũi - Họng
		Nguyễn Trọng Tài	Nguyễn Trọng Tài	PGS	Tai - Mũi - Họng
		Nguyễn Toàn Thắng	Nguyễn Toàn Thắng	CKII	Tai - Mũi - Họng
		Nguyễn Thị Tân Tiến		Ths	Khoa học máy tính
		Nguyễn Thị Hồng Nhung		TS	Ngôn ngữ Anh
		Vũ Thị Hảo		Ths	Ngôn ngữ Anh
		Nguyễn Thị Khánh Ly		Ths	Ngôn ngữ Anh

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Trần Văn Tuấn		PGS	Thần kinh
		Lê Thị Quyên		Ths	Thần kinh
		Hoàng Văn Tăng		BSCKII	CĐHA
		Nguyễn Văn Kiên		ThS	CĐHA
		Phạm Việt Hà		ThS	CĐHA
		Vũ Quang Dũng		TS	VSXHH&TCYT
		Vũ Thị Kim Liên		Ths	Nhãn khoa
		Lương Thị Hải Hà		Ths	Nhãn khoa
		Nguyễn Thị Thanh Dung		Ths	Nhãn khoa
		Phạm Kim Liên		PGS	Nội hô hấp
		Nguyễn Thị Thu Huyền		TS	Nội tiêu hóa
		Lê Thị Thu Hiền		TS	Nội khoa
		Nguyễn Duy Thư		TS	CN bào chế dược
		Bùi Thị Quỳnh Nhung		TS	Dược học
		Đỗ Lê Thùy		Ths	Dược lý - DLS
		Hoàng Thái Hoa Cương		TS	Dược lý
		Nguyễn Thị Phương Quỳnh		Ths	Dược lý
	Tổng số	**24**	**2**		
8	**Hóa sinh Y học**				
		Nguyễn Đắc Trung		TS	Vi sinh
		Bùi Thị Thu Hương		TS	Hóa sinh
		Nguyễn Thị Hoa	Nguyễn Thị Hoa	PGS	Hóa sinh
		Nguyễn Thị Hương Lan		TS	Hóa sinh
		Phạm Thị Thùy		TS	Hóa sinh
		Vũ Thị Thu Hằng		TS	Sinh lý bệnh
		Nguyễn Thị Thu Thái		TS	Vi sinh
		Lương Thị Hồng Nhung		BSCKII	Vi sinh
		Vi Thị Phương Lan		ThS	Sinh lý học
		Nguyễn Thị Quỳnh Trang		ThS	Ký sinh trùng
		Hoàng Thị Luân		ThS	Giải phẫu bệnh
		Lưu Thị Ánh Tuyết		ThS	Điều dưỡng
		Lê Thị Thu Hiền		TS	Nội khoa
		Trịnh Xuân Tráng		PGS	Nội khoa
		Nguyễn Văn Dũng		ThS	Dược
	Tổng	**15**	**1**		
VI	***Đại học chính quy***				
1	**Y khoa**				
		Nguyễn Tiến Dũng		PGS	Nội tim mạch

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
j		Trương Viết Trường		ThS	Nội khoa
		Dương Hồng Thái		PGS	Nội khoa
		Phạm Kim Liên		PGS	Nội hô hấp
		Dương Danh Liêm		ĐH	Y đa khoa
		Phạm Thị Ngọc Anh		TS	Nội khoa
		Đồng Đức Hoàng		TS	Nội khoa
		Đặng Đức Minh		TS	Y đa khoa
		Trần Văn Học		ThS	Nội khoa
		Trần Tuấn Tú		TS	Nội khoa
		Nguyễn Văn Sửu		BSCKII	Ngoại khoa
		Nguyễn Vũ Hoàng		TS	PT TK& sọ não
		Vũ Thị Hồng Anh		TS	Ngoại nhi
		Trần Chiến		TS	Ngoại khoa
		Nguyễn Công Bình		BSCKII	Ngoại khoa
		Nguyễn Thế Anh		ThS	CTCH
		Vũ Hồng Ái		ThS	Y đa khoa
		Phạm Cảnh Đức		ThS	Y đa khoa
		Vũ Việt Đức		ThS	Y đa khoa
		Đinh Thị Thúy Ngân		ThS	Ngoại khoa
		Nguyễn Hồng Phương		TS	Sản khoa
		Nguyễn Thị Bình		BSCKII	Sản phụ khoa
		Cấn Bá Quát		TS	Sản phụ khoa
		Bùi Hải Nam		TS	Sản phụ khoa
		Nông Thị Hồng Lê		CKII	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Anh		CKII	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Hồng		TS	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Nga		CKII	Sản phụ khoa
		Hoàng Quốc Huy		ThS	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Giang		ThS	Sản phụ khoa
		Trương Văn Vũ		ThS	Sản phụ khoa
		Lê Đức Thọ		ThS	Sản phụ khoa
		Nguyễn Xuân Thành		ThS	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Mơ		BSNT	Y đa khoa
		Nguyễn Văn Sơn		GS	Nhi khoa
		Nguyễn Thị Xuân Hương		TS	Nhi khoa
		Lê Thị Kim Dung		TS	Nhi khoa
		Hoàng Thị Huế		TS	Nhi khoa
		Đỗ Thái Sơn		BSCKII	Nhi khoa

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Trần Tuấn Anh		ThS	Nhi khoa
		Bế Hà Thành		ThS	Nhi khoa
		Nguyễn Thị Thu Huyền		ThS	Nhi khoa
		Nguyễn Quý Thái		PGS	YTCC
		Hoàng Hà		PGS	Lao
		Phạm Công Chính		PGS	Da liễu
		Vũ Quang Dũng		TS	VSXHH&TCYT
		Vũ Thị Kim Liên		ThS	Nhãn khoa
		Ninh Quang Hưng		ThS	Y đa khoa
		Đàm Thị Bảo Hoa		TS	VSXHH&TCYT
		Trịnh Quỳnh Giang		ThS	Tâm thần
		Lê Thị Quyên		ThS	Nội thần kinh
		Nguyễn Thị Minh Nguyệt		ThS	Thần kinh
		Nguyễn Văn Kiên		ThS	Chẩn đoán hình ảnh
		Hoàng Văn Thắng		BSCKII	Y học cổ truyền
		Lê Thị Lựu		ThS	Truyền nhiễm
		Lương Thị Quỳnh Nga		BSCKII	Truyền nhiễm
		Nguyễn Phương Sinh		TS	Phục hồi chức năng
		Trịnh Minh Phong		ThS	Phục hồi chức năng
		Nguyễn Thị Lệ		ThS	Nội khoa
		Trần Bảo Ngọc		PGS	Ung thư
		Lương Thị Hương Loan		TS	Nội khoa
		Phạm Thị Lan		TS	Y đa khoa
		Nguyễn Thị Bạch Dương		ThS	GMHS
		Nguyễn Thị Hồng		ThS	RHM
		Nguyễn Thanh Bình		ThS	RHM
		Nguyễn Thị Sinh		ThS	Hình thái học
		Nguyễn Thị Hoa		PGS	Hóa sinh
		Lê Thị Minh Hiền		BSCKII	Sinh hóa
		Lê Phong Thu		TS	Giải phẫu bệnh
		Trần Thị Kim Phượng		TS	Ung thư
		Hoàng Minh Cương		ThS	Ung thư
		Nguyễn Thị Hải Yến		ThS	Sinh lý bệnh
		Hoàng Thu Soan		TS	Sinh lý học
		Nguyễn Kiều Giang		TS	Huyết học truyền máu
		Bùi Thanh Thủy		TS	Mô phôi
		Phạm Minh Huệ		ThS	Mô phôi
		Nông Phúc Thắng		ThS	Ký sinh trùng

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Hạc Văn Vinh		PGS	VSXHH&TCYT
		Vũ Thị Thúy		ThS	Vật lý
		Nguyễn Thị Tân Tiến		ThS	Khoa học máy tính
		Đỗ Thị Hồng Nga		ThS	Giải tích
		Trương Thị Hồng Thúy		ThS	Khoa học máy tính
		Hoàng Duy Tường		ThS	Giáo dục thể chất
		Trịnh Quý Khánh		ThS	Giáo dục thể chất
		Nguyễn Văn Quế		ThS	Hóa hữu cơ
		Nguyễn Thị Mỹ Ninh		ThS	Hóa phân tích
		Nguyễn Thu Hiền		TS	Sinh học
		Bùi Thị Hà		TS	Sinh học
		Đào Thị Hồng Phương		ThS	Tài chính y tế
		Trần Thị Quỳnh Anh		ThS	Ngôn ngữ Anh
		Nguyễn Thị Hồng Nhung		TS	Ngôn ngữ Anh
		Trần Thị Thanh Thủy		ThS	HCM học
		Trần Công Dương		ThS	Chính trị học
		Đinh Phương Liên		ThS	Dược
		Trần Thị Bích Hợp		ThS	Dược
		Lê Thị Huyền		ĐH	Y học dự phòng
		Đinh Thị Thúy Ngân		ThS	Ngoại khoa
		Nguyễn Thị Quyên		Ths	Dịch tễ
		Doãn Thùy Dung		Ths	BSĐK
		Tạ Thị Quỳnh Giao		ĐH	Y đa khoa
		Nguyễn Đăng Thắng		ThS	RHM
		Nguyễn Đức Thắng		ThS	Y đa khoa
		Nguyễn Công Minh		ĐH	Y học dự phòng
	Tổng số	**107**			
2	**Dược học**				
		Đào Thanh Hoa		ThS	Y học cổ truyền
		Trịnh Xuân Đàn		PGS	Giải phẫu
		Nguyễn Vân Thu		ThS	Vi sinh
		Nguyễn Thế Tùng		TS	Sinh lý học
		Phạm Ngọc Linh		ThS	Nội khoa
		Lê Đức Tùng		ThS	Dịch tễ
		Cao Bá Khương		ThS	Dịch tễ học
		Đỗ An Dũng		ĐH	Y đa khoa
		Mai Đức Dũng		BSCKII	Ngoại khoa
		Lê Thị Thanh Hoa		TS	Y học dự phòng

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Nguyễn Việt Quang		ThS	SKMT-SKNN
		Hòa Thị Hồng Hạnh		ThS	SKMT-SKNN
		Thân Đức Mạnh		ThS	SKMT-SKNN
		Đàm Thị Tuyết		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Thị Phương Lan		TS	Kinh tế Y tế
		Hoàng Minh Nam		ThS	Y xã hội học
		Trần Văn Tuấn		PGS	Thần kinh
		Bùi Thị Quỳnh Nhung		TS	Dược học
		Đỗ Lê Thùy		ThS	Dược lý - DLS
		Hoàng Thái Hoa Cương		TS	Dược lý
		Nguyễn Thị Phương Quỳnh		ThS	Dược lý
		Lương Hoàng Trưởng		ThS	Dược học
		Ngô Thị Mỹ Bình		ThS	Dược lý
		Đinh Thị Thu Ngân		TS	Dược lý - DLS
		Dương Ngọc Ngà		ThS	Tổ chức QL dược
		Trần Ngọc Anh		ThS	Dược lý
		Lại Thị Ngọc Anh		ThS	Dược học
		Phạm Thị Tuyết Nhung		ThS	Dược liệu - DCT
		Nông Thị Anh Thư		TS	Dược liệu - DCT
		Nguyễn Quốc Thịnh		ThS	Dược liệu - DCT
		Ngô Thị Huyền Trang		ThS	Dược liệu - DCT
		Nguyễn Thị Thu Huyền		ThS	Dược học cổ truyền
		Phạm Thùy Linh		ThS	Dược học cổ truyền
		Nguyễn Thị Thu Thủy		ThS	Dược
		Đồng Thị Hoàng Yến		TS	CN bào chế dược
		Nguyễn Duy Thư		TS	CN bào chế dược
		Đồng Quang Huy		ThS	Dược học
		Phạm Thị Thanh Tâm		ThS	CN bào chế dược
		Nguyễn Mạnh Linh		TS	Dược học
		Nguyễn Thị Ngọc		TS	Dược học
		Nguyễn Thị Hồng Thúy		ThS	Dược
		Nguyễn Thị Lan Hương		ThS	Dược
		Hoàng Thị Cúc		BSCKII	Dược lý
		Đoàn Thanh Hiếu		TS	CN dược phẩm
		Nguyễn Thu Quỳnh		TS	CN dược phẩm
		Nguyễn Quang Huy		TS	Hóa học
		Bùi Thị Thanh Châm		ThS	Dược học
		Nguyễn Khắc Tùng		ThS	Kiểm nghiệm thuốc

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Nguyễn Thị Quỳnh		ThS	Dược học
		Bùi Thị Luyến		ThS	Dược
		Nguyễn Thị Hồng Hạnh		ThS	CNDP và BC
		Đặng Văn Thành		PGS	KH & KT Vật liệu
		Vũ Thị Như Trang		TS	Sinh học thực nghiệm
		Chu Tuấn Anh		TS	CNDLBC&CNDVLS
		Nguyễn Quỳnh Trang		TS	Ngôn ngữ Anh
		Hứa Thanh Bình		TS	KT chính trị
	Tổng số	**56**			
3	**Y học dự phòng**				
		Bùi Văn Hoàng		ThS	Nội khoa
		Nguyễn Thị Thu Huyền		TS	Nội khoa
		Nguyễn Văn Bắc		ThS	Nhi khoa
		Phạm Thu Hiền		BSCKII	Da liễu
		Nguyễn Thị Ngọc Anh		CKII	TMH
		Nguyễn Thị Thanh Dung		ThS	Nhãn khoa
		Nguyễn Đắc Vinh		ThS	Nội khoa
		Món Thị Uyên Hồng		ThS	Thần kinh
		Phạm Việt Hà		ThS	CĐHA
		Hoàng Văn Lâm		ThS	Nội khoa
		Đàm Thu Trang		ThS	RHM
		Vũ Ngọc Tú		ThS	RHM
		Hoàng Thị Lệ Chi		ThS	Hình thái học
		Nguyễn Thu Thủy		ThS	Giải phẫu bệnh
		Phạm Thị Ngọc Mai		ThS	Giải phẫu bệnh
		Hà Xuân Sơn		TS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Thị Quỳnh Hoa		PGS	VSXHH&TCYT
		Đàm Khải Hoàn		PGS	Y tế công cộng
		Nguyễn Thị Tố Uyên		TS	Sức khỏe nghề nghiệp
		Đinh Văn Thắng		ThS	Y học dự phòng
		Vũ Thị Thanh Hoa		TS	Y học dự phòng
		Nguyễn Thị Ánh		ThS	Y học dự phòng
		Nguyễn Thu Hoài		ThS	Y học dự phòng
		Bùi Thị Việt Hà		ThS	Y tế công cộng
		Nguyễn Thị Thanh Tâm		ThS	Dinh dưỡng
		Trần Thị Hồng Vân		TS	Y học dự phòng
		Nguyễn Xuân Hòa		TS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Thanh Tùng		ThS	KH Giáo dục

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Nguyễn Ngọc Minh		ThS	Hóa phân tích
		Ngô Thị Thúy Ngân		ThS	Sinh học
		Vũ Thị Hảo		ThS	Ngôn ngữ Anh
		Đỗ Thị Nhường		v	Lịch sử đảng
	Tổng số	**33**			
4	**Răng Hàm Mặt**				
		Lương Thị Kiều Diễm		CKII	Nội khoa
		Nguyễn Thị Kim Tiến		ThS	Sản phụ khoa
		Dương Quốc Trưởng		ThS	Nhi khoa
		Nguyễn Thị Thu Hoài		TS	Da liễu
		Nguyễn Toàn Thắng		CKII	TMH
		Lương Thị Hải Hà		CKII	Nhãn khoa
		Ninh Quang Hưng		ThS	Y đa khoa
		Hoàng Văn Tăng		BSCKII	Chẩn đoán hình ảnh
		Nguyễn Thị Bích		BSCKII	Y học cổ truyền
		Bùi Hồng Hạnh		ThS	RHM
		Trần Phương Nga		ThS	RHM
		Lê Thị Hòa		ThS	RHM
		Hoàng Văn Kang		ThS	RHM
		Lê Thị Thu Hằng		PGS	Nha công cộng
		Đỗ Minh Hương		ThS	RHM
		Vũ Thị Hà		ThS	RHM
		Nguyễn Nam Hà		ThS	RHM
		Nguyễn Đăng Thắng		ThS	RHM
		Đỗ Thị Thanh Tâm		ThS	RHM
		Nguyễn Thị Bình		ThS	Hình thái học
		Nguyễn Thị Hiệp Tuyết		ThS	Mô phôi
		Phạm Ngọc Minh		TS	Y học dự phòng
		Nguyễn Như Trang		ThS	CNTT
		Nguyễn Thu Giang		ThS	Di truyền học
		Nguyễn Thị Khánh Ly		ThS	Ngôn ngữ Anh
		Ngô Việt Thành		ThS	RHM
		Hà Hương Quỳnh		ThS	RHM
		Phùng Thủy Tiên		ThS	RHM
	Tổng số	**33**			
5	**Điều dưỡng**				
		Nguyễn Trọng Hiếu		PGS	Nội khoa
		Triệu Văn Mạnh		ThS	Nội khoa

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Lô Quang Nhật		TS	Ngoại khoa
		Nguyễn Trọng Thảo		BSCKII	Ngoại
		Phạm Mỹ Hoài		BSCKII	Sản phụ khoa
		Hoàng Thị Ngọc Trâm		TS	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Phượng		ThS	Nhi khoa
		Lê Thị Hải Yến		ThS	Y học cổ truyền
		Dương Văn Thanh		BSCKII	Truyền nhiễm
		Vũ Thị Tâm		ThS	Phục hồi chức năng
		Nguyễn Thị Thanh Thư		ThS	Y đa khoa
		Nguyễn Thị Ngọc Hà		TS	Miễn dịch
		Vũ Nhị Hà		TS	Y đa khoa
		Nguyễn Thị Hải		TS	Sinh học TN
		Nguyễn Quang Mạnh		TS	Y tế công cộng
		Trần Thế Hoàng		TS	Y tế công cộng
		Mai Anh Tuấn		TS	Y học dự phòng
		Trương Thị Thùy Dương		TS	Dinh dưỡng
		Trần Thị Huyền Trang		ThS	Dinh dưỡng
		Nguyễn Thị Phương Thảo		TS	Dược lý & Độc chất
		Nguyễn Văn Lâm		ThS	Tổ chức QL dược
		Nông Phương Mai		TS	VSXHH&TCYT
		Hoàng Thị Mai Nga		ThS	Điều dưỡng
		Lương Thị Hoa		ThS	Điều dưỡng
		Nguyễn Ngọc Hà		ThS	QL điều dưỡng
		Bùi Thị Hợi		ThS	Nội khoa
		Đỗ Thị Lệ Hằng		ThS	Điều dưỡng
		Phạm Tuấn Vũ		TS	Điều dưỡng
		Hoàng Trung Kiên		ThS	Điều dưỡng
		Đinh Ngọc Thành		ThS	Điều dưỡng
		Nguyễn Thị Thanh Hương		ThS	Điều dưỡng
		Đoàn Thị Huệ		TS	Điều dưỡng
		Lê Thị Bích Ngọc		ThS	Điều dưỡng
		Nguyễn Thị Tú Ngọc		ThS	Điều dưỡng
		Nguyễn Thị Sơn		ThS	Điều dưỡng
		Ngô Thị Vân Huyền		ThS	Điều dưỡng
		Trần Lệ Thu		ThS	Điều dưỡng
		Nguyễn Thu Trang		ThS	Điều dưỡng
		Phùng Văn Lợi		ThS	Điều dưỡng
		Nguyễn Ngọc Huyền		ThS	Điều dưỡng

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Nguyễn Văn Giang		TS	Điều dưỡng
		Đào Trọng Quân		ThS	Điều dưỡng
		Trần Anh Vũ		ThS	Điều dưỡng
		La Văn Luân		ThS	Điều dưỡng
		Lê Thị Vân		ThS	Điều dưỡng
		Đào Tiến Thịnh		ThS	Điều dưỡng
		Nguyễn Thị Hoài		ThS	Điều dưỡng
		Hoàng Minh Hương		ThS	ĐD SK tâm thần
		Ngô Xuân Long		TS	Điều dưỡng
		Triệu Văn Nhật		ThS	Điều dưỡng
		Đỗ Thị Phương Quỳnh		TS	Giải tích
		Lã Duy Anh		TS	Sinh học phân tử
		Nguyễn Thị Thanh Hồng		TS	Ngôn ngữ Anh
		Thân Thị Thu Ngân		ThS	Lịch sử đảng
	Tổng số	**57**			
6	**Kỹ thuật xét nghiệm y học**				
		Nông Thái Hưng		ThS	Giáo dục thể chất
		Đinh Thị Giang		TS	Triết học
		Nguyễn Thị Ánh Tuyết		TS	Hóa phân tích
		Lê Thị Giang		ThS	Hóa hữu cơ
		Nguyễn Quang Đông		TS	Quang học
		Lê Thị Huyền My		ThS	Toán
		Phó Thị Thúy Hằng		ThS	Di truyền học
		Hà Thị Hằng		ThS	Khoa học máy tính
		Triệu Thành Nam		ThS	Ngôn ngữ Anh
		Nguyễn Mạnh Tuấn		ThS	Dịch tễ học
		Lê Hoài Thu		ThS	Dịch tễ học
		Đoàn Thị Nguyệt Linh		ThS	Giải phẫu học
		Vũ Thị Thu Hằng		TS	Hóa sinh
		Nguyễn Đắc Trung		TS	Vi sinh
		Nguyễn Thị Thu Thái		TS	Vi sinh
		Lương Thị Hồng Nhung		BSCKII	Vi sinh
		Bùi Thị Thu Hương		TS	Hóa sinh
		Phạm Thị Thùy		TS	Y đa khoa
		Vi Thị Phương Lan		ThS	Sinh lý học
		Nguyễn Thị Quỳnh Trang		ThS	Ký sinh trùng
		Hoàng Thị Luân		ThS	Giải phẫu bệnh
		Lưu Thị Ánh Tuyết		ThS	Điều dưỡng

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Lê Thị Thu Hiền		TS	Nội khoa
		Trịnh Xuân Tráng		PGS	Nội khoa
		Nguyễn Văn Dũng		ThS	Dược
	Tổng số	**26**			
VII	***Đại học liên***				
1	**Bác sĩ đa khoa**				
		Nguyễn Tiến Dũng		PGS	Nội tim mạch
		Trương Viết Trường		ThS	Nội khoa
		Dương Hồng Thái		PGS	Nội khoa
		Phạm Kim Liên		PGS	Nội hô hấp
		Dương Danh Liêm		ĐH	Y đa khoa
		Phạm Thị Ngọc Anh		TS	Nội khoa
		Đồng Đức Hoàng		TS	Nội khoa
		Đặng Đức Minh		TS	Y đa khoa
		Trần Văn Học		ThS	Nội khoa
		Trần Tuấn Tú		TS	Nội khoa
		Nguyễn Văn Sửu		BSCKII	Ngoại khoa
		Nguyễn Vũ Hoàng		TS	PT TK& sọ não
		Vũ Thị Hồng Anh		TS	Ngoại nhi
		Trần Chiến		TS	Ngoại khoa
		Nguyễn Công Bình		BSCKII	Ngoại khoa
		Nguyễn Thế Anh		ThS	CTCH
		Vũ Hồng Ái		BSNT	Y đa khoa
		Phạm Cảnh Đức		BSNT	Y đa khoa
		Vũ Việt Đức		ĐH	Y đa khoa
		Đinh Thị Thùy Ngân		ThS	Y đa khoa
		Nguyễn Hồng Phương		TS	Sản khoa
		Nguyễn Thị Bình		BSCKII	Sản phụ khoa
		Cấn Bá Quát		TS	Sản phụ khoa
		Bùi Hải Nam		TS	Sản phụ khoa
		Nông Thị Hồng Lê		CKII	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Anh		CKII	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Hồng		TS	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Nga		CKII	Sản phụ khoa
		Hoàng Quốc Huy		TS	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Giang		ThS	Sản phụ khoa
		Trương Văn Vũ		ThS	Sản phụ khoa
		Lê Đức Thọ		ThS	Sản phụ khoa

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Nguyễn Xuân Thành		ThS	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Mơ		BSNT	Y đa khoa
		Nguyễn Văn Sơn		GS	Nhi khoa
		Nguyễn Thị Xuân Hương		TS	Nhi khoa
		Lê Thị Kim Dung		TS	Nhi khoa
		Hoàng Thị Huế		TS	Nhi khoa
		Đỗ Thái Sơn		BSCKII	Nhi khoa
		Trần Tuấn Anh		ThS	Nhi khoa
		Bế Hà Thành		ThS	Nhi khoa
		Nguyễn Thị Thu Huyền		ThS	Nhi khoa
		Nguyễn Quý Thái		PGS	YTCC
		Hoàng Hà		PGS	Lao
		Phạm Công Chính		PGS	Da liễu
		Vũ Quang Dũng		TS	VSXHH&TCYT
		Vũ Thị Kim Liên		ThS	Nhãn khoa
		Ninh Quang Hưng		ThS	Y đa khoa
		Đàm Thị Bảo Hoa		TS	VSXHH&TCYT
		Trịnh Quỳnh Giang		ThS	Tâm thần
		Lê Thị Quyên		ThS	Nội thần kinh
		Nguyễn Thị Minh Nguyệt		ThS	Thần kinh
		Nguyễn Văn Kiên		ThS	Chẩn đoán hình ảnh
		Hoàng Văn Thắng		BSCKII	Y học cổ truyền
		Lê Thị Lựu		ThS	Truyền nhiễm
		Lương Thị Quỳnh Nga		BSCKII	Truyền nhiễm
		Nguyễn Thị Tuyết		ThS	Y đa khoa
		Nguyễn Phương Sinh		TS	Phục hồi chức năng
		Trịnh Minh Phong		ThS	Phục hồi chức năng
		Đỗ Thị Phương Thảo		ThS	Y đa khoa
		Nguyễn Thị Lệ		ThS	Nội khoa
		Trần Bảo Ngọc		PGS	Ung thư
		Lương Thị Hương Loan		TS	Nội khoa
		Phạm Thị Lan		TS	Y đa khoa
		Nguyễn Thị Bạch Dương		ThS	GMHS
		Nguyễn Thị Hồng		ThS	RHM
		Nguyễn Thanh Bình		ThS	RHM
		Nguyễn Thị Sinh		ThS	Hình thái học
		Nguyễn Thị Hoa		PGS	Hóa sinh
		Lê Thị Minh Hiền		BSCKII	Sinh hóa

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Lê Phong Thu		TS	Giải phẫu bệnh
		Trần Thị Kim Phượng		TS	Ung thư
		Hoàng Minh Cương		TS	Ung thư
		Nguyễn Thị Hải Yến		ThS	Sinh lý bệnh
		Hoàng Thu Soan		TS	Sinh lý học
		Nguyễn Kiều Giang		TS	Huyết học truyền máu
		Bùi Thanh Thủy		TS	Mô phôi
		Phạm Minh Huệ		ThS	Mô phôi
		Nông Phúc Thắng		ThS	Ký sinh trùng
		Hạc Văn Vinh		PGS	VSXHH&TCYT
		Vũ Thị Thúy		ThS	Vật lý
		Nguyễn Thị Tân Tiến		ThS	Khoa học máy tính
		Đỗ Thị Hồng Nga		ThS	Giải tích
		Trương Thị Hồng Thúy		ThS	Khoa học máy tính
		Hoàng Duy Tường		ThS	Giáo dục thể chất
		Trịnh Quý Khánh		ThS	Giáo dục thể chất
		Nguyễn Văn Quế		ThS	Hóa hữu cơ
		Nguyễn Thị Mỹ Ninh		ThS	Hóa phân tích
		Nguyễn Thu Hiền		TS	Sinh học
		Bùi Thị Hà		TS	Sinh học
		Đào Thị Hồng Phương		ThS	Tài chính y tế
		Trần Thị Quỳnh Anh		ThS	Ngôn ngữ Anh
		Nguyễn Thị Hồng Nhung		TS	Ngôn ngữ Anh
		Trần Thị Thanh Thủy		ThS	HCM học
	Tổng số	**98**			
2	**Dược học**				
		Đào Thanh Hoa		ThS	Y học cổ truyền
		Trịnh Xuân Đàn		PGS	Giải phẫu
		Nguyễn Vân Thu		ThS	Vi sinh
		Nguyễn Thế Tùng		TS	Sinh lý học
		Phạm Ngọc Linh		Ths	Nội khoa
		Lê Đức Tùng		ThS	Dịch tễ học
		Cao Bá Khương		ThS	Dịch tễ học
		Đỗ An Dũng		ĐH	Y đa khoa
		Mai Đức Dũng		BSCKII	Ngoại khoa
		Lê Thị Thanh Hoa		TS	Y học dự phòng
		Nguyễn Việt Quang		ThS	SKMT-SKNN
		Hòa Thị Hồng Hạnh		ThS	SKMT-SKNN

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Thân Đức Mạnh		ThS	SKMT-SKNN
		Đàm Thị Tuyết		PGS	VSXHH&TCYT
		Nguyễn Thị Phương Lan		TS	Kinh tế Y tế
		Hoàng Minh Nam		ThS	Y xã hội học
		Trần Văn Tuấn		PGS	Thần kinh
		Bùi Thị Quỳnh Nhung		TS	Dược học
		Đỗ Lê Thùy		ThS	Dược lý - DLS
		Hoàng Thái Hoa Cương		TS	Dược lý
		Nguyễn Thị Phương Quỳnh		ThS	Dược lý
		Lương Hoàng Trưởng		ThS	Dược học
		Ngô Thị Mỹ Bình		ThS	Dược lý
		Đinh Thị Thu Ngân		TS	Dược lý - DLS
		Dương Ngọc Ngà		ThS	Tổ chức QL dược
		Trần Ngọc Anh		ThS	Dược lý
		Lại Thị Ngọc Anh		ThS	Dược học
		Phạm Thị Tuyết Nhung		ThS	Dược liệu - DCT
		Nông Thị Anh Thư		ThS	Dược liệu - DCT
		Nguyễn Quốc Thịnh		ThS	Dược liệu - DCT
		Ngô Thị Huyền Trang		ThS	Dược liệu - DCT
		Nguyễn Thị Thu Huyền		ThS	Dược học cổ truyền
		Phạm Thùy Linh		ThS	Dược học cổ truyền
		Nguyễn Thị Thu Thủy		ThS	Dược
		Đồng Thị Hoàng Yến		TS	CN bào chế dược
		Nguyễn Duy Thư		TS	CN bào chế dược
		Đồng Quang Huy		ThS	Dược học
		Phạm Thị Thanh Tâm		ThS	CN bào chế dược
		Nguyễn Mạnh Linh		ThS	Dược học
		Nguyễn Thị Ngọc		ThS	Dược học
		Nguyễn Thị Hồng Thúy		ThS	Dược
		Nguyễn Thị Lan Hương		ThS	Dược
		Hoàng Thị Cúc		BSCKII	Dược lý
		Đoàn Thanh Hiếu		ThS	CN dược phẩm
		Nguyễn Thu Quỳnh		TS	CN dược phẩm
		Nguyễn Quang Huy		ThS	Hóa học
		Bùi Thị Thanh Châm		ThS	Dược học
		Nguyễn Khắc Tùng		ThS	Kiểm nghiệm thuốc
		Bùi Thị Luyến		ThS	Dược
		Nguyễn Thị Hồng Hạnh		ThS	CNDP và BC

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Đặng Văn Thành		PGS	KH & KT Vật liệu
		Vũ Thị Như Trang		TS	Sinh học thực nghiệm
		Chu Tuấn Anh		TS	CNDLBC&CNDVLS
		Nguyễn Quỳnh Trang		TS	Ngôn ngữ Anh
		Hứa Thanh Bình		TS	KT chính trị
	Tổng số	**56**			
3	**Điều dưỡng (VLVH)**				
		Nguyễn Trọng Hiếu		PGS	Nội khoa
		Triệu Văn Mạnh		ThS	Nội khoa
		Hoàng Thị Ngọc Trâm		TS	Sản phụ khoa
		Nguyễn Thị Phượng		ThS	Nhi khoa
		Vũ Thị Tâm		ThS	Phục hồi chức năng
		Nguyễn Thị Hải		TS	Sinh học TN
		Trần Thị Huyền Trang		ThS	Dinh dưỡng
		Nguyễn Văn Lâm		ThS	Tổ chức QL dược
		Nông Phương Mai		TS	VSXHH&TCYT
		Hoàng Thị Mai Nga		ThS	Điều dưỡng
		Lương Thị Hoa		ThS	Điều dưỡng
		Nguyễn Ngọc Hà		ThS	QL điều dưỡng
		Bùi Thị Hợi		BSCKII	Nội khoa
		Đỗ Thị Lệ Hằng		ThS	Điều dưỡng
		Hoàng Trung Kiên		ThS	Điều dưỡng
		Đinh Ngọc Thành		ThS	Điều dưỡng
		Nguyễn Thị Thanh Hương		ThS	Điều dưỡng
		Đoàn Thị Huệ		TS	Điều dưỡng
		Lê Thị Bích Ngọc		ThS	Điều dưỡng
		Nguyễn Thị Tú Ngọc		ThS	Điều dưỡng
		Nguyễn Thị Sơn		ThS	Điều dưỡng
		Ngô Thị Vân Huyền		ThS	Điều dưỡng
		Trần Lệ Thu		ThS	Điều dưỡng
		Nguyễn Thu Trang		ThS	Điều dưỡng
		Phùng Văn Lợi		ThS	Điều dưỡng
		Nguyễn Ngọc Huyền		ThS	Điều dưỡng
		Nguyễn Văn Giang		TS	Điều dưỡng
		Đào Trọng Quân		ThS	Điều dưỡng
		Trần Anh Vũ		ThS	Điều dưỡng
		La Văn Luân		ThS	Điều dưỡng
		Lê Thị Vân		ThS	Điều dưỡng
		Đào Tiến Thinh		ThS	Điều dưỡng

	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu (1)	Danh sách GVCH theo quy định về điều kiện mở ngành ĐT	Học hàm/học vị	Chuyên ngành được đào tạo
		Nguyễn Thị Hoài		ThS	Điều dưỡng
		Hoàng Minh Hương		ThS	ĐD SK tâm thần
		Thân Thị Thu Ngân		ThS	Lịch sử đảng
	Tổng số	**36**			

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 10 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y-DƯỢC

PGS. TS. Nguyễn Tiến Dũng

Người lập bảng:
Họ tên: Trần Anh Vũ
Chữ ký:
Điện thoại: 0979146172
Email: tranvudhyk@gmail.com

- (1) Danh sách toàn bộ giảng viên cơ hữu *theo số lượng đã báo cáo tại Biểu mẫu "Báo cáo số lượng giảng*

- (2) Danh sách giảng viên cơ hữu đứng tên mở ngành theo quy định về điều kiện mở ngành hiện hành, cụ thể:

Biểu 06B: BCDS-GVTG

DANH SÁCH GIẢNG VIÊN THỈNH GIẢNG
THEO NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH VÀ TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO NĂM 2024

Tên đơn vị báo cáo: Trường Đại học Y Dược, Đại học Thái Nguyên

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
I	*Tiến sỹ*					
1	Y tế công cộng	Nguyễn Văn Sơn	X	TS	Sức khoẻ nghề nghiệp	Viện sức khoẻ nghề nghiệp và Môi trường
	Tổng số	1	1			
2	Nội khoa	Nguyễn Trường Giang	X	TS	CĐHA	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Nguyễn Hồng Thanh	X	BSCKII	CĐHA	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Lê Văn Quang	X	BSCKII	CĐHA	
	Tổng số	3	3			
3	Nhi khoa					
		Nguyễn Bích Hoàng	X	TS	Nhi	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Phạm Trung Kiên	X	PGS	Nhi	Đại học Quốc gia HN
		Nguyễn Đình Học	X	TS	Nhi	Sở Y tế Bắc Cạn
		Nguyễn Minh Hiệp	X	TS	Nhi	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Nguyễn Thành Trung	X	PGS	Nhi	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
	Tổng số	5	5			
II	*Thạc sỹ*					
1	Y học dự phòng					
		Lê Thị Hương Lan	X	TS	Sinh hóa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Hoàng Thị Thư	X	Ths	Truyền nhiễm	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Nguyễn Văn Sơn	X	TS	Sức khoẻ nghề nghiệp	Viện sức khoẻ nghề nghiệp và Môi trường
	Tổng số	3	3			
2	Nội khoa					
		Nguyễn Minh Tuấn	X	TS	Dịch tễ	CĐ Y tế Thái Nguyên
		Trịnh Văn Hùng	X	TS	Dịch tễ	Bộ Y tế
		Lê Thị Hương Lan	X	TS	Sinh hóa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Nguyễn Trường Giang	X	Ths	Lao	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Hoàng Quốc Hải	X	TS	Thần kinh	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
	Tổng số	**5**	**5**			
3	**Nhi khoa**	Trịnh Văn Hùng	X	TS	Dịch tễ	Bộ Y tế
		Phạm Thị Quỳnh Hoa	X	BSCKII	Sản phụ khoa	Nghỉ hưu
		Hoàng Thị Thư	X	Ths	Truyền nhiễm	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Nguyễn Bích Hoàng	X	TS	Nhi khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Phạm Trung Kiên	X	PGS	Nhi khoa	ĐHQG Hà Nội
		Khổng Thị Ngọc Mai	X	TS	Nhi khoa	Nghỉ hưu
		Nguyễn Thanh Sơn	X	BSCKII	Nhi khoa	Nghỉ hưu
	Tổng số	**7**	**7**			
4	**Ngoại khoa**	Lê Gia Vinh	X	PGS	Giải phẫu	
		Ngô Thị Tính	X	TS	Ung thư	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Trần Đăng Khoa	X	PGS	Ung thư	BV Ung bướu HN
		Ngô Thanh Tùng	X	PGS	Ung thư	BV K
		Phạm Cẩm Phương	X	TS	Ung thư	BV Bạch Mai
		Lưu Quang Thùy	X	TS	GMHS	ĐH Y Hà Nội
		Nguyễn Thị Dung	X	Ths	GMHS	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Phạm Hùng	X	BSCKI	GMHS	Nghỉ hưu
		Đặng Quang Dũng	X	Ths	GMHS	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Vi Văn Long	X	BSCKI	GMHS	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Bùi Văn Hải	X	BSCKII	GMHS	BV Phú Thọ
		Nguyễn Quang Bình	X	PGS	GMHS	BV RHM
		Nguyễn Trường Giang	X	TS	CĐHA	
		Nguyễn Thành Trung	X	PGS	Nhi khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Đồng Quang Sơn	X	BSCKII	Ngoại khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Đặng Ngọc Huy	X	TS	Ngoại khoa	Sở Y tế thái Nguyên
	Tổng	**16**	**16**			
III	***Chuyên khoa 2***					
1	**Y tế công cộng**					
		Phạm Công Anh	Phạm Công Anh	CKII	YTCC	Chi cục ATVSTP Lạng Sơn

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Vũ Thị Hồng Thúy	Vũ Thị Hồng Thúy	CKII	YTCC	Sở Y tế tỉnh Lạng Sơn
		Trần Danh Phượng		TS	YTCC	Ban QL ATTP tỉnh Bắc Ninh
		Nguyễn Quang Bằng	Nguyễn Quang Bằng	CKII	YTCC	Chi cục Dân số-KHHGĐ tỉnh Lạng Sơn
		Nguyễn Tiến Tôn	Nguyễn Tiến Tôn	CKII	YTCC	Trung tâm KSBT tỉnh Bắc Kạn
		Nguyễn Thái Hồng	Nguyễn Thái Hồng	CKII	YTCC	Trung tâm KSBT tỉnh Bắc Kạn
		Nguyễn Tuấn Khanh	Nguyễn Tuấn Khanh	TS	YTCC	Viện Đào tạo và nghiên cứu bệnh nhiệt đới
		Nguyễn Thanh Bình		TS	YTCC	Sở Y tế Bắc Ninh
	Tổng	**8**	**6**			
2	**Nội khoa**					
		Nguyễn Thanh Phương		BSCKII	Nội khoa	BV ĐK Bắc Ninh
		Nguyễn Quang Ân	Nguyễn Quang Ân	TS	Nội khoa	BV Đa khoa tỉnh PT
		Trịnh Xuân Mạnh	Trịnh Xuân Mạnh	BSCKII	Nội khoa	BV A tỉnh Thái Nguyên
		Nguyễn Thị Lan Phương	Nguyễn Thị Lan Phương	BSCKII	Nội khoa	BV A tỉnh Thái Nguyên
		Đỗ Thị Oanh	Đỗ Thị Oanh	BSCKII	Nội khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Đỗ Bá Hiển		BSCKII	Nội khoa	BV ĐK Bắc Ninh
		Nguyễn Thu Hương	Nguyễn Thu Hương	TS	Nội khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Lê Hùng Vương		BSCKII	Nội khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Trần Trung Kiên		BSCKII	Nội khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Nguyễn Thị Thu Minh		BSCKII	Nội khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Lê Hồng Trung		TS	Nội khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Vĩnh Phúc
		Hoàng Quốc Hải		TS	Nội - TK	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Bùi Thị Huyền		BSCKII	Nội khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Nguyễn Giang Nam	Nguyễn Giang Nam	TS	Nội khoa	TT Y tế huyện Phú Bình

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Nguyễn Quang Toàn	Nguyễn Quang Toàn	TS	Nội khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Phạm Thị Thúy Lan		BSCKII	Nội khoa	BV ĐK Bắc Giang
		Phí Thị Thục Oanh		BSCKII	Nội khoa	BV ĐK Bắc Ninh
		Hoàng Thanh Phương		BSCKII	Nội khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Phạm Thị Nhuận		BSCKII	Nội khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Vũ Thị Kim Hải		BSCKII	Nội khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Đỗ Thị Oanh		BSCKII	Nội khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Nguyễn Thị Quyết		BSCKII	Nội khoa	BV A tỉnh Thái Nguyên
		Lương Quang Thái		BSCKII	Nội khoa	BV A tỉnh Thái Nguyên
		Hoàng Ngọc Khâm		BSCKII	Nội khoa	BV A tỉnh Thái Nguyên
		Trương Mạnh Hà		BSCKII	Nội khoa	BV A tỉnh Thái Nguyên
		Dương Anh Tuấn		BSCKII	Nội khoa	BV C tỉnh Thái Nguyên
		Tạ Thu Hương		BSCKII	Nội khoa	BV C tỉnh Thái Nguyên
		Nguyễn Đình Huấn		BSCKII	Nội khoa	BV C tỉnh Thái Nguyên
		Nguyễn Thị Lan Phương		BSCKII	Nội khoa	Bv Gang Thép tỉnh Thái Nguyên
		Hà Thị Liên		BSCKII	Nội khoa	Bv Gang Thép tỉnh Thái Nguyên
		Lê Văn Quang		BSCKII	CĐHA	BV C Thái Nguyên
	Tổng	**25**	**7**			
3	**Nhi khoa**					
		Nguyễn Minh Hiệp	Nguyễn Minh Hiệp	TS	Nhi khoa	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Bắc Ninh
		Trần Thị Thủy	Trần Thị Thủy	CKII	Nhi khoa	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Bắc Ninh
		Nguyễn Thị Hiên	Nguyễn Thị Hiên	CKII	Nhi khoa	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ
		Nguyễn Chí Kiên	Nguyễn Chí Kiên	CKII	Nhi khoa	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Bắc Ninh
		Đào Thị Thúy Hằng	Đào Thị Thúy Hằng	CKII	Nhi khoa	Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Nguyễn Thị Lê	Nguyễn Thị Lê	CKII	Nhi khoa	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Giang
		Nguyễn Thị Lệ	Nguyễn Thị Lệ	CKII	Nhi khoa	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Giang
		Ngô Anh Vinh		TS	Nhi khoa	Bệnh viện Nhi TW
		Phạm Thị Hương		BSCKII	Nhi khoa	BV Gang Thép TN
		Bùi Thị Thu Hương		BSCKII	Nhi khoa	BV Sản Nhi Băc Giang
		Nguyễn Văn Sang		BSCKII	Nhi khoa	BV Sản Nhi Băc Giang
		Nguyễn Thành Trung		PGS	Nhi khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Khổng Thị Ngọc Mai		TS	Nhi khoa	Nghỉ hưu
		Phạm Trung Kiên		PGS	Nhi khoa	ĐHQG Hà Nội
		Nguyễn Đình Học		TS	Nhi khoa	Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn
		Nguyễn Thanh Sơn		BSCKII	Nhi khoa	Nghỉ hưu
		Lê Thị Nga		BSCKII	Nhi khoa	Nghỉ hưu
		Nguyễn Minh Hiệp		TS	Nhi khoa	Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh
		Trương Thị Mai Hồng		TS	Nhi khoa	Bệnh viện Nhi TW
		Phạm Văn Đếm		TS	Nhi khoa	Đại học Quốc gia HN
		Đỗ Anh Tiến		TS	Nhi khoa	Bệnh viện E Hà Nội
		Nguyễn Thành Nam		TS	Nhi khoa	Bệnh viện Bạch mai
		Phạm Thị Thanh Hương		BSCKII	Nhi khoa	Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh
		Trần Thị Thủy		BSCKII	Nhi khoa	Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh
		Nguyễn Văn Thắng		BSCKII	Nhi khoa	Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh
		Hoàng Thị Thư		Ths	Truyền nhiễm	
	Tổng	**26**	**7**			
4	**Ngoại khoa**					
		Nguyễn Thanh Tùng (1976)	Nguyễn Thanh Tùng	BSCKII	Ngoại khoa	Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh
		Nguyễn Mạnh Hùng	Nguyễn Mạnh Hùng	BSCKII	Ngoại khoa	Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh
		Hoàng Văn Dung	Hoàng Văn Dung	TS	Ngoại khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Nguyễn Văn Sơn		PGS.TS	Ngoại khoa	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Nguyễn Quang Hòa		BSCKII	Ngoại khoa	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Lê Thanh Hải		BSCKII	Ngoại khoa	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Nguyễn Thanh Tùng	Nguyễn Thanh Tùng	BSCKII	Ngoại khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Hà Xuân Tài	Hà Xuân Tài	BSCKII	Ngoại khoa	Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh
		Nguyễn Thanh Tùng		BSCKII	Ngoại khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Phạm Xuân Nguyên	Phạm Xuân Nguyên	BSCKII	Ngoại khoa	Bệnh viên Gang Thép Thái Nguyên
		Phú Ngọc Sơn		BSCKII	Ngoại khoa	BV A Thái Nguyên
		Nguyễn Đức Trường		BSCKII	Ngoại khoa	BV A Thái Nguyên
		Đoàn Tuấn Sơn		BSCKII	Ngoại khoa	Bệnh viên Gang Thép Thái Nguyên
		Hoàng Hải Đức		TS	Ngoại khoa	Bệnh viện Nhi TW
		Nguyễn Văn Sơn		TS	Ngoại Khoa	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Vũ Hải Nam		TS	CTCH	Bệnh viện 198 Bộ Công An
		Tô Đức Khôi		BSCKII	Ngoại CTCH	Bệnh viện Gang thép
		Đào Đức Sơn		BSCKII	Ngoại tiêu hóa	Bệnh viện Gang thép
		Nguyễn Văn Chung		TS	Ngoại tiêu hóa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Lê Viết Hải		BSCKII	Ngoại Tiết niệu	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Đặng Hoàng Nga		BSCKII	Ngoại Bỏng	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Nguyễn Quang Hòa		BSCKII	Ngoại Tiêu Hóa	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Lê Thanh Hải		BSCKII	Ngoại CTCH	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Phan Thanh Hải		BSCKII	Ngoại CTCH	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Triệu Văn Bộ		BSCKII	Ngoại tiêu hóa	BV A Thái Nguyên
		Nguyễn Thanh Tùng		BSCKII	Ngoại tiêu hóa	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Nguyễn Mạnh Hùng		BSCKII	Ngoại tiêu hóa	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh
		Nguyễn Văn Đồng		BSCKII	Ngoại Tiết niệu	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh
		Tô Mạnh Tuân		TS	Ngoại Nhi	Bệnh viện Nhi TW
		Nguyễn Thị Mai Thủy		TS	Ngoại Nhi	Bệnh viện Nhi TW
		Phạm Thị Quỳnh Hoa		BSCKII	Sản phụ khoa	Nghỉ hưu
		Đỗ Minh Thịnh		BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện A TN
	Tổng	**32**	**6**			
5	**Sản phụ khoa**					
		Nguyễn Thị Bích Thanh	Nguyễn Thị Bích Thanh	BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Vũ Trọng Tấn	Vũ Trọng Tấn	BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Nguyễn Thị Thu Nghĩa	Nguyễn Thị Thu Nghĩa	BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện Sản Nhi Phú Thọ
		Trần Hoàng Tiến	Trần Hoàng Tiến	BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện Sản Nhi Phú Thọ
		Nguyễn Thị Quốc Hiền	Nguyễn Thị Quốc Hiền	BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viên Gang Thép Thái Nguyên
		Nguyễn Duy Ánh		PGS	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản TW
		Đào Lan Hương	Đào Lan Hương	TS	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội
		Nguyễn Thị Thúy Hà	Nguyễn Thị Thúy Hà	BSCKII	Sản phụ khoa	BV Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí
		Vũ Thị Dung	Vũ Thị Dung	BSCKII	Sản phụ khoa	BV Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí
		Nguyễn Thị Ngọc Lan	Nguyễn Thị Ngọc Lan	BSCKII	Sản phụ khoa	BV Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí
		Nguyễn Thị Thu Hường	Nguyễn Thị Thu Hường	BSCKII	Sản phụ khoa	BV Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí
		Hoàng Anh Tuấn		BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện A Thái Nguyên
		Trần Thị Hà		BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Đào Ngọc Tuấn		BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện C Thái Nguyên
		Phan Thị Huyền Thương	Phan Thị Huyền Thương	TS	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội
		Đỗ Xuân Vinh		BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Trần Ngọc Đính		BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội
		Mai Trọng Hưng	Mai Trọng Hưng	BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội
		Nguyễn Thị Thu Hà		TS	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội
		Vương Văn Khoa		BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Đoàn Thị Phương Lam		TS	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Trung ương
		Đỗ Tuấn Đạt		TS	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội
		Hoàng Đức Vĩnh		BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Hà Hải Bằng		BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện A Thái Nguyên
		Vũ Văn Du		TS	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản TW
		Lê Hoàng		PGS	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản TW
		Nguyễn Thị Quốc Hiền		BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện Gang Thép Thái Nguyên
		Đỗ Minh Thịnh		BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện A Thái Nguyên
		Nguyễn Xuân Hợi		TS	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản TW
		Lưu Quang Thùy		TS	GMHS	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
	Tổng	**25**	**12**			
6	**Tai - Mũi - Họng**					
		Vũ Quang Huy		BSCKII	TMH	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Ngô Trung Thắng	Ngô Trung Thắng	BSCKII	TMH	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Kim Thị Tiến	Kim Thị Tiến	BSCKII	TMH	Bệnh viện K Tân Triều
		Nguyễn Thị Phương Thảo		TS	TMH	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Chu Thị Kim Anh	Chu Thị Kim Anh	BSCKII	TMH	Bệnh viện Hữu nghị ĐK Nghệ An
		Bùi Thị Hồng Giang	Bùi Thị Hồng Giang	BSCKII	TMH	Bệnh viện Hữu nghị ĐK Nghệ An
		Đàm Thanh Mai	Đàm Thanh Mai	BSCKII	TMH	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Đỗ Anh Hòa	Đỗ Anh Hòa	BSCKII	TMH	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa
		Lê Văn Sáu	Lê Văn Sáu	BSCKII	TMH	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa
		Nguyễn Văn Quang	Nguyễn Văn Quang	BSCKII	TMH	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa
		Lê Thanh Hải	Lê Thanh Hải	BSCKII	TMH	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa
		Nguyễn Trọng Tuấn		PGS	TMH	Đại học Y khoa Vinh
		Nguyễn Trọng Tài		TS	TMH	Đại học Y khoa Vinh
		Lê Đức Đông		BSCKII	TMH	BV ĐK tỉnh Bắc Ninh
		Nguyễn Thị Vân Bình		BSCKII	TMH	Bệnh viện Hồng Ngọc - Hà Nội
		Hoàng Văn Tiệm		BSCKII	TMH	ĐK Bắc Ninh
		Trần Công Hòa		PGS	TMH	TMH TW
		Nguyễn Duy Dương		TS	TMH	Nghỉ hưu
		Đoàn Thị Hồng Hoa		PGS	TMH	Nghỉ hưu
		Võ Thanh Quang		PGS	TMH	TMH TW
		Lê Minh Kỳ		PGS	TMH	TMH TW
		Nguyễn Minh Quang		BSCKII	TMH	ĐK Bắc Ninh
		Nguyễn Minh Tuấn		TS	YTCC	CĐ Y tế TN
		Trịnh Văn Hùng		TS	Dịch tễ	Bộ y tế
		Phạm Thị Quỳnh Hoa		BSCKII	Sản phụ khoa	Nghỉ hưu
		Ninh Sỹ Quỳnh		BSCKII	Nhãn khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Nguyễn Trường Giang		TS	CĐHA	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Nguyễn Hồng Thanh		BSCKII	CĐHA	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
	Tổng	**28**	**9**			
7	**Da liễu**					
		Hà Thị Thanh Nga	Hà Thị Thanh Nga	CKII	Da liễu	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Hoàng Văn Mạnh		CKII	Da liễu	Bệnh viện Da liễu Thanh Hóa
		Đỗ Thị Thu Hiền	Đỗ Thị Thu Hiền	TS	Da liễu	Bệnh viện Da liễu Trung ương

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Nguyễn Văn Tuấn	Nguyễn Văn Tuấn	BSCKII	Da liễu	Bệnh viện C Thái Nguyên
		Trần Văn Tiến		PGS	Da liễu	Nghỉ hưu
		Trần Cẩm Vân		TS	Da liễu	BV Da liễu Trung ương
		Vũ Văn Minh		BSCKII	Da liễu	Nghỉ hưu
		Phạm Văn Tuấn	Phạm Văn Tuấn	BSCKII	Da liễu	Bệnh viện Da liễu Bắc Ninh
		Lê Tiến Kế	Lê Tiến Kế	BSCKII	Da liễu	Bệnh viện Da liễu Bắc Ninh
		Diêm Đăng Định		BSCKII	Da liễu	Bệnh viện Đa khoa huyện Yên Phong
		Nguyễn Thị Thúy Tình		BSCKII	Da liễu	Bệnh viên Đa khoa tỉnh Bắc Ninh
		Đặng Văn Em		PGS	Da liễu	Nghỉ hưu
	Tổng	**9**	**5**			
8	**Gây mê hồi sức**					
		Nguyễn Quang Bình		TS	Gây mê hồi sức	BV RHM TW
		Nguyễn Thị Lệ Mỹ	Nguyễn Thị Lệ Mỹ	TS	Gây mê hồi sức	Bệnh viện Đa khoa Thanh Nhàn
		Nguyễn Thị Hòa	Nguyễn Thị Hòa	CKII	Gây mê hồi sức	Bệnh viện ĐK tỉnh Phú Thọ
		Hà Kim Hảo	Hà Kim Hảo	CKII	Gây mê hồi sức	Bệnh viện Ung bướu HN
		Lưu Quang Thùy		TS	Gây mê hồi sức	Bệnh viện Việt Đức
		Đào Khắc Hùng		TS	Gây mê hồi sức	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Đặng Đức Hoàn		TS	Gây mê hồi sức	Bệnh viện ĐK Sơn Tây
		Lê Sáu Nguyên	Lê Sáu Nguyên	TS	Gây mê hồi sức	Bệnh viện Hữu nghị Việt Xô
		Nguyễn Văn Bảy		CKII	Gây mê hồi sức	Bệnh viện ĐK tỉnh Phú Thọ
		Bùi Văn Hải		CKII	Gây mê hồi sức	Bệnh viện ĐK tỉnh Phú Thọ
	Tổng	**10**	**4**			
IV	***Chuyên khoa 1***					
1	**CĐHA**					
		Nguyễn Hồng Thanh	Nguyễn Hồng Thanh	BSCKII	CĐHA	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Bùi Dương Hương Ly	Bùi Dương Hương Ly	BSCKII	CĐHA	Bệnh viện Ung bướu HN

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Đỗ Hà Thanh	Đỗ Hà Thanh	BSCKII	CĐHA	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Nguyễn Văn Sang		TS	CĐHA	Bệnh viện E Hà Nội
		Lê Văn Quang		BSCKII	CĐHA	Bệnh viện C Thái Nguyên
		Trần Phan Ninh		TS	CĐHA	Bệnh viện Nhi TW
		Lê Anh Đức	Lê Anh Đức	TS	CĐHA	Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên
		Trần Quang Lục	Trần Quang Lục	TS	CĐHA	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Đoàn Văn Khương		TS	Giải phẫu bệnh	Bệnh viện C Thái Nguyên
	Tổng	**9**	**5**			
2	**Y tế công cộng**					
		Trịnh Văn Hùng		TS	Dịch tễ	Bộ y tế
		Nguyễn Minh Tuấn		PGS	Dịch tễ	CĐ Y tế TN
	Tổng	**2**	**0**			
3	**Nội khoa**					
		Nguyễn Thu Hương		TS	Nội khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Ngô Thị Thanh Hoàn	Ngô Thị Thanh Hoàn	BSCKII	Nội khoa	Bệnh viện Gang Thép TN
		Trần Trung Kiên	Trần Trung Kiên	BSCKII	Nội khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Vũ Thị Kim Hải		BSCKII	Nội khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Phạm Tùng Sơn	Phạm Tùng Sơn	BSCKII	Nội khoa	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang
		Đỗ Thị Oanh		BSCKII	Nội khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Nguyễn Thị Quyết		BSCKII	Nội khoa	BV A tỉnh Thái Nguyên
		Lương Quang Thái	Lương Quang Thái	BSCKII	Nội khoa	BV A tỉnh Thái Nguyên
		Hoàng Ngọc Khâm	Hoàng Ngọc Khâm	BSCKII	Nội khoa	BV A tỉnh Thái Nguyên
		Trương Mạnh Hà	Trương Mạnh Hà	BSCKII	Nội khoa	BV A tỉnh Thái Nguyên
		Dương Anh Tuấn	Dương Anh Tuấn	BSCKII	Nội khoa	BV C tỉnh Thái Nguyên
		Đỗ Bá Hiển	Đỗ Bá Hiển	TS	Nội khoa	Bệnh viện Tim Hà Nội

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Chu Thị Hường	Chu Thị Hường	BSCKII	Nội khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Phạm Ngọc Thạch	Phạm Ngọc Thạch	TS	Nội khoa	BV Nhiệt đới TW
		Nguyễn Văn Long	Nguyễn Văn Long	BSCKII	Nội khoa	Bệnh viện ĐK Bắc Giang
		Đỗ Ngọc Thịnh	Đỗ Ngọc Thịnh	BSCKII	Nội khoa	Bệnh viện ĐK Bắc Giang
		Nghiêm Tam Dương	Nghiêm Tam Dương	BSCKII	Nội khoa	Bệnh viện ĐK Bắc Giang
		Ngọc Văn Lơ	Ngọc Văn Lơ	BSCKII	Nội khoa	Bệnh viện ĐK Bắc Giang
		Phí Thị Thục Oanh	Phí Thị Thục Oanh	BSCKII	Nội khoa	Bv Gang Thép tỉnh Thái Nguyên
		Đỗ Bá Hiển		BSCKII	Nội khoa	BV ĐK Bắc Ninh
		Hoàng Văn		TS	Nội khoa	Bệnh viện Tim hà Nội
		Nguyễn Thu Hương		TS	Nội khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Lê Hùng Vương		BSCKII	Nội khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Trần Trung Kiên		BSCKII	Nội khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Nguyễn Thị Thu Minh		BSCKII	Nội khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Hoàng Thanh Phương		BSCKII	Nội khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Nguyễn Thu Hà		BSCKII	Nội khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Phạm Thị Nhuận		BSCKII	Nội khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Tạ Thu Hương		BSCKII	Nội khoa	BV C tỉnh Thái Nguyên
		Nguyễn Đình Huấn		BSCKII	Nội khoa	BV C tỉnh Thái Nguyên
		Nguyễn Thị Lan Phương		BSCKII	Nội khoa	BV Gang Thép tỉnh Thái Nguyên
		Hà Thị Liên		BSCKII	Nội khoa	BV Gang Thép tỉnh Thái Nguyên
		Lê Văn Quang		BSCKII	CĐHA	BV C Thái Nguyên
	Tổng	**30**	**15**			
4	**Nhi khoa**					
		Nguyễn Bích Hoàng	Nguyễn Bích Hoàng	TS	Nhi khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Nguyễn Ngọc Thụ	Nguyễn Ngọc Thụ	BSCKII	Nhi khoa	BV Sản Nhi Phú Thọ
		Đào Thị Thúy Hằng		BSCKII	Nhi khoa	BV Sản Nhi Phú Thọ
		Nguyễn Thị Hiên		BSCKII	Nhi khoa	BV Sản Nhi Phú Thọ
		Phạm Thị Hương		BSCKII	Nhi khoa	BV Gang Thép TN
		Khổng Thị Ngọc Mai		TS	Nhi khoa	Nghỉ hưu
		Phạm Trung Kiên		PGS	Nhi khoa	ĐHQG Hà Nội
		Nguyễn Đình Học		TS	Nhi khoa	Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn
		Lê Thị Nga		BSCKII	Nhi khoa	Nghỉ hưu
		Nguyễn Minh Hiệp		TS	Nhi khoa	Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh
		Trương Thị Mai Hồng		TS	Nhi khoa	Bệnh viện Nhi TW
		Phạm Văn Đếm		TS	Nhi khoa	Đại học Quốc gia HN
		Đỗ Anh Tiến		TS	Nhi khoa	Bệnh viện E Hà Nội
		Nguyễn Thành Nam		TS	Nhi khoa	Bệnh viện Bạch mai
		Phạm Thị Thanh Hương		BSCKII	Nhi khoa	Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh
		Trần Thị Thủy		BSCKII	Nhi khoa	Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh
		Nguyễn Văn Thắng		BSCKII	Nhi khoa	Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh
		Hoàng Thị Thư		Ths	Truyền nhiễm	
	Tổng	**18**	**2**			
5	**Ngoại khoa**					
		Nguyễn Thanh Tùng (1968)	Nguyễn Thanh Tùng	BSCKII	Ngoại Khoa	Bệnh viện Đa khoa Tỉnh Bắc Ninh
		Triệu Quốc Tráng	Triệu Quốc Tráng	BSCKII	Ngoại Khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Tô Đức Khôi	Tô Đức Khôi	BSCKII	Ngoại CTCH	Bệnh viện Gang thép
		Đồng Quang Sơn		BSCKII	TK-SN	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Nông Văn Toản		BSCKII	Ngoại Tiêu Hóa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Nguyễn Thanh Hải		BSCKII	Ngoại khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Phạm Xuân Nguyên		BSCKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại CTCH, Bệnh viên Gang Thép Thái Nguyên
		Nguyễn Hữu Trung		BSCKII	Ngoại Tiêu Hóa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Nguyễn Anh Trọng		BSCKII	Ngoại khoa	BV A Thái Nguyên
		Nguyễn Đức Trường		BSCKII	Ngoại khoa	BV A Thái Nguyên
		Đặng Ngọc Huy		TS	Ngoại Khoa	Sở Y tế thái Nguyên
		Đào Đức Sơn		BSCKII	Ngoại tiêu hóa	Bệnh viện Gang thép
		Nguyễn Văn Chung		TS	Ngoại tiêu hóa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Lê Viết Hải		BSCKII	Ngoại Tiết niệu	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Đặng Hoàng Nga		BSCKII	Ngoại Bỏng	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Nguyễn Quang Hòa		BSCKII	Ngoại Tiêu Hóa	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Lê Thanh Hải		BSCKII	Ngoại CTCH	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Phan Thanh Hải		BSCKII	Ngoại CTCH	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Triệu Văn Bộ		BSCKII	Ngoại tiêu hóa	BV A Thái Nguyên
		Nguyễn Thanh Tùng		BSCKII	Ngoại tiêu hóa	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh
		Nguyễn Mạnh Hùng		BSCKII	Ngoại tiêu hóa	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh
		Nguyễn Văn Đồng		BSCKII	Ngoại Tiết niệu	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh
		Tô Mạnh Tuân		TS	Ngoại Nhi	Bệnh viện Nhi TW
		Phạm Thị Quỳnh Hoa		BSCKII	Sản phụ khoa	Nghỉ hưu
		Đỗ Minh Thịnh		BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện A TN
	Tổng	**25**	**3**			
6	**Sản phụ khoa**					
		Hoàng Đức Vĩnh	Hoàng Đức Vĩnh	BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Lương Hoàng Nguyên	Lương Hoàng Nguyên	BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Trần Thị Hạnh	Trần Thị Hạnh	BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện A Thái Nguyên
		Vũ Thùy Dương	Vũ Thùy Dương	BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện A Thái Nguyên
		Nguyễn Thị Bích Đào		TS	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội
		Phạm Thị Quỳnh Hoa		BSCKII	Sản phụ khoa	Nghỉ hưu
		Nguyễn Duy Ánh		PGS	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội
		Hà Hải Bằng		BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện A Thái Nguyên
		Vũ Văn Du		TS	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản TW
		Lê Hoàng		PGS	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản TW
		Nguyễn Thị Quốc Hiền		BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện Gang Thép Thái Nguyên
		Nguyễn Xuân Hợi		TS	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản TW
		Hoàng Anh Tuấn		BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện A Thái Nguyên
		Lưu Quang Thùy		TS	GMHS	BV TW Thái Nguyên
	Tổng	**14**	**4**			
7	**Tai - Mũi - Họng**					
		Đỗ Trung Toàn	Đỗ Trung Toàn	BSCKII	TMH	BV A Thái Nguyên
		Nguyễn Văn Minh		BSCKII	TMH	BV ĐK Bắc Cạn
		Hoàng Văn Thành	Hoàng Văn Thành	BSCKII	TMH	BV ĐK Bắc Ninh
		Lê Đức Đông	Lê Đức Đông	BSCKII	TMH	BV ĐK Bắc Ninh
		Dương Văn Chiến		BSCKII	TMH	TTYT huyện Bình Xuyên - Vĩnh Phúc
		Nguyễn Tấn Phong		TS	TMH	Bệnh viện Quốc tế Dolife
		Nguyễn Anh Quỳnh	Nguyễn Anh Quỳnh	BSCKII	TMH	BV ĐK Bắc Ninh
		Nguyễn Thị Vân Bình		BSCKII	TMH	Bệnh viện Hồng Ngọc - Hà Nội
		Hoàng Văn Tiệm		BSCKII	TMH	TT y tế huyện Yên Phong, Bắc Ninh
		Nguyễn Thị Phương Thảo		TS	TMH	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Ngô Trung Thắng		BSCKII	TMH	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Dương Thị Thúy	Dương Thị Thúy	BSCKII	TMH	BV C Thái Nguyên
		Đoàn Thị Hồng Hoa		PGS	TMH	Nghỉ hưu
		Võ Thanh Quang		PGS	TMH	TMH TW
		Nguyễn Duy Dương		TS	TMH	Nghỉ hưu
		Trần Công Hòa		PGS	TMH	TMH TW
		Nguyễn Minh Tuấn		TS	YTCC	CĐ Y tế TN
		Trịnh Văn Hùng		TS	Dịch tễ	Bộ y tế
		Phạm Thị Quỳnh Hoa		BSCKII	Sản phụ khoa	Nghỉ hưu
		Ninh Sỹ Quỳnh		BSCKII	Nhãn khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Nguyễn Trường Giang		TS	CĐHA	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Nguyễn Hồng Thanh		BSCKII	CĐHA	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
	Tổng	**22**	**5**			
8	**Da liễu**					
		Phạm Thị Minh Phương	Phạm Thị Minh Phương	TS	Da liễu	BV Da liễu Trung ương
		Trần Cẩm Vân	Trần Cẩm Vân	TS	Da liễu	BV Da liễu Trung ương
		Vũ Văn Minh		BSCKII	Da liễu	Nghỉ hưu
		Phạm Văn Tuấn		BSCKII	Da liễu	Bệnh viện Da liễu Bắc Ninh
		Lê Tiến Kế		BSCKII	Da liễu	Bệnh viện Da liễu Bắc Ninh
		Diêm Đăng Định	Diêm Đăng Định	BSCKII	Da liễu	Bệnh viện Đa khoa huyện Yên Phong
		Nguyễn Thị Thúy Tình	Nguyễn Thị Thúy Tình	BSCKII	Da liễu	Bệnh viên Đa khoa tỉnh Bắc Ninh
		Hoàng Văn Mạnh		CKII	Da liễu	Bệnh viện Da liễu tỉnh Thanh Hóa
		Đặng Văn Em		PGS	Da liễu	Nghỉ hưu
	Tổng	**9**	**4**			
9	**Nhãn khoa**					
		Hoàng Mạnh Hùng	Hoàng Mạnh Hùng	BSCKII	Nhãn khoa	Bệnh viện Mắt Thái Nguyên
		Nguyễn Thị Thu Hiền		TS	Nhãn khoa	Bệnh viện Mắt TW
		Lý Minh Đức		TS	Nhãn khoa	Bệnh viện 198 Bộ Công An
		Ninh Sỹ Quỳnh		BSCKII	Nhãn khoa	BV TW Thái Nguyên

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Phạm Giáng Kiều		ThS	Nhãn khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
	Tổng	**5**	**1**			
10	**Tâm thần**					
		Trần Cảnh Phong	Trần Cảnh Phong	BSCKII	Tâm thần	Bệnh viện Tâm thần Phú Thọ
		Nguyễn Đức Vượng	Nguyễn Đức Vượng	BSCKII	Tâm thần	Bệnh viện Tâm thần Hà Nội
		Trần Thị Thu Phương	Trần Thị Thu Phương	BSCKII	Tâm thần	Bệnh viện Tâm thần Hà Nội
		Đặng Hoàng Anh		TS	Tâm thần	Ban Tuyên giáo - Nữ công, Công đoàn GDVN
		Tô Thanh Phương		TS	Tâm thần	Bệnh viện Tâm thần Trung ương I
		Nguyễn Thị Phương Loan		BSCKI	Tâm thần	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Hoàng Quốc Hải		PGS	Nội Thần kinh	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
	Tổng	**4**	**3**			
11	**- Y học Gia đình**					
		Đoàn Anh Thắng	Đoàn Anh Thắng	TS	Nội khoa	Bệnh viện trường ĐH Y Dược TN
		Nguyễn Quốc Huy	Nguyễn Quốc Huy	BSCKII	Ngoại khoa	Bệnh viện trường ĐH Y Dược TN
		Hoàng Thị Thư		BSCKII	Truyền nhiễm	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Ma Thị Hường	Ma Thị Hường	BSCKII	Nội khoa	Bệnh viện lao và bệnh phổi Thái Nguyên
		Trần Danh Phượng	Trần Danh Phượng	TS	YTCC	Ban QL ATTP tỉnh Bắc Ninh
		Trương Thị Thúy Hồng		BSCKI	Y tế công cộng	Trung tâm Y tế huyện Phú Lương
		Cao Thị Thu Hương		TS	Dinh dưỡng	Khoa Dinh dưỡng và Bệnh Không Lây nhiễm- Viện Dinh dưỡng
		Nguyễn Quang Toàn		TS	Y học	Khoa Nội Tim Mạch - bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Nguyễn Thanh Bình		TS	YTCC	Sở Y tế Bắc Ninh
	Tổng	**4**	**4**			

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
12	Lao	Lê Tiến Dũng	Lê Tiến Dũng	BSCKII	Lao	Bệnh viện Lao và các bệnh Phổi Thái Nguyên
		Chu Thị Mão		ThS	Lao	CB nghỉ hưu
	Tổng	2	1			
13	Gây mê hồi sức					
		Nguyễn Quang Bình		TS	Gây mê hồi sức	BV RHM TW
		Lưu Quang Thùy		TS	Gây mê hồi sức	Bệnh viện Việt Đức
		Đào Khắc Hùng		TS	Gây mê hồi sức	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Đặng Đức Hoàn	Đặng Đức Hoàn	TS	Gây mê hồi sức	Bệnh viện ĐK Sơn Tây
		Lê Sáu Nguyên		TS	Gây mê hồi sức	Bệnh viện Hữu nghị Việt Xô
		Lại Văn Hoàn		TS	Gây mê hồi sức	Bệnh viện Hữu Nghị
		Bùi Văn Hải	Bùi Văn Hải	CKII	Gây mê hồi sức	Bệnh viện ĐK tỉnh Phú Thọ
	Tổng	7	2			
14	Xét nghiệm Y học	Nguyễn Minh Hiền	Nguyễn Minh Hiền	TS	Hóa Sinh	Bệnh viện ĐK Thanh Nhàn
		Lưu Vũ Dũng		TS	Hóa Sinh	BV Phụ Sản Hải Phòng
		Nguyễn Thị Diệp Anh		TS	Hóa Sinh	Viện Dinh dưỡng Quốc Gia
		Phan Thị Minh Hồng	Phan Thị Minh Hồng	CKII		Bệnh viện Ung bướu HN
		Nguyễn Thị Huyền		CKII	Vi sinh	Bệnh viện TW Thái Nguyên
		Đoàn Văn Khương		TS	GPB	Bệnh viện C Thái Nguyên
		Trần Ngọc Quế	Trần Ngọc Quế	TS	Huyết học	Viện Huyết học và Truyền máu TW
		Nguyễn Thu Hà		TS	Huyết học	Viện Huyết học và Truyền máu TW
		Nguyễn Thị Thanh Hương	Nguyễn Thị Thanh Hương	TS	Hóa Sinh	Bệnh viện Phụ sản TW
		Trịnh Thị Quế		TS	Hóa Sinh	Bệnh viện Medlatex Hà Nội
		Hoàng Thị Yến		TS	Hóa Sinh	Bệnh viện Tim Hà Nội

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Hoàng Hải Yến	Hoàng Hải Yến	TS	Hóa Sinh	Bệnh viện Phụ sản Hà Nội
		Nguyễn Phú Hùng		TS	Sinh học phân tử	Đại học Thái Nguyên
		Nguyễn Thu Giang		Ths	Hóa Sinh	Bệnh viện TƯ TN
		Phạm Thanh Loan		Ths	Hóa Sinh	Bệnh viện A TN
	Tổng	**10**	**5**			
15	**Dược lý - Dược lâm sàng**	Hoàng Thị Thu Hương	Hoàng Thị Thu Hương	DSCKII	Dược lý - DLS	Bệnh viện TƯ Thái Nguyên
	Tổng	**1**	**1**			
16	**Ung thư**	Phạm Tiến Chung		TS	Ung thư	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ
	Tổng số	**1**	**0**			
17	**Điều dưỡng**	Nguyễn Thị Nguyệt		TS	Điều dưỡng	Trường cao đẳng Y tế Hà Nội
		Nguyễn Hoàng Long		TS	Điều dưỡng	Trường Đại học VinUni
		Tô Hải	Tô Hải	PGS. TS	Nội khoa	Bệnh viện Đa khoa Vân Đình
		Nguyễn Khuyến	Nguyễn Khuyến	TS	Nội khoa	Bệnh viện Đa khoa Vân Đình
		Nguyễn Thế Tiến	Nguyễn Thế Tiến	TS	Nội khoa	Bệnh viện Đa khoa Vân Đình
		Nông Hoài Thanh	Nông Hoài Thanh	CKII	Nội khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Cao Bằng
		Hoàng Thị Phương Dung	Hoàng Thị Phương Dung	CKII	Nhi Khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Cao Bằng
		Lục Thị Nhung	Lục Thị Nhung	CKII	Sản khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Cao Bằng
		Hoàng Thương	Hoàng Thương	CKII	YTCC	Bệnh viện ĐK tỉnh Cao Bằng
		Bùi Thị Thu Hương	Bùi Thị Thu Hương	CKII	Nhi Khoa	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Giang
		Nguyễn Văn Sang	Nguyễn Văn Sang	CKII	Nhi Khoa	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Giang
		Thân Thị Uyên	Thân Thị Uyên	CKII	Nhi Khoa	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Giang
		Lê Thị Kim Dung	Lê Thị Kim Dung	CKII	Sản khoa	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Giang
		Nguyễn Thị Thành	Nguyễn Thị Thành	CKII	Nội khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Giang
		Bùi Thị Tuyền	Bùi Thị Tuyền	CKII	Nội khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Giang

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Nguyễn Sỹ An	Nguyễn Sỹ An	CKII	Ngoại khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Giang
		Kiều Thanh Giang	Kiều Thanh Giang	CKII	Ngoại khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Giang
		Nguyễn Văn Nam	Nguyễn Văn Nam	CKII	Ngoại khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Giang
		Vũ Hồng Phương	Vũ Hồng Phương	CKII	Nội khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Ninh
		Nguyễn Anh Tân	Nguyễn Anh Tân	CKII	Nội khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Ninh
		Đặng Quốc Chung	Đặng Quốc Chung	CKII	Ngoại khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Ninh
		Dương Đình Hạnh	Dương Đình Hạnh	CKII	Ngoại khoa	Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Ninh
		Nguyễn Thị Kim Ly	Nguyễn Thị Kim Ly	CKII	Sản khoa	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Nguyễn Trọng Tuyển	Nguyễn Trọng Tuyển	CKII	Sản khoa	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Vũ Thị Thanh Hiếu	Vũ Thị Thanh Hiếu	CKII	Nhi khoa	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Lương Đức Ngư	Lương Đức Ngư	CKII	Sản khoa	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Nguyễn Duy Cường	Nguyễn Duy Cường	BSCKII	Ngoại khoa	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai
		Trần Hồng Chuyên	Trần Hồng Chuyên	BSCKII	Nội khoa	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai
	Tổng số	**28**	**26**			
18	**YHCT**	Tôn Thị Tịnh	Tôn Thị Tịnh	CKII	YHCT	Bệnh viện TW Thái Nguyên
		Nguyễn Thị Thủy	Nguyễn Thị Thủy	TS	YTCC	Bệnh viện YHCT Thái Nguyên
	Tổng	**1**	**2**			
19	**PHCN**	Nguyễn Thị Lan		CKII	PHCN	ĐH Y Hà Nội
		Nguyễn Thị Hương Giang	Nguyễn Thị Hương Giang	TS	PHCN	Bệnh viện Nhi TW
		Hoàng Xuân Trường	Hoàng Xuân Trường	CKII	PHCN	BV PHCN tỉnh Lạng Sơn
		Trần Văn Vương	Trần Văn Vương	CKII	PHCN	BV PHCN Bắc Giang
		Đinh Văn Nghĩa	Đinh Văn Nghĩa	CKII	PHCN	Bệnh viên PHCN Ninh Bình
		Nguyễn Văn Lý	Nguyễn Văn Lý	CKII	PHCN	Bệnh viên PHCN Vĩnh Phúc

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Nguyễn Thị Thu Hà		CKI	PHCN	Khoa PHCN-BV TW Thái Nguyên
		Lương Tuấn Khanh	Lương Tuấn Khanh	PGS	PHCN	TT phục hồi chức năng Bệnh viện Bạch Mai Hà Nội
	Tổng	**8**	**6**			
20	**RHM**	Võ Thị Thúy Hồng		TS	RHM	Bệnh viện RHM TW
		Nguyễn Thế Hạnh		TS	RHM	Bệnh viện RHM TW
	Tổng	**2**	**0**			
V	***Bác sỹ Nội trú***					
1	**Nội khoa**					
		Tạ Thu Hương	Tạ Thu Hương	BSCKII	Nội khoa	BV C tỉnh Thái Nguyên
		Nguyễn Đình Huấn	Nguyễn Đình Huấn	BSCKII	Nội khoa	BV C tỉnh Thái Nguyên
		Chu Thị Thu Lan	Chu Thị Thu Lan	BSCKII	Nội khoa	BV TW Thái Nguyên
		Hoàng Thanh Phương	Hoàng Thanh Phương	BSCKII	Nội khoa	BV TW Thái Nguyên
		Nguyễn Quang Hảo	Nguyễn Quang Hảo	TS	Nội khoa	BV TW Thái Nguyên
		Phạm Thị Nhuận	Phạm Thị Nhuận	BSCKII	Nội khoa	BV TW Thái Nguyên
		Phạm Thị Thúy Lan		BSCKII	Nội khoa	BV ĐK Bắc Giang
		Phí Thị Thục Oanh		BSCKII	Nội khoa	BV Gang thép TN
		Hoàng Việt Anh	Hoàng Việt Anh	BSCKII	Nội khoa	Bệnh viện Bạch Mai
		Lê Quốc Tuấn	Lê Quốc Tuấn	TS	Nội khoa	BV ĐK tỉnh Phú Thọ
		Nguyễn Thanh Phương	Nguyễn Thanh Phương	BSCKII	Nội khoa	BV ĐK Bắc Ninh
		Nguyễn Đăng Đức	Nguyễn Đăng Đức	BSCKII	Nội khoa	Bệnh viện Bạch Mai
		Nguyễn Trường Giang		BSCKII	Nội khoa	BV ĐK tỉnh Phú Thọ
		Nguyễn Thị Quyết	Nguyễn Thị Quyết	BSCKII	Nội khoa	Bệnh viện A Thái Nguyên
		Nguyễn Mạnh Hùng		TS	Nội khoa	BVĐK tỉnh Bắc Ninh
		Nguyễn Thu Hương		TS	Nội khoa	BV TW Thái Nguyên

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Lê Hùng Vương		BSCKII	Nội khoa	BV TW Thái Nguyên
		Trần Trung Kiên		BSCKII	Nội khoa	BV TW Thái Nguyên
		Nguyễn Thị Thu Minh	Nguyễn Thị Thu Minh	BSCKII	Nội khoa	BV TW Thái Nguyên
		Bùi Thị Huyền	Bùi Thị Huyền	BSCKII	Nội khoa	BV TW Thái Nguyên
		Vũ Thị Kim Hải	Vũ Thị Kim Hải	BSCKII	Nội khoa	BV TW Thái Nguyên
		Đỗ Thị Oanh		BSCKII	Nội khoa	BV TW Thái Nguyên
		Nguyễn Thị Quyết		BSCKII	Nội khoa	BV A tỉnh Thái Nguyên
		Lương Quang Thái		BSCKII	Nội khoa	BV A tỉnh Thái Nguyên
		Hoàng Ngọc Khâm		BSCKII	Nội khoa	BV A tỉnh Thái Nguyên
		Trương Mạnh Hà		BSCKII	Nội khoa	BV A tỉnh Thái Nguyên
		Dương Anh Tuấn		BSCKII	Nội khoa	BV C tỉnh Thái Nguyên
		Lê Văn Quang		BSCKII	CĐHA	BV C Thái Nguyên
	Tổng	**28**	**14**			
2	**Nhi khoa**					
		Nguyễn Văn Thắng	Nguyễn Văn Thắng	BSCKII	Nhi khoa	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Phạm Thị Thanh Hương	Phạm Thị Thanh Hương	BSCKII	Nhi khoa	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Nguyễn Như Trường	Nguyễn Như Trường	BSCKII	Nhi khoa	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Phan Thị Yến	Phan Thị Yến	BSCKII	Nhi khoa	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Vũ Thị Chí	Vũ Thị Chí	BSCKII	Nhi khoa	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Vũ Thị Thanh Hiếu	Vũ Thị Thanh Hiếu	BSCKII	Nhi khoa	Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Trần Xuân Tuấn	Trần Xuân Tuấn	BSCKII	Nhi khoa	Bệnh viện A Thái Nguyên
		Đặng Văn Thức	Đặng Văn Thức	TS	Nhi khoa	Bệnh viện Nhi TW
		Phạm Ngọc Toàn	Phạm Ngọc Toàn	TS	Nhi khoa	Bệnh viện Nhi TW
		Nguyễn Phạm Anh Hoa	Nguyễn Phạm Anh Hoa	TS	Nhi khoa	Bệnh viện Nhi TW

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Nguyễn Ngọc Khánh	Nguyễn Ngọc Khánh	TS	Nhi khoa	Bệnh viện Nhi TW
		Cấn Thị Bích Ngọc	Cấn Thị Bích Ngọc	TS	Nhi khoa	Bệnh viện Nhi TW
		Đoàn Thị Mai Thanh	Đoàn Thị Mai Thanh	TS	Nhi khoa	Bệnh viện Nhi TW
		Nguyễn Thị Ngọc Trân	Nguyễn Thị Ngọc Trân	TS	Nhi khoa	Bệnh viện Nhi TW
		Nguyễn Lý Thịnh Trường	Nguyễn Lý Thịnh Trường	TS	Ngoại nhi	Bệnh viện Nhi TW
		Trương Thị Mai Hồng	Trương Thị Mai Hồng	TS	Nhi khoa	Bệnh viện Nhi TW
		Nguyễn Thị Mai Hương	Nguyễn Thị Mai Hương	TS	Nhi khoa	Bệnh viện Nhi TW
		Phan Thị Hiền	Phan Thị Hiền	TS	Nhi khoa	Bệnh viện Nhi TW
		Bùi Phương Thảo	Bùi Phương Thảo	TS	Nhi khoa	Bệnh viện Nhi TW
		Ngô Anh Vinh	Ngô Anh Vinh	TS	Nhi khoa	Bệnh viện Nhi TW
		Lê Quỳnh Chi	Lê Quỳnh Chi	TS	Nhi khoa	Bệnh viện Nhi TW
		Lê Ngọc Duy	Lê Ngọc Duy	TS	Nhi khoa	Bệnh viện Nhi TW
		Vũ Chí Dũng	Vũ Chí Dũng	TS	Nhi khoa	Bệnh viện Nhi TW
		Bùi Ngọc Lan	Bùi Ngọc Lan	TS	Nhi khoa	Bệnh viện Nhi TW
		Nguyễn Văn Lâm	Nguyễn Văn Lâm	TS	Nhi khoa	Bệnh viện Nhi TW
		Thân Thị Uyên		BSCKII	Nhi khoa	Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Giang
		Nguyễn Thành Nam		TS	Nhi khoa	Bệnh viện Bạch mai
		Bùi Thị Thu Hương		BSCKII	Nhi khoa	BV Sản Nhi Bắc Giang
		Nguyễn Ngọc Thụ		BSCKII	Nhi khoa	Bệnh viện Sản Nhi Phú Thọ
		Nguyễn Đức Thông		BSCKII	Nhi khoa	TTYT huyện Hiệp Hòa - Bắc Giang
		Nguyễn Lý Thịnh Trường		TS	Ngoại Nhi	Bệnh viện Nhi TW
		Khổng Thị Ngọc Mai		TS	Nhi khoa	Nghỉ hưu
		Nguyễn Thanh Sơn		BSCKII	Nhi khoa	Nghỉ hưu
		Nguyễn Bích Hoàng		TS	Nhi khoa	BV TW Thái Nguyên
		Phạm Trung Kiên		PGS	Nhi khoa	ĐHQG Hà Nội
		Hoàng Thị Thư		Ths	Truyền nhiễm	
	Tổng	**36**	**25**			
3	**Ngoại khoa**					
		Vũ Mạnh Cường	Vũ Mạnh Cường	BSCKII	Ngoại khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Châu Văn Việt	Châu Văn Việt	TS	Ngoại khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Thái Nguyên Hưng	Thái Nguyên Hưng	TS	Ngoại khoa	Bệnh viện K Trung ương
		Hoàng Hải Đức	Hoàng Hải Đức	TS	Ngoại khoa	Bệnh viện Nhi TW
		Nguyễn Thanh Hải		BSCKII	Ngoại khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Nguyễn Văn Chung	Nguyễn Văn Chung	TS	Ngoại tiêu hóa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Lê Viết Hải	Lê Viết Hải	BSCKII	Ngoại Tiết niệu	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Đặng Hoàng Nga	Đặng Hoàng Nga	BSCKII	Ngoại Bỏng	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Đồng Quang Tiến	Đồng Quang Tiến	BSCKII	Ngoại khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Lương Ngọc Cương	Lương Ngọc Cương	TS	Ngoại khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Hoắc Công Sơn	Hoắc Công Sơn	BSCKII	Ngoại khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Trần Ngọc Tuấn	Trần Ngọc Tuấn	BSCKII	Ngoại khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Triệu Quốc Tráng		BSCKII	Ngoại khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Nguyễn Đức Trường	Nguyễn Đức Trường	BSCKII	Ngoại khoa	BV A Thái Nguyên
		Phú Ngọc Sơn	Phú Ngọc Sơn	BSCKII	Ngoại khoa	BV A Thái Nguyên
		Nguyễn Văn Sơn	Nguyễn Văn Sơn	PGS.TS	Ngoại khoa	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Nguyễn Đình Hưởng	Nguyễn Đình Hưởng	BSCKII	Ngoại khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Lê Thanh Hải	Lê Thanh Hải	BSCKII	Ngoại khoa	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Nguyễn Quang Hòa		BSCKII	Ngoại Tiêu Hóa	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Phan Thanh Hải		BSCKII	Ngoại CTCH	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Vi Trường Sơn	Vi Trường Sơn	TS	Ngoại khoa	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Đỗ Mạnh Hải	Đỗ Mạnh Hải	CKII	Ngoại khoa	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Tô Mạnh Tuân	Tô Mạnh Tuân	TS		Bệnh viện Nhi TW
		Nguyễn Thanh Tùng		BSCKII	Ngoại tiêu hóa	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Hà Xuân Tài		BSCKII	Ngoại khoa	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Nguyễn Anh Tuấn		TS	Ngoại khoa	Bệnh viện TW Quân đội 108
		Trần Anh Quỳnh	Trần Anh Quỳnh	TS	Ngoại khoa	Bệnh viện Nhi TW
		Nguyễn Văn Đồng		BSCKII	Ngoại Tiết niệu	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh
		Tô Mạnh Tuân		TS	Ngoại Nhi	Bệnh viện Nhi TW
		Hoàng Hải Đức		TS	Ngoại khoa	Bệnh viện Nhi TW
		Đồng Quang Sơn		BSCKII	TK-SN	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Nông Văn Toản		BSCKII	Ngoại Tiêu Hóa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Nguyễn Thanh Hải		BSCKII	Ngoại khoa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Phạm Xuân Nguyên		BSCKII	Ngoại khoa	Khoa Ngoại CTCH, Bệnh viên Gang Thép Thái Nguyên
		Nguyễn Hữu Trung		BSCKII	Ngoại Tiêu Hóa	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên
		Nguyễn Anh Trọng		BSCKII	Ngoại khoa	BV A Thái Nguyên
		Nguyễn Đức Trường		BSCKII	Ngoại khoa	BV A Thái Nguyên
		Đặng Ngọc Huy		TS	Ngoại Khoa	Sở Y tế thái Nguyên
		Nguyễn Văn Sơn		TS	Ngoại Khoa	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Vũ Hải Nam		TS	CTCH	Bệnh viện 198 Bộ Công An
		Tô Đức Khôi		BSCKII	Ngoại CTCH	Bệnh viện Gang thép
		Phạm Thị Quỳnh Hoa		BSCKII	Sản phụ khoa	Nghỉ hưu
		Đỗ Minh Thịnh		BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện A TN
	Tổng	**38**	**20**			
4	**Sản phụ khoa**					
		Nguyễn Thành Biên	Nguyễn Thành Biên	BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện C Thái Nguyên
		Đào Ngọc Tuấn	Đào Ngọc Tuấn	BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện C Thái Nguyên
		Vũ Thùy Dương		BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện A Thái Nguyên

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Hà Hải Bằng	Hà Hải Bằng	BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện A Thái Nguyên
		Trần Ngọc Đính	Trần Ngọc Đính	BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội
		Đặng Thị Hồng Thiện	Đặng Thị Hồng Thiện	TS	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Trung ương
		Nguyễn Văn Thắng	Nguyễn Văn Thắng	TS	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Trung ương
		Mai Trọng Hưng		TS	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội
		Nguyễn Thị Thu Hà		TS	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội
		Vương Văn Khoa	Vương Văn Khoa	TS	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội
		Đỗ Xuân Vinh	Đỗ Xuân Vinh	BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội
		Lê Hoàng		PGS	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản TW
		Nguyễn Thị Quốc Hiền		BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện Gang Thép Thái Nguyên
		Đỗ Tuấn Đạt	Đỗ Tuấn Đạt	TS	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội
		Lê Thị Anh Đào	Lê Thị Anh Đào	TS	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội
		Hoàng Anh Tuấn		BSCKII	Sản phụ khoa	Bệnh viện A Thái Nguyên
		Nguyễn Thị Thu Hà		TS	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội
		Nguyễn Thị Bích Đào		TS	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội
		Phạm Thị Quỳnh Hoa		BSCKII	Sản phụ khoa	Nghỉ hưu
		Nguyễn Duy Ánh		PGS	Sản phụ khoa	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội
		Lưu Quang Thùy		TS	GMHS	BV TW Thái Nguyên
	Tổng	**19**	**10**			
5	**Ung thư**	Ngô Thanh Tùng		TS	Ung thư	Bệnh viện K Trung ương
		Phạm Cẩm Phương		TS	Ung thư	Bệnh viện Bạch Mai
		Đỗ Tất Cường	Đỗ Tất Cường			Bệnh viện Ung bướu HN

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Bùi Vinh Quang		TS	Ung thư	Bệnh viện Ung bướu HN
		Trần Quang Hưng		TS	Ung thư	Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp Hải Phòng
		Đỗ Anh Tú	Đỗ Anh Tú	TS	Ung thư	Bệnh viện K Trung ương
		Lê Ngọc Hà		PGS	Ung thư	Bệnh viện TW Quân đội 108
		Vũ Quang Toản	Vũ Quang Toản	TS	Ung thư	Bệnh viện K Trung ương
		Đỗ Huyền Nga	Đỗ Huyền Nga	TS	Ung thư	Bệnh viện K Trung ương
		Đỗ Quang Trường	Đỗ Quang Trường	TS	Ung thư	Bệnh viện Ung bướu HN
		Lê Thu Hà	Lê Thu Hà	TS	Ung thư	Bệnh viện Ung bướu HN
		Phan Lê Thắng	Phan Lê Thắng	TS	Ung thư	Bệnh viện Ung bướu HN
		Nguyễn Thị Mai Lan	Nguyễn Thị Mai Lan	TS	Ung thư	Bệnh viện Ung bướu HN
		Vũ Kiên	Vũ Kiên	TS	Ung thư	Bệnh viện Ung bướu HN
		Phạm Tiến Chung		TS	Ung thư	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ
	Tổng	**10**	**9**			
6	**CĐHA**	Lê Anh Tú		CKII	CĐHA	Bệnh viện Quân Y 354
		Lê Thị Kim Ngọc	Lê Thị Kim Ngọc	CKII	CĐHA	Bệnh viện Nhi TW
		Nguyễn Duy Trinh		TS	CĐHA	BV Đa khoa Tâm Anh
		Đàm Thị Minh Châu	Đàm Thị Minh Châu	BSCKII	CĐHA	BV Đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Nguyễn Hồng Thanh		BSCKII	CĐHA	BV TW Thái Nguyên
		Nguyễn Huy Hoàng		TS	CĐHA	Bệnh viện TW Quân đội 108
		Đỗ Hà Thanh		BSCKII	CĐHA	BV TW Thái Nguyên
		Nguyễn Minh Châu	Nguyễn Minh Châu	TS	CĐHA	Bệnh viện E Hà Nội
		Nguyễn Đình Hướng	Nguyễn Đình Hướng	BSCKII	CĐHA	Bệnh viện Ung bướu HN
		Trần Phan Ninh		TS	CĐHA	Bệnh viện Nhi TW

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Lê Anh Đức		TS	CĐHA	Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên
		Đoàn Văn Khương		TS	Giải phẫu bệnh	Bệnh viện C Thái Nguyên
	Tổng	**11**	**4**			
7	**Tai - Mũi - Họng**					
		Đỗ Trung Toàn		BSCKII	TMH	BV A Thái Nguyên
		Hoàng Thị Thùy Linh	Hoàng Thị Thùy Linh	BSCKII	TMH	BV TW Thái Nguyên
		Vũ Quang Huy	Vũ Quang Huy	BSCKII	TMH	BV TW Thái Nguyên
		Nguyễn Văn Minh		BSCKII	TMH	BV ĐK Bắc Cạn
		Hoàng Văn Thành		BSCKII	TMH	BV ĐK Bắc Ninh
		Lê Đức Đông		BSCKII	TMH	BV ĐK Bắc Ninh
		Dương Văn Chiến		BSCKII	TMH	TTYT huyện Bình Xuyển - Vĩnh Phúc
		Nguyễn Tấn Phong		TS	TMH	Bệnh viện Quốc tế Dolife
		Nguyễn Anh Quỳnh		BSCKII	TMH	BV ĐK Bắc Ninh
		Nguyễn Thị Vân Bình		BSCKII	TMH	Bệnh viện Hồng Ngọc - Hà Nội
		Hoàng Văn Tiệm		BSCKII	TMH	TT y tế huyện Yên Phong, Bắc Ninh
		Nguyễn Thị Phương Thảo	Nguyễn Thị Phương Thảo	TS	TMH	BV TW Thái Nguyên
		Ngô Trung Thắng		BSCKII	TMH	BV TW Thái Nguyên
		Dương Thị Thúy		BSCKII	TMH	BV C Thái Nguyên
	Tổng	**14**	**3**			
8	**Hóa sinh Y học**	Nguyễn Minh Hiền		TS	Hóa Sinh	Bệnh viện ĐK Thanh Nhàn
		Lưu Vũ Dũng		TS	Hóa Sinh	BV Phụ Sản Hải Phòng
		Nguyễn Thị Huyền	Nguyễn Thị Huyền	BSCKII	Vi sinh	Bệnh viện TW Thái Nguyên
		Nguyễn Thị Diệp Anh		TS	Hóa Sinh	Viện Dinh dưỡng Quốc Gia
		Phan Thị Minh Hồng		CKII		Bệnh viện Ung bướu HN
		Đoàn Văn Khương		TS	GPB	Bệnh viện C Thái Nguyên
		Trần Ngọc Quế		TS	Huyết học	Viện Huyết học và Truyền máu TW

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Nguyễn Thu Hà		TS	Huyết học	Viện Huyết học và Truyền máu TW
		Nguyễn Thị Thanh Hương		TS	Hóa Sinh	Bệnh viện Phụ sản TW
		Trịnh Thị Quế		TS	Hóa Sinh	Bệnh viện Medlatex Hà Nội
		Hoàng Thị Yến		TS	Hóa Sinh	Bệnh viện Tim Hà Nội
		Hoàng Hải Yến		TS	Hóa Sinh	Bệnh viện Phụ sản Hà Nội
		Nguyễn Phú Hùng		TS	Sinh học phân tử	Đại học Thái Nguyên
		Nguyễn Thu Giang		Ths	Hóa Sinh	Bệnh viện TƯ TN
		Phạm Thanh Loan		Ths	Hóa Sinh	Bệnh viện A TN
	Tổng	**10**	**1**			
VI	***Đại học chính quy***					
1	**- Y khoa**					
		Nguyễn Vĩnh Hưng		PGS		Bệnh viện E
		Trần Quý Tường		TS		Bộ Y tế
		Phạm Thúy Lan		BSCKII		Khoa Lão khoa, BVĐK tỉnh Bắc Giang
		Phạm Văn Thi		BSCKII		BVĐK tỉnh Bắc Giang
		Phạm Tùng Sơn		BSCKII		BVĐK tỉnh Bắc Giang
		Nguyễn Văn Long		BSCKII		BVĐK tỉnh Bắc Giang
		Lê Thị Hương		BSCKII		BVĐK tỉnh Bắc Giang
		Ngọc Văn Lơ		BSCKII		BVĐK tỉnh Bắc Giang
		Nguyễn Thế Sáng		ThS		BVTWTN
		Nguyễn Thanh Hải		BSCKII		BVTWTN
		Nguyễn Đức Trịnh		BSCKI		BVTWTN
		Đặng Ngọc Huy		TS		Sở Y tế TN tỉnh Thái Nguyên
		Tô Đức Khôi		BSCKI		BV Gang Thép TN
		Hoắc Công Sơn		BSCKI		BVTWTN
		Hoàng Văn Dung		TS		BVTWTN
		Mai Thái Dực		BSCKI		BV A Thái Nguyên
		Lương Ngọc Cương		ThS		BVTWTN

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Đoàn Tuấn Sơn		BSCKI		BV Gang Thép TN
		Trần Ngọc Tuấn		ThS		BVTWTN
		Vũ Mạnh Cường		ThS		BVTWTN
		Hạ Hồng Cường		BSNT		BV A Thái Nguyên
		Chu Đức Tấn		BSCKI		BV A Thái Nguyên
		Nguyễn Thanh Tùng		ThS		BVTWTN
		Phạm Ngọc Minh		ThS		BV TƯ TN
		Nguyễn Anh Trọng		BSCKII		BV A Thái Nguyên
		Phú Ngọc Sơn		BSCKI		BV A Thái Nguyên
		Triệu Quốc Tráng		BSCKI		Khoa Ngoại CTCH, BVTWTN
		Triệu Văn Bộ		BSCKI		BV A Thái Nguyên
		Nguyễn Đức Trường		BSCKII		BV A Thái Nguyên
		Nguyễn Hữu Trung		BSCKII		BVTWTN
		Lê Viết Hải		ThS		BVTWTN
		Nông Văn Toản		BSCKII		BVTWTN
		Nguyễn Văn Chung		ThS		BVTWTN
		Phạm Xuân Nguyên		BSCKII		Bệnh viên Gang Thép Thái Nguyên
		Đồng Quang Sơn		BSCKII		BVTWTN
		Nguyễn Duy Hưng		BSCKI		BVTWTN
		Nguyễn Văn Sơn		TS		BV ĐK tỉnh Phú Thọ
		Vũ Hải Nam		TS		BV 198 Bộ CA
		Hoàng Đức Vĩnh		BSCKII		BVTWTN
		Hà Hải Bằng		BSCKII		Bệnh viện A Thái Nguyên
		Vũ Văn Du		TS		Bệnh viện Phụ Sản Trung Ương
		Lê Hoàng		TS		Bệnh viên Phụ sản Trung ương
		Nguyễn Thị Quốc Hiền		BSCKII		Bệnh viện Gang Thép Thái Nguyên
		Đỗ Minh Thịnh		BSCKII		Bệnh viện A Thái Nguyên
		Nguyễn Xuân Hợi		TS		Bệnh viện Phụ sản Trung ương
		Hoàng Anh Tuấn		BSCKII		Bệnh viện Gang Thép Thái Nguyên
		Lê Thị Nga		BSCKII		Nghỉ hưu
		Nguyễn Thành Trung		PGS		Nghỉ hưu
		Nguyễn Bích Hoàng		TS		BVTWTN

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Nguyễn Minh Hiệp		TS		Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Nguyễn Đình Học		TS		Sở Y tế Bắc Cạn
		Phạm Trung Kiên		PGS		ĐHQGHN
		Trương Thị Mai Hồng		TS		BV Nhi trung ương
		Đặng Văn Thức		ThS		BV Nhi Trung ương
		Chu Thị Mão		ThS		Nghỉ hưu
		Nguyễn Trường Giang		ThS		BV lao và Bệnh phổi TN
		Nguyễn Công Hoàng		PGS		BVTWTN
		Tô Thanh Phương		TS		Bệnh viện Tâm thần Trung ương I
		Nguyễn Thị Phước Bình		ThS		BV Trung ương TN
		Đặng Hoàng Anh		TS		Ban Tuyên giáo - Nữ công, Công đoàn GDVN
		Nguyễn Trường Giang		TS		BVTWTN
		Trương Thị Thu Hương		BSCKII		BV YHCTTN
		Nguyễn Thị Thủy		ThS		BV YHCTTN
		Trần Thị Phương Hoa		ThS		BVTWTN
		Phạm Thị Ninh		ThS		BVTWTN
		Tôn Thị Tịnh		ThS		BVTWTN
		Ngô Thị Tính		TS		BVTWTN
		Phạm Cẩm Phương		TS		BV Bạch Mai
		Trần Đăng Khoa		PGS		Bệnh viện Ung bướu HN
		Ngô Thanh Tùng		PGS		BV K
		Nguyễn Thị Dung		ThS		BVTWTN
		Nguyễn Văn Thắng		TS		Bệnh viện RHM Trung ương
		Lê Thị Thanh Bình		BSCKII		Bệnh viện C Thái Nguyên
		Vi Văn Long		BSCKI		BVTWTN
		Ngô Văn Hào		BSCKII		Bệnh viện Bạch mai
		Đặng Quang Dũng		ThS		BVTWTN
		Lưu Quang Thủy		TS		Bệnh viện Việt Đức

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Bùi Văn Hải		BSCKII		Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Nguyễn Quang Bình		TS		Khoa Gây mê hồi sức
		Lê Thị Hương Lan		TS		BVTWTN
	Tổng	**80**	**0**			
2	**- Dược học**					
		Bành Đức Lâm		BSCKII		
		Trương Thị Thu Hương		ThS		BV YHCTTN
		Nguyễn Thị Thủy		ThS		BV YHCTTN
		Trần Thị Phương Hoa		ThS		BVTWTN
		Phạm Thị Ninh		ThS		BVTWTN
		Tôn Thị Tịnh		ThS		BVTWTN
	Tổng	***6***	***0***			
3	**- Y học dự phòng**					
		Nguyễn Minh Tuấn		PGS		CĐ Y Thái Nguyên
		Lê Thị Ngọc Sơn		ĐH		TYT TT Giang Tiên
		Ma Khắc Thắc		ĐH		TYT xã Điềm Mặc
		Mai Huy Hoàng		ĐH		TYT Hợp Thành, Phú Lương
		Nguyễn Bá Dũng		ĐH		TYT xã Cổ Lũng, Phú Lương
		Trần Văn Phượng		ThS		Phòng KH-TH BVĐK H. Đại Từ
		Nịnh Thị Nam		BSCKI		BVĐK Phú Lương
		Trương Thị Thúy Hồng		BSCKI		Trung tâm Y tế huyện Phú Lương
		Nguyễn Văn Lưu		ĐH		TYT xã Phủ Lý
		Đường Văn Thắng		ĐH		TYT xã Lâu Thượng, Võ Nhai
		Chu Sỹ Lương		BSCKI		TYT xã Hà Thượng, Đại Từ
		Phan Trương Đảng		ĐH		TYT xã Ôn Lương, Phú Lương
		Ma Thị Cảnh		ĐH		TYT xã Bảo Cường, Định Hóa
		Lương Văn Hoan		BSCKI		TYT Trung Hội
	Tổng	**14**	**0**			
4	**- Răng Hàm Mặt**					

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Hứa Văn Thước		ĐH		Cán bộ hưu BM KST, Trường ĐHYD
		Lô Thị Hồng Lê		BSCKI		TT Giám định Y khoa Thái Nguyên
		Nguyễn Trường Giang		TS		Bệnh viện TƯ TN
		Nguyễn Hồng Thanh		BSCKII		Bệnh viện TƯ TN
		Lê Văn Quang		BSCKII		Bệnh viên C
		Nguyễn Minh Tuấn		PGS		CĐ Y Thái Nguyên
		Trịnh Văn Hùng		TS		Bộ Y tế
		Trần Quý Tường		TS		Bộ Y tế
		Phạm Thúy Lan		BSCKII		BVĐK tỉnh Bắc Giang
		Nguyễn Thế Sáng		ThS		Bệnh viện TƯ TN
		Nguyễn Thanh Hải		BSCKII		Bệnh viện TƯ TN
		Đặng Ngọc Huy		TS		BVTWTN
		Hoàng Văn Dung		ThS		Sở Y tế TN tỉnh Thái Nguyên
		Mai Thái Dực		BSCKI		BV A Thái Nguyên
		Lương Ngọc Cương		ThS		Bệnh viện TƯ TN
		Đoàn Tuấn Sơn		BSCKI		BV Gang Thép TN
		Trần Ngọc Tuấn		ThS		Bệnh viện TƯ TN
		Vũ Mạnh Cường		ThS		Bệnh viện TƯ TN
		Hạ Hồng Cường		BSNT		BV A Thái Nguyên
		Chu Đức Tấn		BSCKI		BV A Thái Nguyên
		Nguyễn Anh Trọng		BSCKII		BV A Thái Nguyên
		Phú Ngọc Sơn		BSCKI		BV A Thái Nguyên
		Triệu Quốc Tráng		BSCKI		Bệnh viện TƯ TN
		Triệu Văn Bộ		BSCKI		BV A Thái Nguyên
		Nguyễn Đức Trường		BSCKII		BV A Thái Nguyên
		Nguyễn Hữu Trung		BSCKII		BVTWTN
		Lê Viết Hải		ThS		BVTWTN
		Nông Văn Toản		BSCKII		BVTWTN
		Nguyễn Văn Chung		ThS		BVTWTN
		Phạm Xuân Nguyên		BSCKII		Bệnh viên Gang Thép Thái Nguyên
		Đồng Quang Sơn		BSCKII		BVTWTN
		Nguyễn Duy Hưng		BSCKI		BVTWTN

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Nguyễn Văn Sơn		TS		BV ĐK tỉnh Phú Thọ
		Vũ Hải Nam		TS		BV 198 Bộ CA
		Hoàng Đức Vĩnh		BSCKII		BVTWTN
		Hà Hải Bằng		BSCKII		Bệnh viện A Thái Nguyên
		Vũ Văn Du		TS		Bệnh viện Phụ Sản Trung Ương
		Lê Hoàng		TS		Bệnh viên Phụ sản Trung ương
		Nguyễn Thị Quốc Hiền		BSCKII		Bệnh viện Gang Thép Thái Nguyên
		Đỗ Minh Thịnh		BSCKII		Bệnh viện A Thái Nguyên
		Nguyễn Xuân Hợi		TS		Bệnh viện Phụ sản Trung ương
		Hoàng Anh Tuấn		BSCKII		Bệnh viện Gang Thép Thái Nguyên
		Lê Thị Nga		BSCKII		Hưu trí
		Nguyễn Thành Trung		PGS		Hưu trí
		Nguyễn Bích Hoàng		TS		BVTWTN
		Nguyễn Minh Hiệp		TS		Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Nguyễn Đình Học		TS		Sở Y tế Bắc Cạn
		Phạm Trung Kiên		PGS		Khoa Y Dược - ĐHQGHN
		Trương Thị Mai Hồng		TS		BV Nhi trung ương
		Đặng Văn Thức		ThS		BV Nhi Trung ương
		Trương Thị Thu Hương		BSCKII		BV YHCTTN
		Nguyễn Thị Thủy		ThS		BV YHCTTN
		Trần Thị Phương Hoa		ThS		BVTWTN
		Phạm Thị Ninh		ThS		BVTWTN
		Tôn Thị Tịnh		ThS		BVTWTN
	Tổng	***55***	***0***			
5	**- Điều dưỡng**					
		Nghiêm Thị Qúy		ĐH		BVTWTN
		Nguyễn Thị Hiền		ĐH		BVTWTN
		Lý Văn Cường		ĐH		TYT xã Nam Hòa, Đồng Hỷ

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Phan Thị Loan		ĐH		BVTWTN
		Đỗ Thị Lan Hương		ĐH		BVTWTN
		Hứa Văn Thước		ĐH		Cán bộ hưu BM KST, Trường ĐHYD
		Lô Thị Hồng Lê		ThS		TT Giám định Y khoa Thái Nguyên
	Tổng	*7*	*0*			
6	**- Kỹ thuật xét nghiệm y học**					
	Tổng					
		Hứa Văn Thước		ĐH		Cán bộ hưu BM KST, Trường ĐHYD
		Lô Thị Hồng Lê		BSCKI		Trung tâm Giám định Y khoa Thái Nguyên
		Lê Thị Hương Lan		TS		BVTWTN
		Lương Thị Chinh		ĐH		TYT xã Phấn Mễ, Phú Lương
		Lý Văn Cường		ĐH		TYT xã Nam Hòa, Đồng Hỷ
	Tổng	**5**	**0**			
VII	***Đại học liên thông***					
1	**- Dược học**					
		Bành Đức Lâm		BSCKII		
		Trương Thị Thu Hương		ThS		BV YHCTTN
		Nguyễn Thị Thủy		ThS		BV YHCTTN
		Trần Thị Phương Hoa		ThS		BVTWTN
		Phạm Thị Ninh		ThS		BVTWTN
		Tôn Thị Tịnh		Ths		BVTWTN
	Tổng	**6**	**0**			
2	**- Bác sĩ đa khoa**					
		Nguyễn Vĩnh Hưng		PGS		Bệnh viện E
		Trần Quý Tường		TS		Bộ Y tế
		Phạm Thúy Lan		BSCKII		BVĐK tỉnh Bắc Giang
		Phạm Văn Thi		BSCKII		BVĐK tỉnh Bắc Giang
		Phạm Tùng Sơn		BSCKII		BVĐK tỉnh Bắc Giang

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Nguyễn Văn Long		BSCKII		BVĐK tỉnh Bắc Giang
		Ngọc Văn Lơ		BSCKII		BVĐK tỉnh Bắc Giang
		Nguyễn Thế Sáng		ThS		BVTWTN
		Nguyễn Thanh Hải		BSCKII		BVTWTN
		Nguyễn Đức Trịnh		BSCKI		BVTWTN
		Đặng Ngọc Huy		TS		Sở Y tế TN
		Tô Đức Khôi		BSCKI		BV Gang Thép TN
		Hoắc Công Sơn		BSCKI		BVTWTN
		Hoàng Văn Dung		TS		BVTWTN
		Mai Thái Dực		BSCKI		BV A Thái Nguyên
		Lương Ngọc Cương		ThS		BVTWTN
		Đoàn Tuấn Sơn		BSCKI		BV Gang Thép TN
		Trần Ngọc Tuấn		ThS		BVTWTN
		Vũ Mạnh Cường		ThS		BVTWTN
		Hạ Hồng Cường		BSNT		BV A Thái Nguyên
		Chu Đức Tấn		BSCKI		BV A Thái Nguyên
		Nguyễn Thanh Tùng		ThS		BVTWTN
		Phạm Ngọc Minh		ThS		BV TƯ TN
		Phú Ngọc Sơn		BSCKI		BV A Thái Nguyên
		Triệu Quốc Tráng		BSCKI		Khoa Ngoại CTCH, BVTWTN
		Triệu Văn Bộ		BSCKI		BV A Thái Nguyên
		Nguyễn Đức Trường		BSCKII		BV A Thái Nguyên
		Nguyễn Hữu Trung		BSCKII		BVTWTN
		Lê Viết Hải		ThS		BVTWTN
		Nông Văn Toản		BSCKII		BVTWTN
		Nguyễn Văn Chung		ThS		BVTWTN
		Phạm Xuân Nguyên		BSCKII		Bệnh viên Gang Thép Thái Nguyên
		Đồng Quang Sơn		BSCKII		BVTWTN
		Nguyễn Duy Hưng		BSCKI		BVTWTN
		Nguyễn Văn Sơn		TS		BV ĐK tỉnh Phú Thọ
		Vũ Hải Nam		TS		BV 198 Bộ CA
		Hoàng Đức Vĩnh		BSCKII		BVTWTN
		Hà Hải Bằng		BSCKII		Bệnh viện A Thái Nguyên
		Vũ Văn Du		TS		Bệnh viện Phụ Sản Trung Ương

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Lê Hoàng		TS		Bệnh viên Phụ sản Trung ương
		Nguyễn Thị Quốc Hiền		BSCKII		Bệnh viện Gang Thép Thái Nguyên
		Đỗ Minh Thịnh		BSCKII		Bệnh viện A Thái Nguyên
		Nguyễn Xuân Hợi		TS		Bệnh viện Phụ sản Trung ương
		Hoàng Anh Tuấn		BSCKII		Bệnh viện Gang Thép Thái Nguyên
		Lê Thị Nga		BSCKII		Nghỉ hưu
		Nguyễn Thành Trung		PGS		Nghỉ hưu
		Nguyễn Bích Hoàng		TS		BVTWTN
		Nguyễn Minh Hiệp		TS		Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh
		Nguyễn Đình Học		TS		Sở Y tế Bắc Cạn
		Phạm Trung Kiên		PGS		ĐHQGHN
		Trương Thị Mai Hồng		TS		BV Nhi trung ương
		Đặng Văn Thức		ThS		BV Nhi Trung ương
		Chu Thị Mão		ThS		Nghỉ hưu
		Nguyễn Trường Giang		ThS		BV lao và Bệnh-phổi TN
		Nguyễn Công Hoàng		PGS		BVTWTN
		Tô Thanh Phương		TS		Bệnh viện Tâm thần Trung ương I
		Nguyễn Thị Phước Bình		ThS		BV Trung ương TN
		Đặng Hoàng Anh		TS		Công đoàn GDVN
		Nguyễn Trường Giang		TS		BVTWTN
		Trương Thị Thu Hương		BSCKII		BV YHCTTN
		Nguyễn Thị Thủy		ThS		BV YHCTTN
		Trần Thị Phương Hoa		ThS		BVTWTN
		Phạm Thị Ninh		ThS		BVTWTN
		Tôn Thị Tịnh		ThS		BVTWTN
		Ngô Thị Tính		TS		BVTWTN
		Phạm Cẩm Phương		TS		BV Bạch Mai

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Danh sách toàn bộ giảng viên thỉnh giảng (1)	Danh sách giảng viên giảng dạy thực hành theo	Học hàm/học vị cao nhất	Chuyên ngành được đào tạo	Cơ quan đang công tác
		Trần Đăng Khoa		PGS		Bệnh viện Ung bướu HN
		Ngô Thanh Tùng		PGS		BV K
		Nguyễn Thị Dung		ThS		BVTWTN
		Nguyễn Văn Thắng		TS		Bệnh viện RHM Trung ương
		Lê Thị Thanh Bình		BSCKII		Bệnh viện C Thái Nguyên
		Ngô Văn Hào		BSCKII		Bệnh viện Bạch mai
		Đặng Quang Dũng		ThS		BVTWTN
		Lưu Quang Thùy		TS		Bệnh viện Việt Đức
		Bùi Văn Hải		BSCKII		Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ
		Nguyễn Quang Bình		TS		Khoa Gây mê hồi sức
		Lê Thị Hương Lan		TS		BVTWTN
	Tổng	**77**	**0**			
3	**- Điều dưỡng (VLVH)**					
		Nghiêm Thị Qúy		ĐH		BVTWTN
		Nguyễn Thị Hiền		ĐH		BVTWTN
		Lương Thị Chinh		ĐH		BVTWTN
		Lý Văn Cường		ĐH		TYT xã Nam Hòa, Đồng Hỷ
		Phan Thị Loan		ĐH		BVTWTN
		Đỗ Thị Lan Hương		ĐH		BVTWTN
		Hứa Văn Thước		ĐH		Cán bộ hưu
		Lô Thị Hồng Lê		ThS		TT Giám định Y khoa Thái Nguyên
	Tổng	**8**	**0**			

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 10 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y-DƯỢC

PGS. TS. Nguyễn Tiến Dũng

Người lập bảng:
Họ tên: Trần Anh Vũ
Chữ ký:
Điện thoại: 0979146172
Email: trsnvudhyk@gmail.com

Biểu 07: BCTS-CSTH

BÁO CÁO SỐ CƠ SỞ THỰC HÀNH
THEO NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH VÀ TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO NĂM 2024

(Theo quy định tại Nghị định 111/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ)

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Cơ sở thực hành theo quy định tại khoản 2, điều 10, Nghị định 111/2017/NĐ-CP					Tên cơ sở thực hành khác		
		Tên cơ sở thực hành	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định *(Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)*	Đường link để tải Bản công bố của cở sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định	Danh sách các giảng viên thỉnh giảng (được công bố theo từng ngành/chuyên ngành, từng trình độ)	Danh sách giảng viên của cơ sở giáo dục	Tên cơ sở thực hành khác	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định *(Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)*	Đường link để tải Bản công bố của cở sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định
I	*Chuyên khoa 2*								
1	- Y tế công cộng								
2	- Nội khoa	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AAn-1.pdf			Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai	Đã công bố	https://bvdklaocai.vn/truong-dai-hoc-y-duoc-dai-hoc-thai-nguyen-cong-nhan-benh-vien-da-khoa-tinh-lao-cai-la-co-so-thuc-hanh/

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Cơ sở thực hành theo quy định tại khoản 2, điều 10, Nghị định 111/2017/NĐ-CP					Tên cơ sở thực hành khác		
		Tên cơ sở thực hành	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định *(Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)*	Đường link để tải Bản công bố của cở sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định	Danh sách các giảng viên thỉnh giảng (được công bố theo từng ngành/chuyên ngành, từng trình độ)	Danh sách giảng viên của cơ sở giáo dục	Tên cơ sở thực hành khác	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định *(Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)*	Đường link để tải Bản công bố của cở sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định
3	- Nhi khoa	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AAn-1.pdf			Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ	Đã công bố	https://soyte.phutho.gov.vn/portals/0/AttachFiles/2019/8/28/2019_8_28_16_31_14_637026066748081946_1326%20B%E1%BA%A3n%20c%C3%B4ng%20b%E1%BB%91.pdf
4	- Ngoại khoa						Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh	Đã công bố	
5	- Sản phụ khoa						Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh	Đã công bố	

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Cơ sở thực hành theo quy định tại khoản 2, điều 10, Nghị định 111/2017/NĐ-CP					Tên cơ sở thực hành khác		
		Tên cơ sở thực hành	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định *(Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)*	Đường link để tải Bản công bố của cở sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định	Danh sách các giảng viên thỉnh giảng (được công bố theo từng ngành/chuyên ngành, từng trình độ)	Danh sách giảng viên của cơ sở giáo dục	Tên cơ sở thực hành khác	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định *(Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)*	Đường link để tải Bản công bố của cở sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định
6	- Tai - Mũi - Họng	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AAn-1.pdf			Bênh viện Sản Nhi Bắc Giang	Đã công bố	http://benhviensannhibacgiang.vn/san-pham/ban-cong-bo-co-so-kham-benh-chua-benh-dap-ung-yeu-cau-la-co-so-thuc-hanh-trong-dao-tao-khoi-nganh-suc-khoe/
7	- Da liễu						Bệnh viện A Thái Nguyên	Đã công bố	http://soytethainguyen.gov.vn/documents/2279735/0/ho_s%C6%A1_cong_bo_co_so_kcb.pdf/f0eb2d8c-5179-44c7-ba14-0d9115067960
							Bêệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang	Đã công bố	http://www.bvdktinhbacgiang.vn/sites/default/files/Cong%20bo%20co%20so%20thuc%20hanh%20khoi%20nganh%20suc%20khoe%201.PDF
	Tổng								

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Cơ sở thực hành theo quy định tại khoản 2, điều 10, Nghị định 111/2017/NĐ-CP					Tên cơ sở thực hành khác		
		Tên cơ sở thực hành	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định *(Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)*	Đường link để tải Bản công bố của cở sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định	Danh sách các giảng viên thỉnh giảng (được công bố theo từng ngành/chuyên ngành, từng trình độ)	Danh sách giảng viên của cơ sở giáo dục	Tên cơ sở thực hành khác	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định *(Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)*	Đường link để tải Bản công bố của cở sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định
II	***Chuyên khoa 1***								
1	- Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AAn-1.pdf			Bệnh viện C Thái Nguyên	Đã công bố	http://soytethainguyen.gov.vn/documents/2279735/0/Cong_bo_vien_C.pdf/344a588b-03b0-430d-8de1-fa1c63f4b00c
2	- Y tế công cộng								
3	- Nội khoa	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AAn-1.pdf			Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai	Đã công bố	https://bvdklaocai.vn/truong-dai-hoc-y-duoc-dai-hoc-thai-nguyen-cong-nhan-benh-vien-da-khoa-tinh-lao-cai-la-co-so-thuc-hanh/
4	- Nhi khoa							Đã công bố	http://benhviensannhibacgiang.vn/san-pham/ban-cong-bo-co-so-kham-benh-chua-benh-dap-ung-yeu-cau-la-co-so-thuc-hanh-trong-dao-tao-khoi-nganh-suc-khoe/

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Cơ sở thực hành theo quy định tại khoản 2, điều 10, Nghị định 111/2017/NĐ-CP					Tên cơ sở thực hành khác		
		Tên cơ sở thực hành	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định *(Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)*	Đường link để tải Bản công bố của cở sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định	Danh sách các giảng viên thỉnh giảng (được công bố theo từng ngành/chuyên ngành, từng trình độ)	Danh sách giảng viên của cơ sở giáo dục	Tên cơ sở thực hành khác	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định *(Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)*	Đường link để tải Bản công bố của cở sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định
5	- Ngoại khoa	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AAn-1.pdf			Bệnh viện Đa khoa Bắc Ninh	Đã công bố	
6	- Sản phụ khoa						Bệnh viện Sản Nhi Bắc Ninh	Đã công bố	
7	- Tai - Mũi - Họng						Bệnh viện Sản Nhi Bắc Giang	Đã công bố	http://benhviensannhibacgiang.vn/san-pham/ban-cong-bo-co-so-kham-benh-chua-benh-dap-ung-yeu-cau-la-co-so-thuc-hanh-trong-dao-tao-khoi-nganh-suc-khoe/
8	- Da liễu						Bệnh viện A Thái Nguyên	Đã công bố	http://soytethainguyen.gov.vn/documents/2279735/0/ho_s%C6%A1_cong_bo_co_so_kcb.pdf/f0eb2d8c-5179-44c7-ba14-0d9115067960

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Cơ sở thực hành theo quy định tại khoản 2, điều 10, Nghị định 111/2017/NĐ-CP					Tên cơ sở thực hành khác		
		Tên cơ sở thực hành	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định *(Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)*	Đường link để tải Bản công bố của cở sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định	Danh sách các giảng viên thỉnh giảng (được công bố theo từng ngành/chuyên ngành, từng trình độ)	Danh sách giảng viên của cơ sở giáo dục	Tên cơ sở thực hành khác	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định *(Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)*	Đường link để tải Bản công bố của cở sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định
9	- Nhãn khoa	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AAn-1.pdf			Bệnh viện Mắt Thái Nguyên	Đã công bố	http://soytethainguyen.gov.vn/documents/2279735/0/72.PDF/93888966-4c2e-458f-bc61-400ac603f5ce
10	- Tâm thần						Bệnh viện Tâm Thần Thái Nguyên	Đã công bố	http://soytethainguyen.gov.vn/documents/2279735/0/112.PDF/40b6b4a2-305b-48c0-af1f-54479db5ee30
11	- Y học Gia đình								

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Cơ sở thực hành theo quy định tại khoản 2, điều 10, Nghị định 111/2017/NĐ-CP					Tên cơ sở thực hành khác		
		Tên cơ sở thực hành	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định *(Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)*	Đường link để tải Bản công bố của cở sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định	Danh sách các giảng viên thỉnh giảng (được công bố theo từng ngành/chuyên ngành, từng trình độ)	Danh sách giảng viên của cơ sở giáo dục	Tên cơ sở thực hành khác	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định *(Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)*	Đường link để tải Bản công bố của cở sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định
12	- Lao	Bệnh viện Lao và bệnh phổi tỉnh Thái Nguyên	Đã công bố	http://soytethainguyen.gov.vn/documents/2279735/0/163.PDF/47cf0c34-f17c-40f4-9a94-47e968b4b6c3					
13	- Gây mê hồi sức	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AAn-1.pdf					
14	- Dược lý - Dược lâm sàng								

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Cơ sở thực hành theo quy định tại khoản 2, điều 10, Nghị định 111/2017/NĐ-CP					Tên cơ sở thực hành khác		
		Tên cơ sở thực hành	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định *(Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)*	Đường link để tải Bản công bố của cở sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định	Danh sách các giảng viên thỉnh giảng (được công bố theo từng ngành/chuyên ngành, từng trình độ)	Danh sách giảng viên của cơ sở giáo dục	Tên cơ sở thực hành khác	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định *(Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)*	Đường link để tải Bản công bố của cở sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định
15	- Ung thư	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AAn-1.pdf					
16	- Điều dưỡng								
17	- Phục hồi chức năng						Bệnh viện PHCN tỉnh Nghệ An	Đã công bố	https://storage-vnportal.vnpt.vn/nan-ubnd/2882/quantritintuc/BV-PHCN637951405466685119.pdf

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Cơ sở thực hành theo quy định tại khoản 2, điều 10, Nghị định 111/2017/NĐ-CP					Tên cơ sở thực hành khác		
		Tên cơ sở thực hành	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định *(Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)*	Đường link để tải Bản công bố của cở sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định	Danh sách các giảng viên thỉnh giảng (được công bố theo từng ngành/chuyên ngành, từng trình độ)	Danh sách giảng viên của cơ sở giáo dục	Tên cơ sở thực hành khác	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định *(Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)*	Đường link để tải Bản công bố của cở sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định
18	-Răng hàm mặt	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AAn-1.pdf					
19	- Y học cổ truyền						Bệnh viện Y học cổ truyền Thái Nguyên	Đã công bố	http://soytethainguyen.gov.vn/cong-bo/-/asset_publisher/XQT17zvLF0Iw/content/benh-vien-y-hoc-co-truyen?redirect=%2Fcong-bo%3Fp_p_id%3D101_INSTANCE_XQT17zvLF0Iw%26p_p_lifecycle%3
20	- Xét nghiệm y học								
	Tổng								

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Cơ sở thực hành theo quy định tại khoản 2, điều 10, Nghị định 111/2017/NĐ-CP					Tên cơ sở thực hành khác		
		Tên cơ sở thực hành	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định *(Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)*	Đường link để tải Bản công bố của cở sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định	Danh sách các giảng viên thỉnh giảng (được công bố theo từng ngành/chuyên ngành, từng trình độ)	Danh sách giảng viên của cơ sở giáo dục	Tên cơ sở thực hành khác	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định *(Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)*	Đường link để tải Bản công bố của cở sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định
III	***Bác sỹ Nội trú***								
1	- Nội khoa	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AAn-1.pdf					
2	- Nhi khoa								
3	- Ngoại khoa								
4	- Sản phụ khoa						Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội	Đã công bố	https://soyte.hanoi.gov.vn/documents/3672249/4128625/20191221160316.cvdi-5444-2019-1_signed-soyt.pdf
5	- Ung thư								
6	- Chẩn đoán hình ảnh								

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Cơ sở thực hành theo quy định tại khoản 2, điều 10, Nghị định 111/2017/NĐ-CP					Tên cơ sở thực hành khác		
		Tên cơ sở thực hành	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định *(Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)*	Đường link để tải Bản công bố của cở sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định	Danh sách các giảng viên thỉnh giảng (được công bố theo từng ngành/chuyên ngành, từng trình độ)	Danh sách giảng viên của cơ sở giáo dục	Tên cơ sở thực hành khác	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định *(Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)*	Đường link để tải Bản công bố của cở sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định
IV	*Đại học chính quy*								
1	- Y khoa - Y học dự phòng - Răng hàm mặt	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AAn-1.pdf			BV Tâm Thần Thái Nguyên	Đã công bố	http://soytethainguyen.gov.vn/documents/2279735/0/112.PDF/40b6b4a2-305b-48c0-af1f-54479db5ee30
		Bệnh viện A Thái Nguyên	Đã công bố	http://soytethainguyen.gov.vn/cong-bo/-/asset_publisher/XQT17zvLF0Iw/content/benh-vien-a-thai-nguyen?redirect=/cong-bo?p_p_id=101_INSTANCE_XQT17zvLF0Iw&p_p_lifecycle=0&p_p_state=normal&p_p_mode=view&p_p_col_id=column-			BV Mắt Thái Nguyên	Đã công bố	http://soytethainguyen.gov.vn/tin-tuc-su-kien/-/asset_publisher/XQT17zvLF0Iw/content/cong-bo-co-so-kham-benh-chua-benh-ap-ung-yeu-cau-la-co-so-thuc-hanh-trong-ao-tao-khoi-nganh-suc-khoe-cua-benh-vien-mat/2279735

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Cơ sở thực hành theo quy định tại khoản 2, điều 10, Nghị định 111/2017/NĐ-CP					Tên cơ sở thực hành khác		
		Tên cơ sở thực hành	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định *(Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)*	Đường link để tải Bản công bố của cở sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định	Danh sách các giảng viên thỉnh giảng (được công bố theo từng ngành/chuyên ngành, từng trình độ)	Danh sách giảng viên của cơ sở giáo dục	Tên cơ sở thực hành khác	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định *(Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)*	Đường link để tải Bản công bố của cở sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định
	Y khoa - Y học dự phòng - Răng hàm mặt	Bệnh viện Gang Thép Thái Nguyên	Đã công bố	http://soytethainguyen.gov.vn/tin-tuc-su-kien/-/asset_publisher/XQT17zvLF0Iw/content/cong-bo-co-so-kham-benh-chua-benh-ap-ung-yeu-cau-co-so-thuc-hanh-trong-ao-tao-khoi-nganh-suc-khoe-cua-benh-vien-gang-thep/2279735			BV Lao và Bệnh phổi Thái Nguyên	Đã công bố	http://soytethainguyen.gov.vn/tin-tuc-su-kien/-/asset_publisher/XQT17zvLF0Iw/content/ban-cong-bo-co-so-kham-benh-chua-benh-ap-ung-yeu-cau-la-co-so-thuc-hanh-trong-ao-tao-khoi-nganh-suc-khoe-cua-benh-vien-lao-va-benh-phoi/2279735
	- Y khoa - Y học dự phòng - Răng hàm mặt	Bệnh viện C Thái Nguyên	Đã công bố	http://soytethainguyen.gov.vn/documents/2279735/0/Cong_bo_vien_C.pdf/344a588b-03b0-430d-8de1-fa1c63f4b00c			Bệnh viện Y học cổ truyền	Đã công bố	http://soytethainguyen.gov.vn/tin-tuc-su-kien/-/asset_publisher/XQT17zvLF0Iw/content/benh-vien-y-hoc-co-truyen/2279735

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Cơ sở thực hành theo quy định tại khoản 2, điều 10, Nghị định 111/2017/NĐ-CP					Tên cơ sở thực hành khác		
		Tên cơ sở thực hành	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định *(Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)*	Đường link để tải Bản công bố của cở sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định	Danh sách các giảng viên thỉnh giảng (được công bố theo từng ngành/chuyên ngành, từng trình độ)	Danh sách giảng viên của cơ sở giáo dục	Tên cơ sở thực hành khác	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định *(Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)*	Đường link để tải Bản công bố của cở sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định
2	Dược								
	- Điều dưỡng	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AAn-1.pdf			Bệnh viện Đa khoa Thanh Hóa	Đã công bố	
							Bệnh viện Tâm thần Thanh Hóa	Đã công bố	
							BV Nhi Thanh Hóa	Đã công bố	

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Cơ sở thực hành theo quy định tại khoản 2, điều 10, Nghị định 111/2017/NĐ-CP					Tên cơ sở thực hành khác		
		Tên cơ sở thực hành	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định *(Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)*	Đường link để tải Bản công bố của cở sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định	Danh sách các giảng viên thỉnh giảng (được công bố theo từng ngành/chuyên ngành, từng trình độ)	Danh sách giảng viên của cơ sở giáo dục	Tên cơ sở thực hành khác	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định *(Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)*	Đường link để tải Bản công bố của cở sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định
5	- Điều dưỡng	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AAn-1.pdf			BV Phụ sản Thanh Hóa	Đã công bố	
							BV 198 - Bộ Công An	Đã công bố	
							BV Đa khoa Sanhpôn HN	Đã công bố	
							BV Thanh Nhàn HN	Đã công bố	

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Cơ sở thực hành theo quy định tại khoản 2, điều 10, Nghị định 111/2017/NĐ-CP					Tên cơ sở thực hành khác		
		Tên cơ sở thực hành	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định *(Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)*	Đường link để tải Bản công bố của cở sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định	Danh sách các giảng viên thỉnh giảng (được công bố theo từng ngành/chuyên ngành, từng trình độ)	Danh sách giảng viên của cơ sở giáo dục	Tên cơ sở thực hành khác	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định *(Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)*	Đường link để tải Bản công bố của cở sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định
	- Điều dưỡng	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AAn-1.pdf			BV Đa khoa Tuyên Quang	Đã công bố	
							BV Đa khoa Sơn Tây	Đã công bố	
							BV Đa khoa Phú Thọ	Đã công bố	
							BV Sản Nhi Phú Thọ	Đã công bố	

TT	Ngành/Chuyên ngành theo trình độ đào tạo	Cơ sở thực hành theo quy định tại khoản 2, điều 10, Nghị định 111/2017/NĐ-CP					Tên cơ sở thực hành khác		
		Tên cơ sở thực hành	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định *(Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)*	Đường link để tải Bản công bố của cở sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định	Danh sách các giảng viên thỉnh giảng (được công bố theo từng ngành/chuyên ngành, từng trình độ)	Danh sách giảng viên của cơ sở giáo dục	Tên cơ sở thực hành khác	Công bố cơ sở khám chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành theo quy định *(Ghi rõ: Đã công bố hoặc Chưa công bố)*	Đường link để tải Bản công bố của cở sở khám chữa bệnh đã thực hiện công bố theo quy định
6	- Kỹ thuật xét nghiệm y học	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AAn-1.pdf					
VII	*Đại học liên thông*								
1	- Dược học	Bệnh viện TW Thái Nguyên	Đã công bố	http://asttmoh.vn/wp-content/uploads/2018/04/N%C4%90-111_BVTW-Th%C3%A1i-Nguy%C3%AAn-1.pdf					
2	- Bác sĩ đa khoa								
3	- Điều dưỡng (VLVH)								

Người lập bảng
Trần Anh Vũ
Chữ ký:
Điện thoại: 0979 146 172
Email: tranvudhyk@gmail.com

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 10 năm 2024
Hiệu trưởng
(Ký tên và đóng dấu)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y-DƯỢC

PGS. TS. Nguyễn Tiến Dũng

Biểu 08: BCTS-QT

BÁO CÁO THỰC HIỆN TUYỂN SINH LÀO/CAMPUCHIA NĂM 2023-2024

Tên đơn vị báo cáo: Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên

		Năm 2023				Năm 2024	
TT	Nước/Trình độ, chuyên ngành	Quy mô (31/12/2022)	Số tốt nghiệp	Số chỉ tiêu	Số nhập học	Số tốt nghiệp	Số chỉ tiêu
I	***Đại học***						
1	Ngành Y khoa	59	3	6	11	2	6
2	Ngành Dược học	12	0	2	0	0	2
3	Ngành Răng-Hàm-Mặt	10	1	1	8	0	1
4	Y học dự phòng	0	0	1	0	0	1
5	Điều dưỡng	0	0	2	0	0	2
6	Kỹ thuật xét nghiệm y học	0	0	1	0	0	0
7	Hộ sinh	0	0	1	0	0	0
	Tổng	**81**	**4**	**14**	**19**	**2**	**12**

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 10 năm 2024

Hiệu trưởng

Ký tên và đóng dấu

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y-DƯỢC

PGS. TS. Nguyễn Tiến Dũng

Người lập bảng
Trần Anh Vũ
Chữ ký:
Điện thoại: 0979 146 172
Email: tranvudhyk@gmail.com

Biểu mẫu 11: BCTS-THCTTS

BẢNG TỔNG HỢP XÁC ĐỊNH CHỈ TIÊU TUYỂN SINH ĐÀO TẠO CHUYÊN KHOA, BÁC SĨ NỘI TRÚ NĂM 2024

Đơn vị báo cáo: Trường ĐH Y - Dược Thái Nguyên

TT	Trình độ, tên từng chuyên ngành	Tổng quy mô đào tạo tại thời điểm xác định chỉ tiêu tuyển sinh	Dự kiến số học viên tốt nghiệp năm 2024	Số học viên còn lại	Chỉ tiêu đề xuất 2024	Tổng quy mô đào tạo dự kiến 2024	Số lượng GV cơ hữu	Số lượng GV thỉnh giảng theo hướng dẫn của Bộ Y tế	Tổng giảng viên	Tổng quy mô đào tạo tính theo năng lực đội ngũ giảng viên	Chỉ tiêu được tuyển sinh năm 2024 của Cơ sở đào tạo
I	*CHUYÊN KHOA 2*										
1	Y tế công cộng	5	1	4	**32**	36	6	6	12	36	**32**
2	Nội khoa	16	5	11	**19**	30	3	7	10	30	**19**
3	Nhi khoa	14	3	11	**13**	24	1	7	8	24	**13**
4	Ngoại khoa	19	7	12	**9**	21	1	6	7	21	**9**
5	Sản phụ khoa	39	11	28	**20**	48	4	12	16	48	**20**
6	Tai - Mũi - Họng	22	3	19	**17**	36	3	9	12	36	**17**
7	Da liễu	8	2	6	**15**	21	2	5	7	21	**15**
8	Gây mê hồi sức	5	0	5	**10**	15	1	4	5	15	**10**
	Tổng	**128**	**32**	**96**	**135**	**231**	**21**	**56**	**77**	**231**	**135**
II	*BÁC SĨ NỘI TRÚ*										
1	Nội khoa	57	17	**40**	**23**	63	7	14	21	63	**23**
2	Nhi khoa	77	24	**53**	**34**	87	4	25	29	87	**34**
3	Ngoại khoa	69	21	**48**	**33**	81	7	20	27	81	**33**
4	Sản phụ khoa	34	9	**25**	**14**	39	3	10	13	39	**14**
5	Ung thư	36	15	**21**	**15**	36	3	9	12	36	**15**
6	Chẩn đoán hình ảnh	18	6	**12**	**6**	18	2	4	6	18	**6**
7	Tai - Mũi - Họng	5	0	**5**	**10**	15	2	3	5	15	**10**
8	Hóa sinh y học	0	0	**0**	**6**	6	1	1	2	6	**6**
	Tổng	**296**	**92**	**204**	**141**	**345**	**29**	**86**	**115**	**345**	**141**

TT	Trình độ, tên từng chuyên ngành	Tổng quy mô đào tạo tại thời điểm xác định chỉ tiêu tuyển sinh	Dự kiến số học viên tốt nghiệp năm 2024	Số học viên còn lại	Chỉ tiêu đề xuất 2024	Tổng quy mô đào tạo dự kiến 2024	Số lượng GV cơ hữu	Số lượng GV thỉnh giảng theo hướng dẫn của Bộ Y tế	Tổng giảng viên	Tổng quy mô đào tạo tính theo năng lực đội ngũ giảng viên	Chỉ tiêu được tuyển sinh năm 2024 của Cơ sở đào tạo
III	***CHUYÊN KHOA 1***										
1	Chẩn đoán hình ảnh	61	26	35	**25**	60	1	5	6	60	**25**
2	Y tế công cộng	29	23	6	**34**	40	4	0	4	40	**34**
3	Nội khoa	173	67	106	**64**	170	2	15	17	170	**64**
4	Nhi khoa	34	12	22	**18**	40	2	2	4	40	**18**
5	Ngoại khoa	40	12	28	**22**	50	2	3	5	50	**22**
6	Sản phụ khoa	55	29	26	**34**	60	2	4	6	60	**34**
7	Tai - Mũi - Họng	49	19	30	**30**	60	1	5	6	60	**30**
8	Da liễu	53	28	25	**35**	60	2	4	6	60	**35**
9	Nhãn khoa	18	8	10	**20**	30	2	1	3	30	**20**
10	Tâm thần	40	15	25	**25**	50	2	3	5	50	**25**
11	Y học Gia đình	41	4	37	**53**	90	5	4	9	90	**53**
12	Lao	7	3	4	**16**	20	1	1	2	20	**16**
13	Gây mê hồi sức	37	18	19	**11**	30	1	2	3	30	**11**
14	Ung thư	2	0	2	**8**	10	1	0	1	10	**8**
15	Xét nghiệm Y học	72	40	32	**68**	100	5	5	10	100	**68**
16	Dược lý - DLS	55	40	15	**65**	80	7	1	8	80	**65**
17	Điều dưỡng	71	41	30	**300**	330	7	26	33	330	**300**
18	Phục hồi chức năng	59	35	24	**56**	80	2	6	8	80	**56**
19	Y học cổ truyền	12	2	10	**30**	40	2	2	4	40	**30**
20	Răng hàm mặt	50	31	19	**41**	60	6	0	6	60	**41**
	Tổng	**958**	**453**	**505**	**955**	**1460**	**57**	**89**	**146**	**1460**	**955**